

CÚC T.

Châu Âu
Cứ mơ mộng và lên đường

Bạn không thể làm lại, nhưng có thể sửa sai



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



CÚC T.

Tác giả. Người xê dịch. Kẻ mộng mơ.

Youtube: **Cuc T.**

Spotify: **Cúc Thích Kể**

Sách đã xuất bản:

Sống Như Bạn Đang Ở Sân Bay (2019)

CÚC T.

Châu Âu
Cứ mơ mộng và lên đường

Bạn không thể làm lại, nhưng có thể sửa sai

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Giám đốc - Tổng Biên tập
ĐINH THỊ THANH THỦY

Biên tập : **TRẦN THỊ HOÀNG TÂN**
Bìa và trình bày : **TƯỜNG VĂN**

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: 028.38225340 - 028.38296764 - 028.38247225 - 028.38256713
Fax: 028.38222726 - Email: tonghop@nxbhcm.com.vn
Sách online: www.nxbhcm.com.vn - Ebook: www.sachweb.vn

XNĐKXB số: 1936-2022/CXBIPH/08-157/THTPHCM
QĐXB số: 150/QĐ-THTPHCM-EBOOK2022 ngày 15/6/2022
ISBN: 978-604-377-165-7. Lưu chiểu năm 2022

ISBN: 978-604-377-165-7



CÚC T.

Châu Âu
Cứ mơ mộng và lên đường

Bạn không thể làm lại, nhưng có thể sửa sai



CÚC T.

Châu Âu
Cứ mơ mộng và lên đường

Bạn không thể làm lại, nhưng có thể sửa sai



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mục lục

TÀI SẢN LỚN NHẤT CỦA TÔI LÀ DÁM MƠ MỘNG

Mỗi lần xin visa là một lần "kiểm kê tài sản" 17

Đừng bỗng dưng xinh đẹp, bỗng dưng đi du lịch
và bỗng dưng tận hưởng cuộc sống. 23

Sống tiện nghi,
hay không tiện nghi vẫn sống được? 27

Khát khao những chuyến đi dài 36

Hãy đi khi mình còn có thể,
bởi có lúc Tổ quốc sẽ cần bạn đứng yên.................. 46

Người ta nhìn nhận thế nào
về sợi dây liên kết quê hương của một traveler? ...60

ĐIỀU TUYỆT VỜI NHẤT THƯỜNG NẰM... NGOÀI KẾ HOẠCH!

Những ngày đi rong
là những ngày ăn uống lành mạnh nhất 69

"Lật bàn" đi Zurich 73

Rome – Khi điều ước
ở Đài phun nước Trevi thành hiện thực 78

Genova – đâu chỉ là trạm dừng chân 94

Venice: Tôi đi bán tour Gondola 101

Ngắm hoàng hôn trên Địa Trung Hải
từ Campanile di San Marco 104

Một mình cũng đến Milan 112

Viết ngôn tình ở Praha 120

Đừng say nắng ở Budapest 132

Giành nhau chiếc bánh ống khói 144

Paris có gì ngoài tháp Eiffel,
nhà thờ Đức Bà và Bảo tàng Louvre? 155

NGẮM CẢNH, NGHE NGƯỜI

Cười từ cái nhìn đầu tiên 173

Chiếc lò vi sóng bị kỳ thị 179

Sống là chính mình ở một nơi xa 184

Người da đen
bán hàng trên đường phố Barcelona 190

Uống cocktail giá 50 cent
giữa thủ đô nước Áo 197

Caregiver – cái nghề kỳ lạ 204

Người già ở lục địa già 210

Xài Tinder ở châu Âu,
xóa Tinder cũng ở châu Âu 216

Rồi sao nữa? 224

Lời tựa

Khi bạn chọn đọc quyển sách này, bạn hẳn là một người yêu những chuyến đi. Có người đi để khám phá thế giới. Có người khát khao được đi để thấu tỏ lòng mình. Tôi đi như một cách sửa sai.

Từng có một quãng đời tôi thấy mình sống sai. Không sai với ai, mà sai với chính mình. Tuổi trẻ của tôi gói gọn trong những lớp học buổi chiều và tối, để ban ngày đi làm thêm, 30 giờ/tuần. Tôi quanh quẩn trong thành phố (Sydney), chẳng dám đi đâu dù tâm hồn lãng mạn của tôi cũng ôm ấp nhiều mơ mộng. Tôi tưởng cái chỗ đẹp đẽ sẽ luôn ở đó, cách tôi vài tiếng bay và vài chục đô Tiger Air; Tôi tưởng người bạn đồng hành sẽ luôn sẵn đó đi cùng tôi; Tôi tưởng tôi sẽ luôn khỏe mạnh để muốn đi là đi; Tôi tưởng dù bao nhiêu tuổi, mình cũng sẽ nguyên vẹn một niềm vui khi một mong cầu nào đó được thành toàn... Tôi đã bỏ lỡ bao nhiêu niềm vui trong hiện tại, vì tưởng rằng mình sẽ luôn có cơ hội để làm lại ở tương lai.

Chúng ta làm gì có cơ hội nào để mà "làm lại". Khi mọi thứ thuận tiện (thường là khi mình đã thoải mái về tiền bạc, thu xếp được thời gian), thì việc mua một tấm áo đẹp, một đôi giày boot bằng da điệu đà suốt thời sinh viên mình khao khát hoặc đặt một chiếc vé bay đến hòn đảo lãng mạn mình đã nghĩ về cả một thời tuổi trẻ chẳng có gì là khó khăn nữa. Nhưng lòng mình đã không còn trong veo và thơ trẻ như xưa. Chúng ta vẫn hoàn thành được những điều mình thầm ao ước, nhưng cái "đã" ở tuổi ba mươi khác lắm cái "đã" của năm mười tám đôi mươi.

Nhưng thật may, cuộc đời vẫn còn rộng lượng để cho tôi cơ hội sửa sai, để những

ngày hiện tại tôi biết sống trọn vẹn hơn, mạnh mẽ hơn, quyết liệt hơn mình đã từng. Để tôi mạnh dạn sòng phẳng mà đánh đổi, làm gì có niềm vui nào miễn phí? Tôi ngờ rằng chẳng có lúc nào mình đủ tự do như mình mong ước để đi mà không vướng bận điều chi, kiểu vừa rủng rỉnh tiền bạc, vừa dư dả thời gian, vừa đủ đầy sức khỏe. Nhưng tôi biết mình sẽ không đợi nữa, sẽ mạnh dạn trả giá, có thể là một khoản nợ mới trong thẻ tín dụng, một vài cơ hội sự nghiệp bị bỏ lỡ, một làn da phơi nắng hè đen nhẻm và khô khốc..., chỉ để được đi, được bước ra ngoài kia đón trời trong nắng ấm sông dài biển rộng, và lắng nghe trăm ngàn câu chuyện vụn vặt của con người đủ mọi màu da sắc tộc. Khi tôi tắm mình trong làn nước mát lạnh của Địa Trung Hải khi đến Cinque Terre (Ý), khi nghẹn ngào không thốt nên lời trước màu xanh ngọc mênh mang của vùng hồ Fuschlsee và Mondsee (Áo), lúc vỡ oà hạnh phúc như trẻ thơ khi được đến thật gần bầy thiên nga dưới lòng sông Vltava ở Praha (Czech), lúc đi phà trên sông Danube (Hungary) ngắm thành phố cổ tích vào một buổi hoàng hôn mùa hè, hay khi thơ thẩn đi bộ ngắm bầu trời thu xanh ngắt ở Épernay (Pháp)..., hay là khi ngồi nghe kể chuyện về người già ở lục địa già, khi ngắm những đôi tình nhân tranh thủ hôn nhau nơi công cộng vì ít khi được làm thế ở quê nhà, khi bần thần nhìn những người da đen bán hàng trên đường phố Barcelona chạy thục mạng trốn cảnh sát... tất cả đều đáng giá.

Cảm ơn đời vì mình vẫn còn có thể đi.

Tôi bắt đầu đi nhiều từ năm 29 tuổi. Thời điểm đó, đập vào mắt tôi là vô số những bài báo về những bạn trẻ phi thường, kiểu "20 tuổi đã đi 20 nước", hoặc "Đôi vợ chồng trẻ nghỉ việc cùng nhau chu du thế giới trong 2 năm", "25 điểm phải đến trước tuổi 25", "Bạn đã đặt chân đến bao nhiêu trong số 10 thành phố lãng mạn nhất thế giới?", "Top 10 bãi biển đẹp nhất hành tinh phải đến trước khi bạn 30"... khiến tôi vừa cảm thấy hào hứng, vừa lại thấy chùn chân, bởi thấy mình có lẽ đã quá muộn màng trong hành trình xê

dịch. Tôi cũng ước rằng giá mình đã bắt đầu những chuyến đi sớm hơn, bởi thế giới bao la, tôi muốn đi nhiều nhất, thấy nhiều nhất những điều mình có thể trong 60 năm cuộc đời. À, không phải, cuộc đời này đâu phải 60 năm, nên thật vô ích khi lên những kế hoạch cho 60 năm. Chúng ta cách cái chết bao lâu? Một hơi thở. Điều đáng nói là tôi cũng đồng thời nhìn thấy ở thật gần mình là những người bạn đã trở thành blogger du lịch chuyên nghiệp, những người đã trở thành "ai đó" trong các tập đoàn đa quốc gia, nay đi họp ở Thượng Hải, bữa nọ bay qua Hồng Kông, mấy bận bay đi ra mắt sản phẩm ở châu Âu, châu Mỹ... Tôi đã chậm trễ, nhưng chưa bao giờ quá trễ để bắt đầu, có phải không?



Bạn không thể làm lại, nhưng có thể sửa sai

À, khi đọc quyển bán du ký này, xin đừng bị mục lục "gài bẫy" bạn. Dù các bài viết được sắp xếp theo trình tự thông thường của một chuyến hành trình - bắt đầu từ khâu xin visa, chuẩn bị hành lý, sau đó khám phá các điểm đến rồi những câu chuyện và cả suy tư mang về ở từng nơi - nhưng bạn biết không, bạn hoàn toàn có thể đọc một cách ngẫu hứng mà chẳng cần theo một thứ tự nào. Hôm nay bạn tò mò về điều ước biến thành sự thật ở Rome, hay có ngẫu hứng đọc câu chuyện ngôn tình ở Praha, hay muốn cùng tôi trầm ngâm một chút về việc "người ta nhìn nhận thế nào về sợi dây liên kết với quê hương của một traveler?"..., xin cứ tự nhiên để ngẫu hứng dẫn đường.

Tài sản lớn nhất của tôi
là đám mơ mộng



Mỗi lần xin visa là một lần "kiểm kê tài sản"

Mỗi lần xin visa đi châu Âu hay các nước phát triển khác là một lần tôi được "kiểm kê tài sản". Cũng có khi thấy hơi ngại vì ngoài công việc ra, tôi có quá ít của cải để chứng minh tài chính: Không sổ hồng sổ đỏ, không xe cộ (ý tôi không phải là không có ô tô đâu nhé, xe máy tôi cũng không có, xe đạp thì mới tậu được chừng một hai năm nay thôi, đầu tiên là một chiếc xe đạp Thống Nhất hàng Việt Nam chất lượng cao, giá hai triệu đồng, sau đó đổi sang một chiếc Momentum Latte của Giant đối với tôi đã là một sự "lên đời"), không có đầu tư

kinh doanh gì, sổ tiết kiệm cũng không có. Vậy mà có lần trong một cuộc phỏng vấn với báo chí, tôi bị hỏi khó: "Tài sản lớn nhất của bạn là gì?" Nếu phải chọn ra một giá trị tinh thần nào đó mà tôi tự hào và cảm thấy mình may mắn vì đã sở hữu, có lẽ đó là "dám mơ mộng".

Tôi đã mơ mộng về châu Âu khi còn là một sinh viên nghèo, mỗi tháng sống bằng chín trăm ngàn đồng của ba mẹ cho cộng với tiền nhuận bút còm cõi nhờ các bài tùy bút nho nhỏ trên báo *Phụ nữ Thành phố*, báo *Tuổi Trẻ*, *Thanh Niên* cách đây 15 năm. Tôi đã mơ mộng về châu Âu khi còn là một cô phóng viên lương cơ bản 2 triệu rưỡi một tháng ở một tòa soạn tạp chí kinh tế nọ. Tôi đã mơ mộng về châu Âu những ngày mùa Đông, đứng ngoài đường phát tờ rơi kiếm từng 10 đô la ở Úc. Trong những ngày ít tiền, nhiều lo toan, tôi vẫn không thôi mơ mộng về châu Âu, và nhiều thứ (mà người khác cho rằng) xa xỉ hoang đường khác nữa,

như một lần ngắm hoàng hôn ở Maldives, bơi cùng cá mập voi ở Cebu, như một chiếc nhẫn kim cương nước E, độ tinh khiết loại VVS có GIA đàng hoàng danh giá, như một chiếc túi LV có khắc tên mình bằng chữ mạ vàng, như một gian bếp có lò nướng để tôi thử các loại bánh, như một ban công nho nhỏ đủ chỗ trồng hoa trồng rau, như một ngày quyển sách của mình được dịch ra tiếng Anh và phát hành ở nước ngoài... Nếu không dám mơ mộng, có lẽ, tôi đã sống một cuộc đời an toàn, chừng mực, và tẻ nhạt.

Chúng ta có quyền mơ mộng về một hoàng hôn lãng mạn bên sông Danube dù hiện tại 6 giờ chiều đang kẹt giữa dòng người và xe mịt mờ khói bụi.

Chúng ta có quyền mơ mộng về một bữa tối với cơm Paella thơm phức ở Barcelona dù món thường xuyên trong tủ bếp nhà mình là mì và trứng.



Mơ mộng cuối cùng
cũng dẫn tôi đến châu Âu lần đầu tiên (2018)

Chúng ta có quyền mơ mộng được xem Real Madrid thi đấu trên chính sân vận động Santiago Bernabéu dù hằng đêm cái tivi cũ kỹ nhà mình vẫn thường dở chứng.

Chúng ta có quyền mơ mộng về một buổi bơi lội tung tăng trong làn nước xanh mát ở Cinque Terre dù căn phòng trọ tính giá nước 12 ngàn đồng/khối khiến mình rửa rau xong phải chừa lại dội sàn nhà.

Cứ mơ mộng đi, rồi lúc nào đó, chúng ta nhất định sẽ được lên đường.

Đừng bỗng dưng xinh đẹp, bỗng dưng đi du lịch và bỗng dưng tận hưởng cuộc sống

Trong đời mình tôi đã chứng kiến nhiều trường hợp bạn bè bỗng dưng lột xác, bỗng dưng xinh đẹp, bỗng dưng muốn tận hưởng cuộc sống. 9/10 trường hợp thường là sau một cú sốc tâm lý, một cuộc tan vỡ nào đó. Cô bạn cùng lớp của tôi, ra trường rồi, chẳng mấy khi liên lạc, tôi cũng không buồn hỏi han, vì không thân thiết, và bởi cô trong ký ức của tôi cũng nhạt nhòa, không có gì đặc sắc. Bỗng một dạo người ta thấy cô xuất hiện trên mạng xã hội với những bức ảnh

lột xác, cô ăn mặc sành điệu, trang điểm tươi tắn, rạng ngời tận hưởng cuộc sống ở những nơi vui thú. Tôi lơ mơ đoán rằng cô vừa gặp trục trặc gì đó trong chuyện gia đình. Và tôi đã đúng. Cô chia tay chồng, một mình về quê ở miền Trung vừa làm lụng vừa nuôi con nhỏ.

Rồi bao nhiêu cô gái khác, một thời ăn mặc giản dị, thậm chí có khi xuề xòa, son biếng tô, kem chống nắng cũng chả thèm thoa, bao nhiêu thời gian, tiền bạc và sức lực cô dành để vun vén cho gia đình nhỏ. Đến khi bước chân ra khỏi cuộc hôn nhân mới nhìn quanh ngơ ngác, tự hỏi mình đã làm gì với cuộc đời mình. Có người thật sự bắt đầu biết trân trọng bản thân. Có người đơn giản chỉ muốn xinh đẹp cho "thằng kia sáng mắt ra!". Rồi các chị bắt đầu đi gym, học một vài điệu múa sexy vui vẻ, bắt đầu đi du lịch "một mình ở nơi xa", đến những điểm đến bấy lâu ao ước. Bao nhiêu tấm hình ngàn like trên Instagram đã ra đời như vậy: nàng

mặc một bộ cánh thiệt lộng lẫy, của phụ nữ chín chắn, khoe lưng trần gợi cảm, phía sau là Cappadocia (miền Trung Thổ Nhĩ Kỳ), khinh khí cầu bay lên như trăm bông hoa trên nền trời ửng hồng lúc bình minh với dòng chú thích ảnh "Em xinh đẹp khi không thuộc về ai" hay khoác lên môi một nụ cười hờ hững bên dòng sông Seine, chú thích "Nước chảy qua cầu"...

1/10 trường hợp còn lại, lý do là gì? À đó là một cô bạn khác của tôi. Bình thường, nó đến chỗ làm trong những bộ đồ thoải mái, kiểu quần jeans áo thun rộng rãi, giày thể thao hai ba phân đi cho êm chân, tóc tai cũng để thẳng tự nhiên không kiểu cách gì. Vậy mà có một dạo, nó lôi hết tất cả những bộ cánh đẹp nhất, trang sức lấp lánh nhất ra đeo đến chỗ làm, còn chịu khó xịt nước hoa mỗi ngày, dù công việc của nó thiên về quản lý giấy tờ, có liên lạc với ai cũng qua email và điện thoại là chính, chẳng phải đi ra ngoài giao tế với ai cả. Người trong công

ty thấy một đồng nghiệp nữ bỗng dưng đẹp ra, yêu bản thân hơn thì lo lắng hỏi: "Hai vợ chồng có chuyện gì hả?". Thật may, lý do của cô chỉ đơn giản là trót thích shopping, nhà đã quá nhiều đồ, em chồng đã lên tiếng bảo nếu chị không mặc thì đem cho đi cho rộng nhà rộng cửa! Vâng, đó là lý do xinh đẹp của bạn tôi. Nhưng đó chỉ là 1/10 trường hợp mà tôi được biết. Còn lại, thật tiếc, cứ như câu hỏi mà đồng nghiệp dành cho bạn tôi, người ta chỉ biết yêu thương bản thân sau một cơn đổ vỡ. Nhưng cũng rất hợp lý, khi bận yêu thương người khác, chúng ta làm gì có thời gian để yêu thương mình. Vậy có khi yêu thương cũng như năng lượng nhỉ? Yêu thương không tự sinh ra mà cũng không tự mất đi, nó chỉ chuyển từ người này sang người khác.

Đừng đợi tan vỡ mới bắt đầu làm điều mình thích. Bạn xứng đáng được theo đuổi đam mê, thỏa mãn những khao khát cá nhân bất cứ lúc nào.

Sống tiện nghi, hay không tiện nghi vẫn sống được?



Tôi học cách bỏ bớt hành lý, và nhiều mối bận tâm, sau những chuyến đi

Du lịch khiến tôi thay đổi, từ phong cách bên ngoài, cho đến suy nghĩ bên trong (Hay tôi nên nói ngược lại là từ suy nghĩ bên trong cho đến phong cách bên ngoài nhỉ? Cái nào thay đổi trước? Tư duy rồi mới đến vật chất chứ nhỉ? Nhưng phong cách bên ngoài lại là cái dễ thay đổi trước chứ nhỉ? À, nhưng tôi có xu hướng thiên về Phật giáo, tin rằng Tâm sinh Tướng. Lại lọt vào một cái vòng luẩn quẩn rồi, thôi bèn tạm dừng ở đây). Du lịch biến tôi từ một đứa "bánh bèo" điệu đà mong manh dễ vỡ thành một đứa chuộng sự thoải mái, cứ giày thể thao, quần jeans, áo thun màu đơn sắc, có váy áo đi chăng nữa cũng chỉ thật gọn nhẹ. Tôi đi những chuyến dài một tháng trời, với một vali nặng 14 ký. Tôi buồn cười khi nhớ lại tôi của lần đầu tiên đi du lịch nước ngoài, cũng là lần đầu tiên tôi được đi máy bay. Háo hức lắm. Và trịnh trọng lắm. Tôi nhớ hồi đó mình chỉ bay 1 tiếng 35 phút từ Sài Gòn đi Singapore mà chuẩn bị long trọng từ cả tháng trước. Tôi đi mua sắm, chuẩn bị cho chuyến đi của

mình, từ giày bít mũi thiệt sành điệu, quần skinny jeans khoe chân thon, áo trắng kiểu cọ gì đó có dây thắt thắt buộc buộc, và lúc nào cũng đeo kính râm, ngay cả lúc đã yên vị trên máy bay. Hình như tôi còn cố ý đi ép tóc trước chuyến đi nữa (thời đó có mô-đen tóc duỗi thì phải, tóc phải thẳng đơ, bóng mượt từng sợi như diễn viên Hàn Quốc thì mới gọi là đẹp). Đôi giày đẹp đẽ và mới mua đó làm chân tôi phồng rộp khi đi bộ giữa các trạm xe bus. Và quần áo tôi mang theo là những bộ đầm, váy thướt tha nhất mà người ta thường để dành cho những dịp đặc biệt chứ ngày thường chẳng ai lôi ra mặc. Được đi ra ngoài, lại còn ra nước ngoài nữa, đối với một đứa 18 tuổi quả là một điều trọng đại. Tôi đặt sự trọng đại lên đầu, thay vì sự thoải mái của bản thân.

Giờ thì chừa rồi, đẹp mà không thoải mái thì cũng vứt!

Chúng ta đang sống ở thời đại mà nếu cần, mình có thể được trang bị đến tận răng. Và kẻ du hành muốn trang bị

cũng không sợ thiếu thứ gì trên đường đi. Sợ điện thoại đi cả ngày dài hết pin, đã có sạc dự phòng, nhỏ lớn đủ cỡ. Sợ ra đường không vào được wifi của nhà hàng quán ăn trung tâm thương mại nào đó, ta thuê rồi mang theo cục phát wifi từ Việt Nam. Con gái có thể mang theo lỉnh kỉnh nào máy sấy tóc, bàn ủi mini, máy rửa mặt... Chuyến đi vì thế mà cũng thoải mái như ở nhà. Những kẻ như vậy thường được tôi ghen tỵ bảo rằng họ "đủ đồ chơi".

Rồi có những ngày, tôi tự hỏi, mình cần bao nhiêu thứ để có một ngày trôi qua thoải mái? Thông thường, cho một ngày ra khỏi hostel hoặc Airbnb, nếu định đi và viết, tôi thường mang theo laptop và dây sạc. Hết pin, đối với kẻ du lịch, đôi khi cũng bất tiện như hết tiền. À, hết tiền thì còn thẻ, còn thanh toán điện thoại, chứ hết pin thì... toang. Dây sạc laptop tuy nhỏ, chắc gần nửa ký, nhưng nếu xách theo cả ngày thì cũng là một vấn đề. Vậy là có ngày tôi đi mà không mang theo dây

sạc laptop, không mang theo pin sạc dự phòng, túi xách nhẹ đi hẳn. Nghĩa là tôi có một thử thách, trong ngày hôm ấy chỉ có bấy nhiêu pin. Tôi tự tính toán và sắp xếp, chỉ mở máy lên khi cần thiết. Thấy cũng ổn. Nhờ vậy mỗi khi mở máy lên tôi lại biết rất rõ mình cần phải làm gì, chứ không coi hết cái này đến cái kia vô mục đích như trước. Và điều tuyệt vời là di chuyển cả ngày mà không phải mang theo dây sạc nó nhẹ nhàng biết bao. Sợ nạn móc túi, trộm cướp, tôi chỉ đem theo một tờ 10 euro tiền mặt mỗi ngày, cần thì mua một ly nước, một quả táo hay cái bánh.

Khi biết rõ nguồn lực của mình bị giới hạn, chúng ta sẽ lập tức điều chỉnh để phù hợp với điều kiện đó. Nhiều lần thử thách như thế, tôi thấy mình ít bị phụ thuộc, tự tin rằng với rất ít tiện nghi, mình vẫn có thể có một ngày vui.

Tôi đã bỏ lại gì sau những chuyến đi?

Hành lý của tôi càng về sau này càng gọn nhẹ hơn trước. Dường như càng đi

nhiều, người ta càng bớt... điệu phải không? Mình cần đẹp hay mình cần thoải mái? À, tôi cần đẹp một cách thoải mái hoặc thoải mái mà vẫn đẹp. Nhưng cuộc sống khắc nghiệt này thường bắt chúng ta phải lựa chọn phải không? Nếu bắt buộc phải chọn thì tôi chọn thoải mái. Tôi đã bỏ lại nhà những bộ cánh điệu đà rườm rà. Tôi cũng bỏ lại hàng tá hũ lọ skincare lỉnh kỉnh. Làm sao có thể bê nguyên cái phòng tắm nhà mình đi được cơ chứ! Người ta nói hãy đi qua cuộc đời này với hành trang gọn nhẹ như một kẻ du hành. Kẻ ấy vẫn sống được, vui vẻ và hạnh phúc với mớ hành trang vô cùng đơn giản, thiếu mất bao nhiêu là tiện nghi ngày thường mình vẫn nghĩ là cần thiết. Mỗi chuyến đi như một bộ lọc, chúng ta học cách chọn lại cái gì thật sự quan trọng với mình. Nếu có những thứ mình nhất định phải mang theo, đó là gì? Rồi trong chuyến đi, trong cái mớ hành lý vốn đã được tinh giản đó, bạn chọn lại một lần nữa, cái gì để mang theo bên mình mỗi ngày khi ra đường? Tiền mặt? Thẻ tín dụng? Hộ

chiếu? Điện thoại? Cái nào để lại khách sạn hoặc hostel? Đó là lúc chúng ta phải chọn lựa cái gì quan trọng nhất đối với mình. Với dân du lịch, sợ nhất có lẽ là mất hộ chiếu. Với các cô gái, còn sợ mất điện thoại, bao nhiêu là hình đẹp. Tôi sợ mất gì nhất? Tôi đã từng rơi vào tình huống suýt mất cả hai thứ đó, một lần ở Munich, một lần ở Vienna. Và tôi nhớ mình đã kinh hoàng hơn khi... mất điện thoại. Đừng vội chửi tôi sống ảo. Đừng vội bảo thời này có iCloud rồi, lo chi mớ dữ liệu. Sự thật là tôi có một chiếc điện thoại đời cũ, ba năm sử dụng chưa một lần update, iCloud thì hết dung lượng. Tôi trải qua cảm giác mất passport khi đang ở Munich. Lúc đó, tôi đã nhanh chóng tìm hiểu và vẽ ra trong đầu một kế hoạch rất rõ ràng, "Mình sẽ đi Berlin, đến Đại sứ quán Việt Nam để báo mất hộ chiếu, xin làm lại giấy thông hành, thế thôi. Mất một ít tiền, một ít thời gian, nhưng cũng vừa may mình chưa đến Berlin bao giờ, xem như có thêm một chuyến đi, dù bất đắc dĩ". Vài ngày sau đó, tôi trải qua cảm giác lo sợ và tiếc nuối

hơn vạn lần khi phát hiện điện thoại không còn trong túi mình nữa. Tôi đang ở trong một club bình dân dành cho sinh viên ở Vienna (Áo), nơi bán cocktail trong happy hour (giờ khuyến mãi) chỉ 1 euro/ly và lúc đó là một giờ sáng. Trong đầu tôi, bao nhiêu điều tồi tệ hiện ra: Tôi sẽ đánh mất tất cả những hình ảnh đẹp mình đã chụp trên đường đi, là khoảnh khắc hạnh phúc của các đôi tình nhân tôi chụp từ phía sau, là cảnh thiên nhiên đẹp đến nghẹn ngào, và những đoạn viết ngẫu hứng tôi viết trên đường đi và lưu vào Note. Giữa mất một tờ giấy thông hành, và mất một mảng ký ức, mảng trải nghiệm, mất một chút suy tư ngẫm ngợi của chính mình, tất nhiên, nếu phải chọn, tôi sẽ để quyển hộ chiếu ra đi.

Đâu chỉ có hành lý, trong đầu mình, tôi cũng đã bỏ đi nhiều mối bận tâm: mối bận tâm của việc phải lên một kế hoạch cực kỳ chi tiết, để có thể thăm thú hết tất cả những điểm tham quan được check-in nhiều nhất, được đánh giá nhiều nhất; mối bận tâm

phải có một hoạt động gì thú vị cool ngầu để mà tận hưởng và kể lại. Để tham gia được cái hoạt động đó, tôi phải mất mấy hôm thấp thỏm xem dự báo thời tiết nữa chứ. Tôi hy vọng mình được lười biếng và tùy duyên. Gán chữ "duyên" vào một chuyến du ngoạn có vẻ không thuyết phục lắm nhỉ? À, nhưng câu chuyện nhỏ sau đây có thể gọi là duyên: Người ta đến Nhật hầu như ai cũng mong một lần được đến núi Phú Sĩ, không chỉ là đến đi loanh quanh chân núi, mà là muốn thật sự nhìn thấy đỉnh Phú Sĩ tuyết phủ sừng sững giữa trời. Hướng dẫn viên cho đoàn chúng tôi trong chuyến đi năm ấy, trước khi khởi hành, đã bảo rằng: "Nếu có duyên, hôm nay chúng ta sẽ được nhìn thấy đỉnh núi". Vâng, cần có duyên để sáng hôm ấy trời quang mây tạnh, đừng sương mù giăng lối, đừng mây đen phủ đỉnh. Nếu bạn có thời gian, bạn có thể ở lại để chờ một ngày được chiêm ngưỡng đỉnh Fujisan, nhưng nếu chúng ta chỉ có vỏn vẹn một vài giờ thì sao? Thì hãy trông chờ vào một chữ duyên mà thôi.

Khát khao những chuyến đi dài

Chúng ta đã phải gói ghém niềm vui của mình lại sao cho vừa... 14 ngày phép mỗi năm, và cố nhét chúng vào khe hở của những cuối tuần. Chúng ta đang xếp niềm vui của mình sau công việc. Tôi muốn sắp xếp lại thứ tự ưu tiên trong cuộc đời mình, như Timothy Ferriss, tác giả quyển sách nổi tiếng *Tuần làm việc 4 giờ* đã nói, "Tôi sẽ sắp xếp lại công việc xoay quanh cuộc sống của mình, thay vì sắp xếp cuộc sống của mình xoay quanh công việc".

Thử nhớ lại xem bạn thường sắp xếp những chuyến đi của mình như thế nào? Tôi cá là có nhiều chuyến tầm 3-4 ngày (nếu đi các nước Đông Nam Á), hoặc 4-5 ngày (nếu đi các nước châu Á xa hơn một chút), đi châu Âu thì mười ngày hoặc hai tuần, trong đó đã cân nhắc rất kỹ để có thể tận dụng hai ngày cuối tuần. Và chúng ta không thôi ghen tỵ với các bạn Tây mỗi lần có thể xách ba lô lên đi một hai tháng, thậm chí cả năm trời. Ngoài chuyện công việc với nhiều ràng buộc, hẳn câu hỏi "tiền đâu mà đi dài" cũng là lý do khiến chúng ta chẳng dám đi lâu, đặc biệt là với những nơi đắt đỏ như châu Âu.

Tôi từng nghĩ tất cả là do họ lắm tiền, hoặc chí ít là do đồng tiền họ có giá hơn mình. Điều này đúng, nhưng chưa đủ. Đa số những bạn bè phương Tây mà tôi biết có thể đi du lịch dài ngày thường chi tiêu rất dè sẻn, từ việc ăn việc ở cho đến cái sim điện thoại và hàng tá thứ linh tinh khác. Không chỉ ăn tại hostel, tôi còn thấy họ chuẩn bị rất chu đáo mỗi khi đi ra ngoài. Các cô gái siêng thì trộn salad hoặc

nấu vài món đem theo. Các chàng trai thì đơn giản là mua về một ổ sandwich to cùng với một vỉ thịt nguội trong siêu thị giá cực rẻ, chừng 2 euro, rồi tự mình kẹp mấy lát sandwich đem theo là đã đủ cho một ngày no nê. Họ cũng ít khi mua sim điện thoại nếu không cần thiết, cả ngày đi bên ngoài, đến chỗ nào cũng hỏi wifi, không có thì tối về khách sạn mới nhắn tin cho bạn bè, người thân ở nhà. Có lần, anh bạn của tôi chụp ảnh màn hình đặt phòng cho tôi xem, khi đến Việt Nam, anh đã ở dorm (phòng ngủ tập thể, nhiều giường), và giá mỗi giường một đêm chỉ có 89 ngàn đồng!

Chuyện ăn ở trong những chuyến đi dài đã làm con nhỏ là tôi có cách nhìn khác về hostel. Vốn quen với những chuyến nghỉ dưỡng ngắn ngày ở các resort, khách sạn với phòng riêng, tôi cứ ngỡ hostel là chỗ chỉ dành cho "Tây ba lô ít tiền", và tưởng tượng ra trong đầu là hình ảnh những chiếc giường ọp ẹp, áo

quần ẩm ướt treo khắp nơi. Và duyên nợ đã khiến tôi ở hostel lần đầu tiên một cách bất đắc dĩ. Đó là lần đầu tiên xin visa châu Âu, bạn bè bảo cứ đặt đại một cái hostel nào đó giá rẻ và cho hủy phòng miễn phí, có visa rồi thì hủy, đặt lại sau. Rồi tôi cũng làm theo, nhưng bỗng dưng tại nơi tôi đã đặt phòng, Safestay Passeig de Gràcia ở Barcelona, lại có quy định là không cho phép hủy sau ngày tôi có visa. Tiếc tiền, nên tôi đành miễn cưỡng ở lại. Và sau lần miễn cưỡng đó, tôi nhận ra bao nhiêu thứ cool ngầu ở hostel. Tôi ở ngay giữa trung tâm Barcelona (chưa kể nó chỉ cách Casa Batlló - một kiệt tác trứ danh của Gaudi chỉ mấy bước chân), nơi này dành ra hẳn một tầng cực rộng để làm bếp, bàn ăn, bàn billiards, máy bán nước, bia giá rẻ... Ở đó, tôi và cô bạn đã xào xào nấu nấu cho ra một đĩa spaghetti thịt bò cực kỳ chất lượng từ nguyên liệu mua ở chợ La Boqueria (nằm ngay đại lộ đông đúc La Rambla) đem về. Sau những ngày ở nhà thuê Airbnb không cho phép

nấu nướng như ở Venice (không đến nỗi không được nấu nướng, nhưng mỗi lần muốn sử dụng bếp thì phải kêu chủ nhà xuống canh, và lại còn không có lò vi sóng) hay một căn phòng không có cả máy đun nước nóng như ở Rome, thì chúng tôi vô cùng mừng rỡ khi tìm được một chỗ cho mình nấu, theo khẩu vị mình ưa thích. À, tất nhiên là tôi còn mừng vì đã trải qua nhiều bữa ăn ở nhà hàng, nơi một món chính, một phần nước cũng tốn của con nhỏ hết 20 euro. Chuyến đi đến những thành phố khác, trải qua nhiều hostel, tôi còn thêm nhiều lần bất ngờ hơn nữa. Đó là Muffin Hostel ở Salzburg, ngoài bếp, họ có hẳn một khu vườn xanh mát và rộng rãi không thua gì resort. Bếp thì trang bị đủ cả lò nướng cho tới máy làm hotdog. Hostel ở Zurich thì chăn ấm nệm êm, đặc biệt chăn gối rất dày và thơm. Họ còn đặt cả một bồn rửa mặt và gương rất to ngay trong phòng nữ, có lẽ vì biết các cô gái chúng tôi sẽ cần tẩy trang và thoa thoa dặm dặm dưỡng da mỗi tối.

Dẫu vậy, nói gì thì nói, có một căn phòng riêng, tự do thoải mái không ai dòm ngó, muốn làm gì làm sau một ngày khám phá thấm mệt cũng đáng mong lắm chứ. Nhưng nếu ít tiền, muốn có một chuyến đi dài, có lẽ chúng ta cần “hy sinh” một chút những tiện nghi của kiểu du lịch nghỉ dưỡng.

Lần nào đi châu Âu, tôi cũng nghĩ đó là lần cuối. Bởi đôi chân ham đi, cái đầu tham lam khám phá và trái tim nhiều khát khao luôn thấy thế giới này rộng lớn quá mà mình thì bé nhỏ, muốn đi cho hết thì chắc mỗi nơi chỉ đến được một lần. Nhất là một nơi xa xôi (với người Việt Nam) và đắt đỏ như châu Âu. “Mình đi một lần cho biết rồi thôi”. “Đi lần này nữa rồi thôi, năm sau mình sẽ để dành tiền đi Mỹ”. Vậy mà vẫn có nhiều cơ duyên đã khiến tôi tích cóp những ngày phép ít ỏi và cả món tiền còm của mình để lại làm một chuyến châu Âu.

Tôi đi châu Âu lần đầu tiên với tư thế một du khách đúng nghĩa: cố gắng thu vào tầm mắt nhiều cảnh đẹp nhất có thể, thưởng thức nhiều món nhất có thể nên đã đi theo một lịch trình dày đặc và hơi mất sức. Những chuyến đi càng về sau tôi đi càng chậm, cho phép mình vô kế hoạch và lười biếng một chút. Tôi không còn đi theo tiếng gọi của những địa danh du lịch nổi tiếng, tôi đi theo tiếng gọi của lòng mình. À, thật ra thì nhiều khi phải nghe theo cơ thể mình nữa, nhất là những ngày cơ thể biểu tình, nó bảo rằng "hôm nay tao mệt, tao cần được nghỉ ngơi, tao chỉ muốn nằm dài trên giường ngủ nướng, đôi chân này cần được ngâm trong nước nóng, chẳng muốn nhấc lên mà đi đâu cả".

Nhìn lại hành trình của mình, có những ngày trông có vẻ rất phí phạm. Bởi đó là ngày tôi không đi đâu ra khỏi hostel, hết nằm lười trong phòng đến đi ra ngoài khu vực phòng khách chung, chơi ném phi tiêu, chán rồi thì xuống nhà

bếp mua một chai Corona rồi ra vườn ngồi uống một mình, tối đến lại trèo lên giường ấm áp, cắm tai nghe vào rồi gọi video nói chuyện với gia đình cách nửa vòng Trái đất.

Hoặc có những ngày tôi hít thở bầu không khí châu Âu, mà tay thì xào xào nấu nấu mấy món Việt Nam ăn cho đỡ thèm, và miệng thì liến thoắng tám chuyện với đứa bạn đồng hương. Tôi có thể làm tất cả những điều đó ở Việt Nam. Một ngày ở châu Âu phải thu lượm được nhiều thứ mới lạ hay ho hơn như thế chứ? Nhưng, không có ngày nào mình cảm thấy hạnh phúc, thư thái, an yên thế kia lại là một ngày phí phạm cả.

Kế hoạch của tôi là... chẳng có một kế hoạch nào cả.



Một cảnh tượng đẹp như tranh vẽ hiện ra trước mắt khi tôi đi lang thang không theo một kế hoạch nào cả giữa lòng Salzburg



Hãy đi khi mình còn có thể, bởi có lúc Tổ quốc sẽ cần bạn đứng yên

Đây là bài viết mà tôi phải quay lại cập nhật nhiều lần nhất trong suốt hai năm qua.

❀ *Tháng 03/2020,*

Tôi bắt đầu viết những dòng này khi tình hình dịch bệnh Covid-19 ở Việt Nam có một sự chuyển hướng đáng ngại. Sau khi bệnh nhân thứ 17 (người đi về từ vùng dịch và tránh cách ly) gây phẫn nộ trong dư luận, hàng loạt ca bệnh khác được phát hiện, khiến số bệnh nhân nhiễm

virus SARS-CoV-2 tại Việt Nam tăng lên hơn chục người chỉ sau một ngày. Từ 17 lên 29, rồi 33 rồi cứ thế tăng lên. Rồi báo chí lại liên tục cập nhật thông tin về những "chuyến bay tử thần" - nơi trung gian lây nhiễm khi chuyên chở những người dương tính với SARS-CoV-2. Khắp nơi thông báo tìm kiếm những hành khách đã đi trên chuyến bay định mệnh để được cách ly. Đó là thời điểm mà khi leo lên một chuyến tàu, một cuốc xe, một chuyến bay nào cũng khiến người ta thấp thỏm. Du lịch kiểu gì đây? Và địa điểm mơ ước của những tâm hồn mơ mộng, như Venice, Milan nay đã nằm trong vùng phong tỏa. Đầu tiên là 11 tỉnh với tổng số 16 triệu cư dân Ý trong diện bị phong tỏa, rồi sau đó là toàn nước Ý. Tất cả các hãng hàng không hủy các chuyến bay đến và đi Ý. Lần đầu tiên người ta chứng kiến cảnh tượng xưa nay hiếm có - trước Duomo di Milano nổi tiếng (nhà thờ chính Milan), số chim đi lại trước sân còn... đông hơn số người. Và nếu bình

thường, muốn tung đồng xu xuống đài phun nước Trevi (Rome) cầu mong được trở lại thành phố này, du khách phải chen chúc nhau thì giờ đây vắng vẻ đìu hiu chả ai tranh, muốn thực hiện bao nhiêu album sống ảo cũng chả ai làm phiền.

Những chuyến đi đến các vùng có dịch như Ý, Đức, Tây Ban Nha tất nhiên bị hủy, những người đã sẵn sàng visa và vé máy bay đi châu Âu cũng thấp thỏm chờ đợi và nhiều khả năng phải hủy chuyến đi mà mình đã ấp ủ bấy lâu. Trên một nhóm kín nọ, một cô gái thở than: "Năm ngoái muốn đi thăm người yêu, xin visa đâu đó cả rồi nhưng coi giá vé máy bay đắt đỏ quá, lại đang lúc công việc bộn bề nên thôi. Năm nay visa đã sẵn, tiền mua vé cũng không thiếu, muốn đi thì lại gặp dịch Corona". Câu chuyện visa dạng nhập cảnh một lần trong những ngày này mới thật là câu chuyện đau đầu của dân du lịch. Visa do Pháp, Ý cấp còn có khoảng trừ hao đầu đuôi khá rộng rãi (xin 4 tuần

nhưng có thể cho rộng ra đến 10 tuần), còn có cơ hội mà trông ngóng. Nhưng với những nước có quy trình nghiêm ngặt và khá cứng nhắc như Hungary lịch trình xin như thế nào thì cho visa đúng như thế đó, không sớm không muộn nên chẳng may thời gian đó bệnh tật hoành hành khắp châu Âu thì cũng đành ngậm ngùi hủy cả chuyến đi.

Đó, đâu phải cứ có tiền, có sức khỏe là có thể xách ba lô lên và đi? Sẽ có vô vàn những thứ có trời mới biết khiến bạn lỡ hẹn với những nơi mình mơ ước. Không biết khi các bạn đọc những dòng này thì mọi người có còn hay dùng chữ "toang" nữa hay không, nhưng "toang" là từ được cư dân mạng sử dụng hết sức phổ biến trong những ngày này, vô cùng ngắn gọn súc tích để mô tả một cái gì đó đã thất bại, đã nguy khốn, đã "thôi rồi lượm ơi". Chẳng hạn người ta nói một ca bệnh làm "toang" thành phố. Những cơ sở kinh doanh "toang" vì ế khách và

những chuyến đi "toang" trong mùa dịch dâng cao trên toàn cầu. Và chuyến đi mơ ước của chúng ta đôi khi cũng "toang" vì một lý do hy hữu như thế bởi khẩu hiệu được triệu triệu người dân chia sẻ lúc bấy giờ là "Khi Tổ quốc cần, bạn hãy... đứng yên!"

❀ *Tháng 08/2020,*

Tôi quay lại và cập nhật bài viết này khi tình hình toàn thế giới còn tệ hơn tháng 3. Giờ thì không riêng gì châu Âu mà cả thế giới đang căng mình lên chống dịch, với gần 20 triệu ca bệnh, 700 ngàn ca tử vong. Những quốc gia gánh chịu hậu quả nặng nề nhất về nhân mạng đến thời điểm này là Mỹ (158 ngàn người chết), Brazil (94 ngàn người chết), Ấn Độ (38 ngàn người chết)... Có nước vẫn còn đang trong làn sóng bùng phát thứ nhất, có nước đã thành công ở đợt đầu tiên khống chế dịch lại phải lao đao đón làn sóng thứ hai, trong đó có Việt Nam, Nhật

Bản, Úc... Ở đợt một, nhiều người, trong đó có tôi, vẫn còn giữ một niềm tin mạnh mẽ và tràn đầy tích cực rằng điều này rồi sẽ kết thúc sớm thôi, và trong năm nay 2020, chúng ta sẽ lại được đi thôi. Tháng 03/2020, tôi mạnh miệng phát biểu trên Facebook: "Hôm nay không học thì hôm khác học, hôm nay không kiếm tiền được thì hôm khác kiếm, hôm nay không đi chơi được thì hôm khác đi... Ở nhà, tận hưởng những ngày sống chậm hiếm có đi". Nhưng đến năm tháng sau, chính bản thân tôi cũng đã không còn đủ bình tĩnh nữa. Tôi sắp phát điên. Chỉ đơn giản là cái "hôm khác" đó không rõ là hôm nào, mà càng để lâu, nhiều người càng mất niềm tin vào nó. Thậm chí có lúc tôi nghĩ mình không còn đủ sức lực trong cuộc "chơi nhây" này. Bao giờ chúng ta lại được tự do?

Từ tháng 7 và tháng 8/2020, thế giới chứng kiến sự nổi lên của phong trào Love Is Not Tourism. Tôi không rõ gọi là phong

trào thì có đúng không, thôi cứ để tạm vậy. Đây là hoạt động của hàng chục ngàn cặp đôi song tịch bị chia cắt vì Covid-19, khi các quốc gia đóng cửa biên giới. Chính phủ các nước không cho phép xuất nhập cảnh đối với các trường hợp di chuyển vì lý do "không thiết yếu". Lý do thiết yếu được các chính phủ định nghĩa ở đây là các chuyên gia đi làm việc, nhân viên ngoại giao đi công cán... Những chuyến đi thăm người yêu, trước nay vốn được xếp vào nhóm "đi du lịch", tất nhiên được xem là "không thiết yếu" đối với đa số các nhà cầm quyền. Và hoạt động của nhóm này, với hashtag #LoveIsNotTourism và #LoveIsEssential đã thu hút sự quan tâm của các chính trị gia, khiến 6 nước châu Âu đồng ý cấp visa cho các cặp đôi yêu nhau (chưa kết hôn) nếu chứng minh được mối quan hệ và tuân thủ những yêu cầu về cách ly và phòng bệnh ở từng nước. Những nước châu Âu này gồm Áo, Hà Lan, Czech, Đan Mạch, Na Uy, Thụy Sĩ. Người ta gọi đó là "Love Visa" (Visa tình yêu).

Trên nhóm Facebook của phong trào này, ngày ngày, người ta nhận được cập nhật về những chuyến đoàn tụ thành công của các cặp đôi, vừa để chia sẻ kinh nghiệm, vừa để ủng hộ tinh thần cho những trái tim đang quằn quại trong xa cách. Để được gặp nhau, các cặp không ngại bay đến một nước thứ ba, cách ly 14 ngày, rồi cùng tìm cách đưa nhau về nước mình. Nước thứ ba trong những ngày này là Anh, Mexico và Croatia. Đứng trước nhân viên hải quan của các nước vào những ngày này, có người được hỏi (hay bị hỏi?): "Tại sao mày lại làm cuộc đời mình phức tạp thêm như vậy?" Không lẽ họ không biết cuộc đời mình sẽ phức tạp hơn? Họ biết chứ. Nhưng họ sẵn sàng chấp nhận.

Lại có những tình huống éo le như nước chàng đã mở cửa cho công dân nước nàng, nhưng nước nàng lại không cho phép công dân rời đi, hoặc khi cả hai quốc gia đều mở cửa nhưng trung

tâm tiếp nhận hồ sơ visa (ví dụ như VFS Global) lại không hoạt động. Có trường hợp không rõ nên vui hay buồn, đó là câu chuyện của những chàng trai cô gái phải làm đám cưới qua Zoom.

❀ *Tháng 10/2020,*

Những ngày này, làn sóng dịch bệnh thứ hai đang quay trở lại và hoành hành khắp châu Âu. Kế hoạch về một chuyến đi trong năm 2020 từ mùa xuân chuyển sang mùa thu giờ đây cũng đã trở nên bất khả. Châu Âu đang bước vào thu, đây đó người người đã bắt đầu khoe ảnh lá vàng lá đỏ rợp trời đầy xao xuyến. Nhưng đó cũng là lúc mà điều người ta e ngại đã thật sự bắt đầu, là khi virus Corona kết hợp với cúm mùa đến hẹn lại lên mỗi mùa thu đông ở các xứ ôn đới. Một trong những nước bị ảnh hưởng ít nhất trong làn sóng đầu tiên lại trở thành tâm điểm ở đợt thứ hai chính là Hungary. Vào thời điểm này, số ca mắc mới mỗi ngày đã vượt ngưỡng 1.000, số

ca tử vong đã lên hơn 30 ca/ngày. Con số này có lẽ chẳng là gì so với các điểm nóng khác trên thế giới như Mỹ, Brazil, Ấn Độ, nhưng so với dân số vỏn vẹn chỉ có 10 triệu dân của Hungary quả là một điều đáng quan ngại. Các chuyên gia thậm chí còn ví tình trạng của Hungary lúc này chẳng khác nào lao thẳng xuống vực sâu với tốc độ của một đoàn tàu tốc hành. Tại sao tôi lại quan tâm Hungary nhiều đến vậy? Vì đây là một trong những nơi tôi có nhiều kỷ niệm ngọt ngào nhất trong lần thứ hai đến châu Âu, cũng là nơi tôi đã làm việc với một nhà xuất bản ở Budapest với ước mơ được ra mắt phiên bản tiếng Anh quyển sách của mình trên dòng sông Danube thơ mộng. Sau nhiều tháng chờ đợi, tôi quyết định vẫn xuất bản sách trước, còn buổi ra mắt sách sẽ hoãn lại cho đến khi nào tôi có thể sang đó. Từ Việt Nam, tôi nhắn nhủ hết các bạn bè mình ở Budapest, "tặng những quyển sách của tôi cho các chàng trai có râu quai nón, tôi thấy họ thật sexy khi đọc sách". Nhưng

trong thời điểm này, chuyện quan trọng không còn là châu Âu có chào đón tôi không nữa. Ngay cả khi một nước nào đó mở cửa cho du khách, tôi vẫn không thể rời Việt Nam với visa du lịch. Đơn giản vì đi du lịch rồi thì không biết khi nào tôi mới được quay về khi các chuyến bay chở người Việt Nam về nước vẫn còn vô cùng hạn chế. Trong tháng 9, Việt Nam công bố sẽ mở lại đường bay quốc tế thường lệ với một số nước hoặc thành phố ở châu Á như Quảng Châu, Tokyo, Seoul, Đài Loan, Lào, Cambodia. Tuy vậy, những chuyến bay đi - về chỉ cho phép chở các chuyên gia, người làm công vụ, người lao động... chứ chưa cho phép nhóm du khách.

❀ *Tháng 02/2021,*

13 tháng kể từ ngày những thông tin đầu tiên về Covid-19 được lan truyền trên thế giới. Dù vắc xin đã được triển khai ở nhiều nước, nhưng chưa ai dám chắc chắn những "viên đạn bạc" này sẽ giúp

nhanh chóng giải quyết được tình hình dịch bệnh, chưa nói tới việc vắc xin vẫn còn khan hiếm khi cung như muối bỏ biển so với cầu. Ngoại trừ Israel, quốc gia chỉ có vỏn vẹn 8,7 triệu người đã tiêm chủng cho 50% dân số, các nước còn lại dù đã cố gắng chạy đua vẫn chỉ mới đạt 5-6%. Một tương lai "trở lại bình thường" vẫn còn ở đâu đó xa xôi. Các trung tâm xét duyệt visa của các nước đa số chỉ xét duyệt các trường hợp du học, làm việc, thăm thân cho các thành viên trực tiếp trong gia đình. Bao giờ dân du lịch chúng ta lại được đi?

❀ *Tháng 05/2021,*

Tôi đã ở nhà liên tục trong ba tuần. Covid-19 bùng lên ở các tỉnh phía Bắc, Đà Nẵng và một vài ca ở Thành phố Hồ Chí Minh khiến trẻ con không thể đến trường, và tôi thì không đến văn phòng. Ý định về một cuộc mở cửa cho những người có "hộ chiếu vắc xin" mà chính

phủ manh nha bàn bạc trong vài tháng trước tất nhiên cũng bị tạm dừng. Du lịch trong nước, cả một năm luôn được khuyến khích, để kích cầu kinh tế, nay cũng đành vắng lặng. Ngay sau kỳ nghỉ lễ 30/4 và dịch bùng lên, hàng loạt khách sạn công bố tỷ lệ hủy đặt phòng cao kỷ lục. Nhưng ai nấy đều ngậm ngùi tặc lưỡi: "Thôi, đành chịu vậy. Ở nhà chờ qua dịch, còn hơn đi rồi "toang" cả nước".

Và con đường hồi hương của những người Việt đang mắc kẹt ở nước ngoài cũng trắc trở hơn. Tôi từng biết có một nhóm kín trên Facebook chia sẻ kinh nghiệm tự về Việt Nam qua đường Cambodia, nghĩa là từ một nước nào đó trên thế giới, người Việt sẽ qua Cambodia, cách ly ở đó 14 ngày, sau đó về Việt Nam bằng đường bộ, tiếp tục cách ly 14 ngày khi nhập cảnh vào Việt Nam. Khi mới biết đến nhóm này, tôi không khỏi thốt lên kinh ngạc: "Trời ơi, nghĩa là họ phải đi đường vòng và chịu cách ly đến một tháng

trời ư?". Nhưng có đường còn hơn không, bởi lẽ, đến tháng 05/2021, khi tôi quay lại nhóm này, đã thấy thông báo nhóm tạm ngừng hoạt động vì hiện tình hình Covid-19 ở cả Cambodia và Việt Nam đều căng thẳng nên không khuyến khích cộng đồng đi bằng con đường này nữa.

Khi quyển sách này đến tay độc giả, hy vọng rằng các bạn đang đọc nó khi nằm dài trên bãi biển, hoặc ngoài ban công một homestay, trên chiếc ghế đá ở công viên nào đó, và tác giả của nó cũng đã được rong ruổi ở những nơi mà cô ấy đã thòm thèm xem ảnh trong suốt gần hai năm qua.

Người ta nhìn nhận thế nào về sợi dây liên kết quê hương của một traveler?

Cũng có lần tôi phải thót tim với việc xin visa.

Tôi đã tự mình làm hồ sơ xin visa du học, du lịch, công tác đủ cả từ Úc, Pháp, Ý, Canada êm đẹp và khá dễ dàng nhiều lần, nhưng visa Schengen nộp tại Hungary thật sự làm tôi thót tim. Nếu như các nước khác có đơn vị trung gian nhận hồ sơ riêng khá chuyên nghiệp (TLS, VFS), thì Hungary tự nhận trực tiếp hồ sơ của đương đơn. Ngày đến theo lịch hẹn (gửi email yêu cầu lịch hẹn, tôi được lịch sớm

nhất là gần hai tuần sau đó), tôi khá bất ngờ khi thấy chỉ có một nhân viên chuyên nhận và kiểm tra hồ sơ. Sau khi bộ hồ sơ được kiểm tra và thấy hợp lệ, tôi được gọi sang phòng kế bên để phỏng vấn bởi nhân viên lãnh sự. Đây là lần đầu tiên trong đời tôi phải qua phỏng vấn khi xin visa. Do hồi hộp, tôi lỡ miệng tiết lộ một thông tin có lẽ là không nên, đó là tôi có bạn ở châu Âu. Khi chưa xem qua hồ sơ, thì thông tin này có lẽ là điểm trừ lớn nhất, họ có thể cho rằng tôi đã không kê khai đầy đủ và rõ ràng mục đích chuyến đi. Và việc có người thân, bạn bè ở nước mà mình sẽ tới cũng có thể gây nghi ngờ về khả năng quay về. Tuy vậy, nửa sau cuộc phỏng vấn, tôi cố gắng cung cấp đầy đủ thông tin để thuyết phục rằng mục đích chuyến đi này vẫn là du lịch, không phải thăm thân, đồng thời chứng minh rằng mình có nhiều lý do để quay về Việt Nam.

Ở đây, ngay lúc này, tôi cảm thấy thật buồn cười khi người ta cho rằng một

người có thể dễ dàng bỏ quê hương của mình đến vậy. Người ta muốn tìm kiếm mối ràng buộc của một người với quê hương của họ qua ba thứ: tài sản mà họ sở hữu, công việc mà họ đang có, các thành viên trong gia đình. Đúng. Nhưng cũng không đúng. Vô ích khi ràng buộc người ta bằng những thứ cũng có thể... dịch chuyển theo. Tài sản có thể được bán đi sau đó. Công việc không làm ở chỗ này thì làm chỗ khác. Người thân cũng có thể đi theo ta một lúc nào đó. Nên bấy nhiêu đó thì đúng nhưng chưa đủ, chưa đủ để giữ chân một người ở lại với quê hương, tổ quốc của họ. Đối với tôi, có nhiều thứ thuộc về "hương vị" khiến tôi phải luyến lưu nhiều. Bạn có nhớ tiếng rao đêm "vịt lộn, cút lộn xào me, bắp xào, cá viên chiên, hột gà nướng", bước ra đường ba bước là gặp một xe bánh mì ngon nhức nhối, cái ổ bánh mì không có thật nhiều thịt đến mức gấp lại không nổi như ổ bánh mì ú ụ ở nước ngoài, nhưng đồ chua và pa-tê thì thật đậm đà đúng vị. Là mùi thịt nướng

thơm lừng từ một chiếc bếp than nào đó đặt ngay trên vỉa hè của một quán bán cơm tấm sườn bì chả. Là ngày giáp Tết có thể mạnh dạn ra sân bắc bếp nấu bánh tét xuyên đêm, phơi mứt bí mứt gừng trên tán cây trước sân nhà.

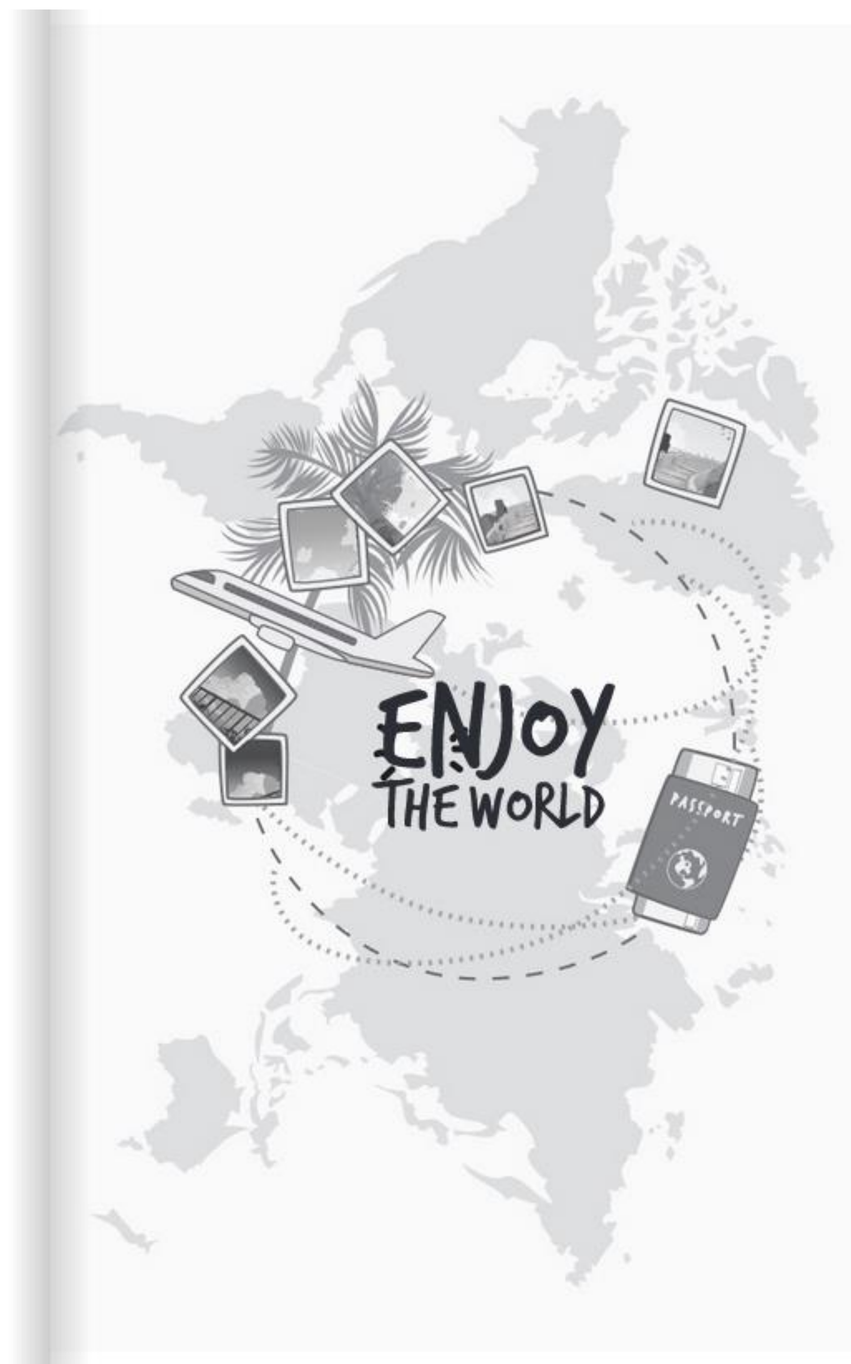
Rồi có những thứ làm sao có thể đi theo mình, như con hẻm nhỏ ngoằn ngoèo trưa trưa radio mở cải lương *Lan và Điệp* trong buổi nắng cháy đầu. Là mái trường có cây si mỗi mùa thay lá phải thay từng tán do to quá thể. Ở đó có biết bao kỷ niệm vô lo thời nhất quỷ nhì ma thứ ba học trò với đám bạn hội xe đạp. Là con sông, thật ra là con kênh, chẳng được thơ mộng mấy, nhưng chiều chiều cũng có mấy chị mấy dì ra tập thể dục nhịp điệu sôi động lắm. Làm sao người ta có thể "dời" những thứ đó theo mình... Tôi gọi chung đó là sự ràng buộc vô hình. Chừng nào các nhân viên di trú xác định được các mối ràng buộc vô hình của một người thì may ra mới có thể biết khả

năng quay về của một kẻ đang xin phép được ra đi.

Có lúc, tôi cho rằng chính phủ các nước đã đánh giá không đúng động cơ rời bỏ quê hương của nhiều người. Vì xác định sai động cơ, họ tiếp tục xác định sai những yếu tố ràng buộc người đó. Vì cho rằng đa số những người từ các nước đang phát triển có nguy cơ ở lại nước phát triển vì động cơ kinh tế - mong muốn một cuộc sống dễ dàng, thoải mái hơn về vật chất, nên người ta cũng tìm kiếm những thứ tương tự làm yếu tố ràng buộc ở quê nhà: công việc, tài sản mà họ sở hữu. Quan niệm này có lẽ đã lạc hậu, ít nhất là với một bộ phận trung lưu mới. Họ là những người có điều kiện kinh tế khá tốt trong nước. Để mô tả tình hình này, có lẽ bạn tôi đã nhận định đúng khi bảo rằng: "Ngày xưa, nhiều người muốn ra nước ngoài làm kiếm tiền, lâu lâu về Việt Nam xài tiền cho đã, rồi mua đồ từ Việt Nam qua ăn dần dùng dần vì giá rẻ. Bây giờ người ta

ở Việt Nam kiếm tiền, rồi lâu lâu đi nước ngoài du lịch và mua của ngon vật lạ đem về". Có thể câu nói này không chính xác 100% nhưng đâu đó đã phản ảnh đúng một xu thế và hoàn cảnh kinh tế của lớp trung lưu. Tôi đã chứng kiến những bạn trẻ, những người không còn trẻ, những cặp vợ chồng, họ thậm chí đã có 2-3 con, vẫn khao khát tìm một con đường được định cư xứ người. Họ sẵn sàng từ bỏ vị trí xã hội, nghề nghiệp tốt ở trong nước, để sang một nơi mới, sống bằng công việc tay chân như làm bánh mì, làm nails, phục vụ trong nhà hàng, giao pizza... Họ sẵn sàng rời bỏ cuộc sống tiện nghi, nhà có hai người giúp việc (một người trông con một người dọn dẹp) để bắt đầu cuộc sống mới phải tự chăm con, tự chà nhà tắm, tự lót sàn nhà, tự đổ rác, cắt cỏ... Vì cái gì? Tôi mất nhiều thời gian nói đi nói lại với các bạn bè tôi ở nước ngoài, không phải người Việt nào muốn định cư nước ngoài cũng vì lý do kinh tế. Với lớp người này, sở di trú lấy cái gì làm thứ trói buộc họ?

Điều tuyệt vời nhất
thường nằm...
ngoài kế hoạch!



Những ngày đi rong là những ngày ăn uống lành mạnh nhất

Tôi sắp giàu tới nơi rồi, sắp thon thả tới nơi rồi, và da sắp mịn như da em bé rồi! Những phần steak ướt rượt nóng bỏng, spaghetti hải sản ngập tràn... À, đó là khẩu phần thường ngày của ai đó chứ không phải của tôi. Từ lần thứ hai đi châu Âu, tôi nhận thấy khẩu phần của mình lành mạnh đến bất ngờ! Tôi thường ghé siêu thị mua táo và chuối, để mang theo bổ sung năng lượng trên đường đi. Vâng, túi xách của tôi bao giờ cũng có chuối. Có lần giữa Venice, bị hấp dẫn bởi các cửa hàng bán đồ da trưng bản "made in Italy" (giá chỉ từ 15-40 euro/ chiếc ví hoặc túi, nên có trời mới

biết), tôi cùng cô bạn quyết định tìm mua một chiếc xắc tay xinh xinh cho có gì đó kỷ niệm nơi mình đã đi qua. Thấy tôi chọn lựa khá lâu, cô bạn sốt ruột hỏi: "Gu của chị sao?" Tôi bảo: "Đựng vừa trái chuối là được!"

Nhìn hàng chục loại yogurt cực kỳ phong phú trên các quầy kệ cũng khiến tôi háo hức. Đặc biệt là những loại đựng trong hũ thủy tinh be bé cưng cưng. Nếu không phải kéo hành lý đi khắp châu Âu, có lẽ tôi đã lỉnh kỉnh mang vài hũ bé xinh này về nhà, làm hũ trồng mạ non, hoặc cắm mấy bông hoa nhỏ. À thật ra tôi thích những chiếc hũ này từ khi đọc một quyển sách của Sophie Kinsella, *Do you remember me?* (tựa tiếng Việt là *Em còn nhớ anh?*), trong đó, nữ nhân vật chính sau khi bị mất trí nhớ, được người yêu đưa về nhà, cô thấy trong bếp có vài mầm cây nhỏ trồng trong chậu thủy tinh. Người yêu cô bảo mỗi lần họ làm tình, anh trồng một hạt mầm vào hũ để kỷ niệm. Cô gái mất trí nhớ, nhìn anh chàng xa lạ, rồi len lén đếm số hũ trong bếp. Cô thấy

chỉ hai, ba hũ, bèn thở phào nhẹ nhõm, cho đến khi bước ra vườn, hàng trăm cây hướng dương đang bừng nở. Người ta có cách đánh dấu tình yêu của mình đáng yêu quá nhỉ? Thôi bỏ câu chuyện cái hũ qua một bên, nói về yogurt. Yogurt là món tôi hay mua về để trong tủ lạnh ở Airbnb, đủ loại, thường có cả trái cây, xoài hoặc dâu, chuối (lại chuối). Trái cây và yogurt cũng là hai thực phẩm mà tôi mang theo để ăn cho đỡ buồn miệng khi ngồi những chuyến tàu dài.

Ăn đã vậy, lại còn đi bộ mỗi ngày trên 10 ngàn bước chân, tôi luôn háo hức nghĩ sau khi chuyến đi kết thúc hẳn tôi sẽ xinh đẹp bội phần. Đặc biệt, có những thành phố nhỏ, tôi và người bạn đồng hành thậm chí còn tiết kiệm, không mua vé đi phương tiện công cộng. Đó là khi chúng tôi đến Florence, thủ phủ vùng Tuscany ở miền Trung nước Ý. Florence được gọi là "compact city", nghĩa là có thể đi tới hầu khắp các địa điểm trong thành phố bằng cách đi bộ. Khi chúng tôi hỏi chủ nhà của mình chỗ nào mua vé xe

bus, anh chàng bật cười bảo rằng ở đây chả có ai đi xe bus cả, vì hầu như chỗ nào cũng có thể tới được trong vòng 20 phút đi bộ. Hai đứa con gái châu Á nghe vậy mắt sáng lên (tiết kiệm được chút nào hay chút đó chứ) và quyết định không tốn tiền mua vé xe, cứ thế tịch tang đi, đi mãi 20 phút, rồi 30 phút, 40 phút vẫn chưa đến được cái nơi mình cần đến. À, thì ra anh chàng không gạt mình, lỗi tại... đôi chân ngắn của hai đứa. Chàng kia bảo 20 phút mà quên bảo rằng đó là 20 phút của mấy anh cao mét tám mét chín và đã quen đi bộ thoăn thoắt dăm cây số mỗi ngày. Nhưng không sao, rồi chúng tôi cũng quen được với quãng đường đi bộ mỗi ngày. Thấm mệt, nhưng nhờ vậy mà mỗi tối về đến nhà, tắm táp mát mẻ nhẹ nhõm rồi là lên giường ngủ ngon, không phải trằn trọc băn khoăn giấc chẳng thành, không có những dòng suy nghĩ nào cuộn chảy khiến mình không ngủ được, những câu hỏi triết lý khó nhằn như: "Ý nghĩa cuộc sống của mình là gì?" cũng chẳng có cơ hội mà lởn vởn trong đầu.

“Lật bàn” đi Zurich



Thưởng thức khung cảnh thanh bình qua cửa kính xe bus từ Milan đến Zurich

Chưa có chuyến đi nào tôi mạnh dạn làm nhiều cú “lật bàn” như lần thứ hai đi châu Âu. Thụy Sĩ không nằm trong kế hoạch ban đầu, nhưng nghe chị em bạn dì bảo đến Zurich có thể thấy thiên nga nên tôi ham hố bắt một chuyến xe bus từ Milan đi Zurich trước khi tới Munich. Ngồi xe bus 5 tiếng, giá đâu đó tầm 20-25 euro, Flixbus có wifi hẳn hòi, nhưng vẫn ý nhị nhắc nhở: “Khi nào không vào wifi được, xin đừng bực mình mà hãy quay sang trò chuyện với người kế bên”. Nhưng tôi đã không còn tâm trí để mà bắt chuyện với ai, bởi đã quá bận rộn với cảnh đẹp như tranh ở hai bên đường. Tôi thấy mãn nguyện vô cùng khi xe đi qua những đoạn hai bên đường là suối trong như ngọc, hồ trên núi, núi vươn mây... y hệt như những gì tôi đã từng xem trên Internet và từng ao ước.

Có điều lúc vào địa phận Thụy Sĩ, bỗng dưng 3G không dùng được nữa khiến tôi hoảng hốt, lo không đặt được

Uber, không tìm kiếm trên bản đồ được đường về hostel... Thì ra cô gái lơ ngơ không nhớ Thụy Sĩ không thuộc Liên minh châu Âu, nên 3G trong sim không dùng được. Dù đã được cảnh báo trước Thụy Sĩ là đất nước đắt đỏ, nhưng vẫn đau lòng xót dạ khi phải trả 60 euro/đêm chỉ cho một chiếc giường trong phòng bốn nữ ở hostel. Có điều giường ấm nệm êm, chăn dày và thơm, lại có view nhìn xuống những con phố lát đá mát rượi, ban công nhà nào cũng đầy hoa nên tạm quên đi cái giá đắt đỏ. Sáng cũng được bữa sáng miễn phí, vài thứ đơn giản thôi, như bánh mì, bơ, mứt, sữa, ngũ cốc... nhưng bê lại gần cửa sổ, vừa ăn vừa ngắm phố xá cũng nhã.

Tôi ở Oldtown Hostel Otter, khá gần Bellevueplatz, không rõ là biển hay hồ lớn, nơi thiên nga bơi từng đàn rất gần bờ. Sáng mưa phùn, tôi đi bộ ngắm thiên nga trong mưa, lãng mạn biết bao. Tôi vừa đi vừa nghĩ, hãy tận hưởng những ngày tự do tự tại, muốn đi đâu tự mình định

đoạt không phải vì ai mà thỏa hiệp..., bởi ngôn tình yêu đương trói buột có thể ập đến bất cứ lúc nào, nhỉ? Tôi còn muốn đi nhiều nơi nữa, có lẽ sẽ là một tour "ngắm chim một vòng châu Âu", đi qua các thành phố có hồ thiên nga, có những quảng trường đầy chim bồ câu. Và sau đó, gần cuối hành trình, tôi thực sự đã gặp một bầy hồng hạc đang tắm bên hồ đẹp như tranh vẽ ở một nơi mà mình chưa bao giờ ngờ đến...



Buổi sớm mùa hè có mưa phùn ở Zurich



Bellevueplatz (Zurich)
là nơi đầu tiên khiến tôi có ý tưởng sẽ thực hiện một chuyến đi ngắm chim khắp châu Âu.

Rome - Khi điều ước ở Đài phun nước Trevi thành hiện thực

Rome là nơi củng cố niềm tin của tôi vào câu nói của Paulo Coelho mà tôi luôn tâm đắc: "Khi bạn thật sự muốn điều gì đó, vũ trụ sẽ hợp lực giúp bạn thành toàn". Tôi đã muốn gì ở Rome? Tôi muốn trở lại Rome. Người ta bảo rằng Trevi Fountain rất linh, cứ ai tung một đồng xu xuống thì sẽ có cơ hội quay trở lại thành phố này. Tôi và cô bạn đi cùng có phần tham lam khi quyết định tung hẳn... hai đồng xu: một đồng xu ước được quay lại Rome, đồng còn lại ước gặp được tình

yêu đích thực của đời mình (nhớ lại còn thấy buồn cười). Khi tung đồng xu đầu tiên của mình xuống đó, tôi không nghĩ rằng mình sẽ quay lại Rome nhanh đến vậy, bởi lẽ kế hoạch của tôi là sau cái bận "đi châu Âu một lần cho biết" đó, tôi sẽ đến Mỹ và một vài nơi thú vị khác trước khi quay lại đây. Vậy mà chỉ mười tháng sau, tôi đã thấy mình đi lang thang bên bờ sông Tiber lộng gió, dưới những hàng cây phong mát rượi, thong dong thưởng thức từng làn gió mùa hè khoan khoái. À, sẵn tiện tôi sẽ kể về chuyến đi lần thứ hai của mình đến Rome trước, dù hơi ngược ngạo. Nhưng chả sao, mình được phép kể chuyện theo cái cách khác thường một chút cũng thú vị mà, có chết ai?

Lần thứ hai đến Rome, tôi ở nhờ nhà một anh bạn, làm nghề luật sư cho một công ty xây dựng. Anh ở cùng bố mẹ trong một tòa nhà cổ, ngay kế bên Pantheon. Khỏi phải nói, đối với dân du lịch, được ở một chỗ bước mấy bước ra

tới Pantheon ở Ý thích thú đến mức nào. Khi tôi đến nơi, anh bạn đã làm công tác tư tưởng, rằng trong các ngôi nhà cổ không có điều hòa. Tôi thảng thốt, mùa hè đổ lửa mà không có máy lạnh làm sao sống nổi? Ngoài trời thì 37-38 độ, thậm chí có ngày 40 độ, không có máy lạnh thì sống kiểu gì? Anh bảo cũng không tệ lắm đâu, vì tòa nhà được xây bằng đá, tường rất dày, nên cách nhiệt khá tốt, chỉ cần bước qua cánh cửa là dường như cái nóng đã bị cách ly hoàn toàn ở bên ngoài. Tôi giữ mãi sự nghi ngại trong lòng, cho đến khi chính mình cảm nhận cái mát lạnh khi bước vào trong tòa nhà. Cách bố trí ngôi nhà khiến người ta dễ dàng nhận ra ngay được những giá trị mà một gia đình trọng vọng: Phòng khách cực rộng, bàn ghế, tủ kệ được bày trí cầu kỳ, có gu, dành hẳn một gian phòng riêng làm phòng đọc sách và làm việc trong khi phòng ngủ lại vô cùng khiêm tốn. Đặc biệt, có một gian phòng bé xíu, chỉ để vừa một chiếc giường đơn. Đó cũng là phòng anh bạn cho tôi tá

túc trong một tuần lễ ở Rome. Vậy là tôi yên tâm ở trong gian phòng nhỏ đó, ngày ngày đi dạo xung quanh, ghé siêu thị mua thức ăn về nhà tự nấu, rồi viết lách linh tinh ở một quán cà phê nào đó trong khi bạn mình đi làm.

Thật ra, tôi chỉ ngồi cà phê để viết lách có vài lần thôi, chứ không phải mỗi ngày. Cơ bản vì đa số các quán cà phê ở đây có hai bảng giá riêng biệt, một cho khách mua đi (rẻ hơn) và một cho những người muốn có chỗ ngồi. Cũng hợp lý. Bởi thế, con nhỏ du khách ít tiền là tôi thường mua một chiếc bánh nướng nóng hổi, một ly cà phê thơm lựng rồi ra công viên nào đó nhìn ngắm trời mây cho tiết kiệm. Mà nhìn đi nhìn lại thì dân bản xứ cũng vậy thôi mà, nhiều người cũng làm thế, hoặc mua ly cà phê rồi hai ba người đứng túm tụm trước quầy cà phê (như quầy bar) mà tám chuyện chứ không lấy bàn. Cái quan sát ấy khiến tôi thấy nhẹ nhõm biết bao.



**Tôi "tham lam"
tung hai đồng xu xuống
Trevi Fountain, và đã quay lại Rome sau mười tháng**





**Giữa mùa Hè - mùa cao điểm du lịch châu Âu,
vẫn luôn có những con đường nhỏ
nơi bạn có thể "trốn" những xô bồ**

Buổi sáng, tôi đi bộ dọc sông Tiber. Tháng Tám, nước cạn, đứng từ trên cầu nhìn xuống lòng sông trơ đáy. Hai bên bờ là những hàng cây phong xanh mát, bên dưới là những dãy lều trắng của các nhà hàng, shop bán quà lưu niệm vẫn

còn say ngủ. À, chúng cũng giống mình chăng, chỉ thức dậy khi nào chúng muốn? Trong một phút thấy ung dung tự do tự tại quá tôi giật mình: "Ủa, mùa hè đang là mùa cao điểm du lịch châu Âu mà, nghe nói đâu đâu cũng đông ken mà. Tôi có đi nhầm không?" Rồi tôi tự trả lời, có lẽ hàng chục ngàn người đang bận xếp hàng dài để chờ vào đấu trường La Mã, hay vương cung thánh đường thánh Peter, rồi bảo tàng Vatican, rồi bậc thang Tây Ban Nha, rồi Pantheon... Tôi đã chọn đi một nơi mà chẳng mấy ai quan tâm vào lúc này. Hóa ra, bon chen hay thong dong đều do mình chọn lựa, chớ trách hờn ai. Cũng giống như hình ảnh mà tôi vẫn thường thấy ở các ga xe lửa, ga tàu điện ngầm: Bên thang cuốn đông ken, người người chen nhau và ngay bên cạnh, thang bộ thênh thang nhưng có vẻ như "vô hình" với tất cả mọi người.

Chàng trai Ý bạn tôi là một người hiền lành, ngoài 30, nhưng vẫn còn sống với bố mẹ. Anh bảo anh muốn sống riêng,

nhưng cho đến khi để dành đủ tiền đặt cọc cho một căn nhà, anh sẽ ở với ba mẹ để tiết kiệm. Tôi nhìn từ bên ngoài, cảm thấy anh thật sung sướng: được học hành đàng hoàng, làm một cái nghề được trọng vọng, kiếm ra tiền, về nhà có bố mẹ cho chỗ ăn chỗ ở, mỗi năm du lịch một hai bận nước này nước nọ. Nhưng đó là cảm nhận hời hợt và chủ quan của tôi buổi ban đầu. Càng biết nhau lâu, tôi càng cảm thấy tội nghiệp cho người bạn của mình. Có một nỗi bất đắc chí nào đó trong đầu chàng trai này khiến anh giữ nhiều cảm xúc tiêu cực trong lòng và quên đi những điều tuyệt vời mà mình đang hiện có. Anh bảo mình đang phụ trách pháp lý trong một tập đoàn xây dựng, mà ngành xây dựng ở Ý đang gặp nhiều khó khăn (thời điểm đó là năm 2019), biểu tình và đình công liên miên. Ở công ty hiện tại, nơi anh đã gắn bó nhiều năm qua, anh đã trở thành một "ai đó", cùng với một mức lương khá cao so với bạn bè đồng trang lứa, nhưng đổi lại, mọi thứ bấp bênh, anh thường chỉ được nhận lương sau khi

công ty thu hồi được một khoản nợ khó đòi nào đó từ khách hàng. Anh chán ngán công việc của mình đến mức mỗi ngày đi làm như một cực hình, và ngày nào có việc để làm bạc mặt ra quên thời gian đối với anh lại là một ngày tốt. Nhưng anh lại không đủ dũng cảm để rời đi. Tôi không phê phán, vì hiểu rõ cảm giác của một người sợ mất cái vị trí khi đã trở thành "ai đó" trong một tổ chức nào đó, nỗi sợ của một người phải bắt đầu lại từ đầu khi tuổi đời đã không còn trẻ trung gì. Tôi chỉ biết nói với bạn mình rằng, hạnh phúc nào cũng có cái giá của nó, hãy sòng phẳng mà đánh đổi. Sau bận ở nhờ và những câu chuyện đủ sâu sắc đến mức nhận ra mình quá khác biệt về giá trị, chúng tôi không còn giữ liên lạc với nhau nữa. Tôi hy vọng anh bạn mình sớm có đủ can đảm để nghỉ việc và làm bất cứ một cái gì khác mà anh thích.

À, tạm quên anh bạn của tôi đi, Rome có gì hay? Lần đầu tiên đến Rome, đi qua đội cận vệ Thụy Sĩ, bước vào trong lòng

Vatican là một cảm giác vô cùng khó tả đối với những ai đã từng đọc Dan Brown. Biết rõ là ông viết tiểu thuyết, nhưng những thứ mà Dan Brown mô tả sống động tới mức tôi nhiều lần tự hỏi: Những lý giải ký tượng học trên các công trình kiến trúc, kiệt tác nghệ thuật có thật không? Hội kín Illuminati và quan hệ với nước Mỹ có thật không? Nhà nguyện Sistine có thật không? Những điều che giấu kinh hoàng về giáo hội và công giáo mà ông phơi bày có thật không? Và giờ đây, tôi đã thật sự đứng giữa Nhà nguyện Sistine, khắp trên tường và trần nhà là những bức vẽ để đời của Michelangelo (câu chuyện *"Sáng Thế"* và "*Sự phán xét cuối cùng*"), Raphael, Bernini và Sandro Botticelli, cảm giác như mật nghị hồng y vừa diễn ra ở đây, với giáo chủ thị thần Carlo Ventresca trong *Thiên thần và Ác quỷ*. Cách duy nhất để vào Nhà nguyện Sistine là đi qua Bảo tàng Vatican, một bộ sưu tập khổng lồ của các Đức giáo hoàng qua nhiều thế kỷ, trong đó có vô số những kiệt tác quan trọng nhất thời kỳ Phục hưng.

Vốn không phải là một người Công giáo, lại ít hiểu biết về hội họa điêu khắc, nên nơi giữ chân tôi lâu nhất là khu vực chứa các di khảo của nền văn minh Ai Cập cổ đại. Nói ra lý do dễ khiến người khác chê cười là "shallow girl" (cô gái hời hợt), nhưng kỳ thực tôi đến đây vì *Nữ hoàng Ai Cập* - bộ truyện làm mình say mê 17 năm trước. Những thứ tôi đang chứng kiến tận mắt như thể vừa bước ra từ trong truyện: những xác ướp đang nằm yên giấc, chờ đợi một cuộc tái sinh... Và kìa, mấy bức phù điêu sau hàng ngàn năm vẫn còn rõ như in nét chữ. Tôi đã đứng đó rất lâu, nhớ nàng Carol tóc vàng của mình chạy nhảy nơi thần điện bên bờ sông Nile, nhặt một bức phù điêu như thế này từ đâu trôi dạt đến. Đục đẽo từng nét chữ trên đá, mất bao lâu người ta mới viết cho xong một bức thư nhỉ? Có lẽ là hàng tháng trời, hoặc hàng năm dài... Đó không phải là sự lạc hậu. Ngược lại, tôi nghĩ đó là sự công bằng đánh đổi. Kỳ công tạo tác, kiên trì theo đuổi thì mới còn sót lại sau ngàn năm vật đổi sao dời.



Cầu thang xoắn ốc Bramante bên trong Bảo tàng Vatican



Mải mê với Vatican, đài phun nước Trevi, đấu trường La Mã, Bậc thang Tây Ban Nha..., tôi đã bỏ lỡ một điểm đến thú vị ở Rome là Mouth of Truth (Miệng Sự Thật) ở nhà thờ Santa Maria in Cosmedin. Đó là một bức tượng mặt người bằng đá cẩm thạch, tương truyền rằng ai đưa tay vào miệng tượng mà nói dối sẽ bị... mất tay. Bạn tôi kể cho tôi nghe một giai thoại xung quanh Mouth of Truth như thế này: Ngày xưa, ở một ngôi làng nọ, có một người phụ nữ xinh đẹp đã có chồng nhưng lại tư tình với một gã trai khác. Khi dân làng nghi ngờ, họ muốn đưa cô đến Mouth of Truth để tìm ra sự thật. Người phụ nữ nhanh trí bảo tình nhân của mình giả dạng thành một người ăn mày và trà trộn vào đám đông đang đứng trước Miệng Sự Thật chờ cô thề thốt. Rồi cô ta giả vờ như vô tình va phải người ăn mày trước sự chứng kiến của tất cả mọi người. Khi cho tay vào Miệng Sự Thật, cô dõng dạc phát lời thề: *"Xin thề, ngoài chồng con và người ăn mày kia, không có bất kỳ ai chạm vào cơ thể con cả!"*. Tôi cảm thấy có chút tiếc nuối vì đã

bỏ qua một nơi có thể thử "cảm giác mạnh" như vậy. Nhưng không sao, biết đâu đó là lý do để tôi được trở lại Rome thêm một lần khác nữa.

Genova - đâu chỉ là trạm dừng chân

Chiều thứ Sáu, tôi cùng cậu bạn người Ý lên tàu từ Rome đi Genova. Ngồi cùng dãy với chúng tôi là một gia đình người Nga có hai đứa nhóc tì, một đứa chừng 4 tuổi, đứa còn lại chắc vừa lên 6. Làm sao để giữ cho bọn trẻ con đang tuổi nghịch ngợm này chịu ngồi yên trên tàu suốt mấy tiếng đồng hồ? Tôi hài lòng khi thấy bà mẹ thay vì cho hai anh em chụm đầu vào một cái điện thoại hay máy tính bảng nào đấy thì lại lôi ra một bộ bài Uno. Cậu bạn tôi nhanh chóng xáp vào chiếu Uno, cũng là dịp để được nói tiếng Nga - ngoại ngữ mà anh đang

tốn tiền để học thêm mỗi tuần hai buổi. Trong khi đó, tôi lôi trong hộp đồ ăn mang theo ra một lát bánh mì cá ngừ mà mẹ bạn chuẩn bị từ trước (cá ngừ nghiền nhuyễn trộn với bánh mì vụn, nặn thành ổ lớn rồi xắt ra từng lát nhỏ vừa ăn). Đây là món mà lần đầu nhìn thấy, tôi đã từng nghĩ nó như một kiểu lương khô tẻ nhạt, vậy mà lúc đói cắn tới đâu thấy ngon tới đó, vị beo béo, xôm xốp, thơm lựng khó cưỡng khiến tôi phải nhón tay lấy thêm một lát nữa ăn cho hết thòm thèm. Bài học rút ra là đừng bỏ phí thức ăn, bạn sẽ thấy chúng ngon bội phần khi bụng đói.

Tôi vừa gặm bánh cá ngừ, vừa ngắm hoàng hôn dần xuống và nghĩ về Genova, tưởng đó chỉ là một nơi tạm dừng chân để thăm thú Cinque Terre - nơi những bức hình đủ màu sắc (phần nhiều đã qua xử lý) trên mạng làm tôi ao ước. Nhưng khi vừa đặt chân đến quê hương của Christopher Columbus, sau hơn bốn tiếng rưỡi ngồi tàu, một cảm giác vừa thân quen

vừa lạ lẫm khiến tôi ngay lập tức nghĩ rằng tôi muốn ở lại đây lâu hơn - thành phố với những con đường đá dốc thoai thoải yên bình. Cuối mùa hè, nước Ý nóng như thiêu đốt, nhưng đi dưới chân những tòa nhà tường đá vẫn thấy mát lạnh dễ chịu vô cùng. Bọn tôi cứ thế đi len lỏi qua các con đường nhỏ, theo tiếng đàn, tiếng hát của một ban nhạc địa phương đang chơi trước sân một nhà thờ nọ. Nhìn cách họ chơi, nhẹ nhàng, chẳng vội vã, tôi cảm thấy có chút ghen tỵ với những ai làm việc không phải vì tiền (Nếu không, chả ai rảnh ra "đứng đường" hàng giờ đồng hồ chỉ để thu lượm vài đồng tiền xu của du khách lại qua). Khi người ta làm một thứ gì đó chỉ vì niềm vui, họ có phong thái tự tin và một chút bất cần, kiểu "bọn anh chơi vì đam mê thôi, các cưng thích thì nghe, anh cảm ơn, không thích thì đi chỗ khác, chả có gì làm phiền được anh".

Tôi luôn có một liên tưởng quê mùa, đi bất cứ đâu, thấy những con dốc thơ

mộng, tôi đều nhớ về Đà Lạt. Đà Lạt dốc, Đà Lạt mờ sương, Đà Lạt dã quỳ vàng những cung đường, Đà Lạt khoai lang nướng sữa đậu nành... Genova không có khoai nướng, chỉ có cá cơm biển đầy trứng,



Quê hương Columbus
không chỉ là một trạm dừng chân

chiên lên béo ngậy, thơm lựng và giòn tan trong miệng. Tôi và người bạn đi cùng chia nhau một phần như thế, vừa ăn vừa đi dọc ra cảng Antico lộng gió.



Chưa có kế hoạch gì cho ngày hôm nay?
Bạn có thể gọi một phần cá cơm biển
chiên giòn nóng hổi rồi ngồi nhấm nháp
dưới những hàng cọ ở cảng Antico

Chúng tôi tìm một chiếc ghế gỗ, dưới bóng cọ, ngồi nhìn những cánh buồm trắng im lìm nơi bến cảng, nói những câu chuyện không hồi kết. Bạn tôi hài lòng vô cùng vì đã được thăm Aquarium, ngắm nghía hàng trăm loài sinh vật kỳ diệu của đại dương, lại có cả màn biểu diễn rất gì và này nọ của bầy cá heo đáng yêu ngay trước mắt mình. Nhưng đó lại là chỗ làm tôi mệt mỏi, khó chịu và bất lực. Tôi không thích nhìn những con vật bị tách ra khỏi cái nơi mà nó thuộc về, rồi sống một đời trong mớ bối cảnh nhân tạo. Tôi thích được tự mình lặn xuống làn nước trong mát mà ngắm chúng tự do bơi lội. Bạn tôi - một người được giáo dục kỹ lưỡng, gia đình gia giáo, ôn tồn bảo rằng đi du lịch cùng nhau thì phải thỏa hiệp - nghĩa là sẵn lòng vì người kia mà làm những thứ bản thân mình không thích. Tôi lại là đứa đã trót phí hoài tuổi trẻ của mình trong khuôn mẫu, cốt làm người xung quanh được vui, đến giờ chỉ muốn bung xõa, việc gì không làm mình thấy

hạnh phúc cớ sao phải chịu đựng dù chỉ là một phút giây? Cái phần ích kỷ và khao khát tự do trong tôi khiến tôi quyết định sẽ đi một mình. Chia tay nhau ở Genova, bạn về Rome, tôi bắt tàu một mình đến Milan...

Venice:
Tôi đi bán tour Gondola

Hồi xưa đọc tiểu thuyết và tản văn của Dương Thụy, tôi bèn nghĩ sau này đến Venice nhất định phải đi thuyền Gondola, vì theo lời tác giả kể thì chèo thuyền Gondola là mấy anh trai Ý vạm vỡ, rắn rỏi và lãng tử lắm. Nhưng cơm áo không đùa với khách thơ, cái giá cho một chuyến Gondola khá đắt đỏ, nhiều người chỉ đi đôi mà không có nhóm đủ lớn lại càng e dè, đành hài lòng với mấy bận ngồi Vaporetto. Vaporetto ấy à? Nó là một chiếc phà nhỏ, chở đến vài chục người, đi dọc Kênh Lớn, dù sao cũng có một chút không khí. Nếu gặp may, bạn

có thể tìm được một chỗ thoáng đãng phía sau đuôi phà, ngồi ung dung ngắm cảnh giữa trời trong gió mát mà không có gì khuất tầm mắt. Dẫu vậy, đi Gondola chầm chậm dọc các con kênh nhỏ ngoằn ngoèo, chui qua những chiếc cầu bên trong thành phố là một cảm giác rất khác biệt. Rõ nhất là cái mát lạnh khi đi dưới chân những tòa nhà cao khuất nắng.



Gondola nằm kề bên nhau chờ khách cũng là một bức tranh đáng ngắm, phải không?

Sau khi đến Venice, tôi xin xác nhận là tìm mỏi mắt cũng không thấy các anh

trai lãng tử ở đâu cả, đa số là các chú các bác vốn đã có nhiều năm kinh nghiệm chèo thuyền. Nếu may mắn, như tôi, các bạn sẽ gặp một người chèo thuyền có tâm, vừa chèo vừa kể chuyện, rành rọt tỉ mỉ về tất cả những ngôi nhà, những chiếc cầu mình đi qua. Bạn có thể chọn một chuyến đi ngắn, tầm 20 phút, giá 80 euro (tối đa bốn người), hoặc một chuyến dài 45 phút, 120 euro, (tối đa sáu người). Hai đứa con gái bọn tôi vừa muốn đi lâu, để xem cho bằng hết mọi ngõ ngách, vừa muốn tiết kiệm, nên đã nhanh chóng nảy ra một sáng kiến. Chúng tôi đứng trên bến, chuẩn bị những nụ cười thật thân thiện, thấy đôi tình nhân nào đi ngang là hỏi: "Các bạn có muốn đi cùng không? Chúng ta làm một chuyến dài cho bõ công lặn lội tới Venice chứ? Chưa kể, tụi này sẽ chụp cho bạn một bộ ảnh yêu đương nồng thắm, tha hồ mà đăng Instagram nhé!" Hai cô gái đứng bán tour như vậy 15 phút thì đã gom đủ sáu người. Chờ gì mà không Gondola ngay!

Ngắm hoàng hôn trên Địa Trung Hải từ Campanile di San Marco



Buổi chiều Venice
nhìn từ tháp cổ Campanile di San Marco



Bức ảnh mà bạn nhìn thấy trên đây là một trong những bức mà tôi thích nhất trong album du lịch châu Âu lần đầu tiên của mình. Đó là view từ một ngọn tháp cổ, Campanile di San Marco, được xây dựng từ thế kỷ thứ XII. Bên dưới là Địa Trung Hải vào một ngày đầu thu nước xanh thăm thẳm. Cái thứ làm nên đặc sản của Venice, khiến các cặp tình nhân trên khắp thế giới đổ về đây, cũng chính là thứ có thể sẽ nhấn chìm nó trong vài chục năm tới.

Tôi đã đứng đó, chịu đựng từng đợt gió thốc tê tái, chỉ để thu vào tầm mắt trọn vẹn những thứ đẹp đẽ nhất, vì biết rằng đây rất có thể là hoàng hôn duy nhất trong đời mình đứng tại đây. Cũng lúc đó, tôi bất giác nghĩ, nếu mình cũng đối xử với những người mình thương như thể đây là lần cuối cùng gặp gỡ, chắc sẽ không ai chọn cằm ràm, giận hờn hay trách móc.

Venice kỳ thực rất nhỏ, nhỏ đến mức người ta hoàn toàn có thể đến và rời đi

trong ngày. Nhưng thật may, chúng tôi đã ở lại đủ lâu, để đi thật nhiều từng ngõ ngách, vào những cửa hàng đồ da mân mê ngắm nghía mấy chiếc túi điệu đà, đứng thật lâu trên cầu Ponte di Rialto gặm một chiếc Gelato, hay rảnh rỗi ngồi đếm và chụp hình lại những đôi nam thanh nữ tú ngôn tình đam mỹ dập dìu qua lại. Tôi thích ghi lại những khoảnh khắc đó. Tôi không nhìn người ta hạnh phúc. Tôi nhìn cách người ta đối xử với hạnh phúc của họ: người như muốn hét lên cho cả thế giới biết, người thì bẽn lẽn giấu đi (nhưng làm sao mà giấu được nhỉ?).



Đôi tình nhân chắc không biết có người đã âm thầm ngưỡng mộ hạnh phúc của họ trong buổi hoàng hôn Venice năm ấy

Tôi đến Venice cùng một cô bạn. Bạn tôi thích chui vào các viện bảo tàng, các phòng trưng bày, coi ngó cho bằng hết những kiệt tác của thời này thời nọ. Tôi mê sông dài biển rộng, gió lộng trời cao, và những đàn chim bồ câu dạn dĩ đi nhặt thức ăn ở các quảng trường. Nên có những ngày hai đứa đường ai nấy đi. Chúng ta đâu nhất thiết phải đi cùng nhau. Chỉ cần mình thấy vui là được. Tôi, với một chiếc điện thoại đã tải ứng dụng Moovit để dẫn đường, ung dung leo lên water bus (xe bus đường sông). Tôi không hề định trước sẽ xuống bến nào, cứ ngồi phía sau đuôi phà chạy dọc Kênh Lớn (Grand Canal), nhìn sóng từng đợt tràn lên xăm xắp thềm nhà. Và những ô cửa sổ trên cao, trông như thể nam chính Alexander Pearce trong phim *The Tourist* vừa trèo ra khỏi đó. À, thế mới nhớ, tôi đã đi từ Paris qua Venice theo một bộ phim mình từng xem và thích từ mười năm trước. Lẽ ra tôi nên đến đây sớm hơn, chứ không phải dành hết tuổi trẻ cho những trang sách,

bài tập về nhà, những giờ làm thêm... Tôi sai rồi.

Nhưng có hề gì, nếu mình vẫn còn cơ hội để sửa sai?



Những mái nhà rực rỡ đủ sức làm lòng tôi rộn ràng ở Burano

Trong cái lần sửa sai ấy, tôi đã đi đến hòn đảo nhỏ xíu có tên là Burano. Người ta bảo rằng những khối màu rực rỡ sẽ giúp ngư dân Burano từ ngoài khơi xa

vẫn có thể nhìn thấy ngôi nhà của mình. Có lẽ, nó còn hơn cả một sự định vị về địa lý. Khi bốn bề là sóng, là mây, là gió, nhìn thấy nhà mình, dù chỉ là một đốm nhỏ ở phía xa cũng làm người ta thấy an lòng. Ai cũng cần một nơi để hướng về, trong mắt, và trong tim.

Nhìn Burano trên bản đồ, thấy hòn đảo này chỉ là một đốm nhỏ xíu, nằm khá xa Venice, giống như con người ta, hễ thấy ai tỏa sáng quá thì e ngại, không dám đến gần. Bởi vậy, từ Venice phải mất gần 45 phút ngồi Vaporetto (xe bus đường sông), hứng đủ nắng đủ gió, hít thở đủ mùi biển rồi mới đến được Burano. Không có vương cung thánh đường choáng ngợp, không có Gondola lãng mạn, không có những chiếc mặt nạ huyền bí, so với Venice, Burano là một cô bé Lọ Lem chính hiệu. Thứ mà hòn đảo này có được là vài trăm nóc nhà san sát bên nhau, chờ những ngày nắng đẹp để vẽ lên nền trời những khối màu tương

phản. Nhưng cũng vì vậy mà Burano yên bình hơn, bạn không phải bị cuốn theo dòng người dập dìu, không bị bao vây bởi những cửa hàng bán đồ lưu niệm như ở Venice. Đôi chân đi bộ loanh quanh khi nào thấy mệt, có thể ngồi bệt xuống trước bất kỳ thềm nhà nào, cưng nựng chú mèo của gia chủ, gần gũi như thể đó là con mèo nhà hàng xóm (nếu họ cho phép).

Một mình cũng đến Milan

Không có "đồng bọn" nào ở Milan, nhưng thấy Milan quá gần Cinque Terre (đi tàu chỉ hơn hai tiếng từ ga Genova Piazza Principe) nên tôi quyết định "đi ngay kẻo lỡ". Kinh nghiệm đau thương của bản thân cho thấy, làm cái gì được thì làm ngay, bây giờ hoặc không bao giờ. "*Có khi trễ hẹn một giờ, lần sau muốn gặp phải chờ trăm năm*" mà Nguyễn Thiên Ngân viết là có thật.

Một mình ở Milan, sáng sáng tôi đi bộ từ hostel (New Generation Hostel Urban Navigli) ra nhà thờ chính Duomo di Milano tầm hơn 30 phút. Mua một que kem, ngồi trong bóng râm của những tòa nhà gần gần đó nhìn ra quảng trường tấp nập cả người lẫn chim cũng thú vị lắm. À, tôi đã ngồi suốt ở đó, thơ thỏa và ghi ghi chép chép cho quyển sách đầu tay của mình.



Sáng sớm trước nhà thờ chính Duomo di Milano



Tới khi nắng gắt hơn, tôi mới tạt vào khu mua sắm có tên là Galleria Vittorio Emanuele II ngay kế bên, kiến trúc cổ, cả bên trong lẫn bên ngoài đều đẹp. Đây là trung tâm mua sắm cổ nhất hiện vẫn còn hoạt động của châu Âu. Ai mua đồ hiệu thì mua chứ tôi sống thanh đạm dung dị quen rồi (À, tôi nói thế thôi, chứ lý do chính là tôi không có ngân lượng mà thôi!).

Ban ngày thơ thỏa như vậy, đêm đến Milan lại rộn ràng làm sao. May mắn là từ hostel đi bộ ra khu ba con kênh Naviglio khá gần. Khu này nhộn nhịp nhà hàng quán bar, bar nào bar nấy nhỏ nhỏ xinh xinh được thiết kế chất lừ. Tôi thèm uống một vài ly cocktail, bèn lên mạng tìm kiếm thử thì thấy một quán được nhiều người khen có tên là Strainer Cocktail Bar. Vậy mà khi tôi đi bộ tìm đến nơi thì... vắng tanh như chùa bà đanh, tôi phải đắn đo mãi mới đánh liều bước vô. Và anh bartender, có lẽ cũng là chủ quán,



Trung tâm mua sắm cổ
Galleria Vittorio Emanuele II

hình như mở quán vì đam mê thôi nên khi biết tôi chưa ăn tối, anh bày cho một khay đồ ăn gần chục món mà cuối cùng không tính tiền. Anh nói anh mời, chỉ tính tiền một ly cocktail mà tôi đã gọi. Tôi bảo thích vị trái cây, nên anh pha ngay một ly có kiwi, vải, chanh dây và cả hoa hồng trong đó nữa. Ngon ngây ngất. Vì quán vắng nên anh khá rảnh, ra trước cửa quán ngồi đánh đàn, vừa đàn vừa nghêu ngao hát. Bữa tối 8 euro của tôi chất lừ như vậy đó.



Bữa cocktail một mình ở quán vắng - một kỷ niệm dễ thương của tôi ở Milan

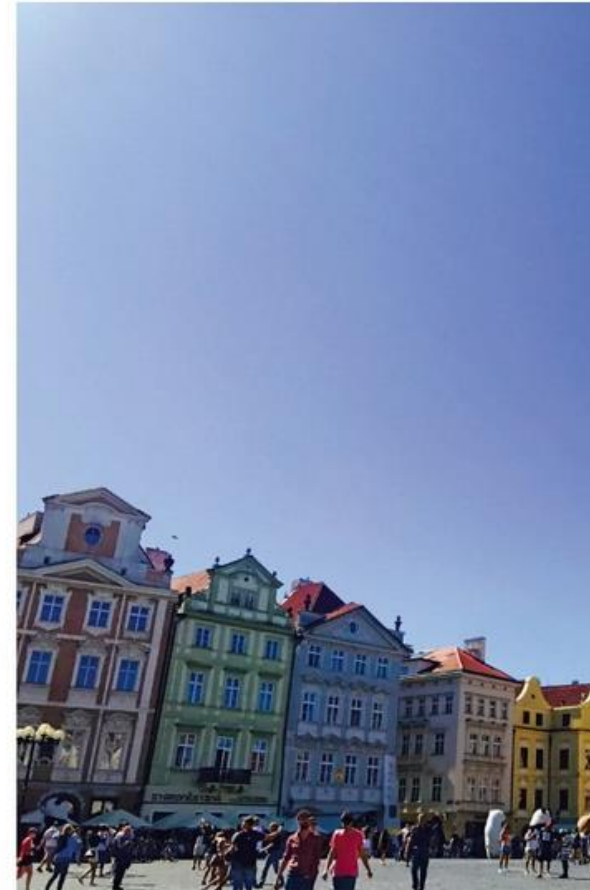
Đến tối hôm sau thì tôi quyết định không bar biếc gì nữa. Thay vào đó, tôi đi dọc bờ kênh, nơi có các xe đẩy bán bia và cocktail ngay bên đường, đủ loại cực kỳ phong phú tha hồ mà chọn mua rồi mang đi, giá cả tất nhiên là dễ chịu hơn trong bar rồi. Bia thì 2-3 euro, Spritz 3 euro, cocktail 4 euro thỏa sức mà chill. Mua một chai một ly gì đó rồi ra bờ kênh ngồi, thả chân xuống nước đung đưa, trời đêm Milan đầy gió mát nghĩ cũng nhã phải không? Uống một hồi thì bụng đói cồn cào, tôi bèn tấp lại ở xe thức ăn của một anh da màu nhìn thiện lành lắm. Tôi gọi một chiếc Cheese Steak Sandwich. Xin thề, đó là cái sandwich ngon nhất, chất lượng nhất mà tôi từng được ăn từ trước tới nay. Do tới lúc cũng vắng khách, nên tôi được dịp mà "tỉ tê": "Anh ơi nhiều phô mai ít rau, thịt bò thì làm chín chín một xíu cho em, xong thật nhiều mayonnaise và tương cà nữa nhé..."

Viết ngôn tình ở Praha

Tôi gặp anh khi cả hai cùng tham gia một Walking Tour (tour đi bộ) miễn phí ở Praha, tôi thích gọi vậy cho thân gần, thay vì Prague. À, nói miễn phí nhưng thật ra cuối chuyến đi, ai nấy đều biết điều gửi một ít tiền boa cho người dẫn đoàn. Nhưng thường chỉ 5 - 7 euro, không thành vấn đề. Tôi lấy thông tin tour đi bộ ngay hostel mình ở - Safestay Prague, ngay trung tâm thành phố, gần tất cả mọi thứ: xe điện, siêu thị, đi bộ ra Charles Bridge chỉ tầm mười phút. Nhưng nếu không ở Safestay hoặc không tìm thấy thông tin thì bạn cứ canh giờ (đúng 10 giờ 30 sáng mỗi ngày) đến

điểm tập trung trước nhà thờ St. Nicholas là được. Ở đó, bạn sẽ thấy những người hướng dẫn cầm dù đỏ ghi chữ "Free Tour" (tour miễn phí) sẵn sàng chào đón.

Đó là ngày cuối tuần nên đoàn khá đông, chúng tôi tập trung lúc 10 giờ 30 sáng tại nhà thờ thánh Nicholas. Cô hướng dẫn bảo nên chia đoàn ra làm hai nhóm cho dễ quản lý, "Ai có bạn bè, gia đình thì vào cùng một nhóm, ai đi một mình thì nắm tay người bên cạnh, vào nhóm còn lại". Một bàn tay bất ngờ đan vào tay tôi, tự nhiên như thể chúng tôi đã thân thiết tự thuở nào. Thấy tôi ngước mắt nhìn lên sửng sốt, anh không giải thích gì, chỉ đáp lại bằng một nụ cười tỏa nắng. Thật sự là tôi đã "ngước nhìn lên" theo nghĩa đen, bởi tôi cao 1m6, ở Việt Nam đi giày cao gót hoặc đi giày boot năm bảy phân vô có cảm giác mình cũng cao ráo chứ bộ, còn hôm nay, tôi cố tình đi sneaker cho thoải mái thì lại gặp ngay anh chàng 1m92.



Một tour đi bộ từ 2 đến 3 tiếng đồng hồ sẽ đưa bạn đi qua hầu hết những địa danh nổi tiếng của Praha



Chúng tôi đi qua Opera House, Charles University, nghĩa trang của người Do Thái, rồi đến Old Town Square ngắm chiếc đồng hồ thiên văn cổ nhất thế giới. Đoạn đường đủ dài để tôi kịp biết anh từ Budapest ngồi xe bus suốt bảy tiếng đồng hồ qua Praha chỉ để xem Metallica biểu diễn, anh cũng kịp biết tôi một mình rong ruổi châu Âu suốt một tháng rồi. Mỗi bận lên xuống các bậc thềm hay phải len lỏi qua chỗ đông người, anh không quên đặt một bàn tay trên lưng tôi, dịu dàng và ấm áp. Đến cuối chuyến đi, tôi đã mỏi chân và cái nắng mùa hè làm tôi mệt lả, tôi đi chậm hơn nên luôn tụt lại phía sau. Anh dừng lại chờ đợi, tôi giục: "Anh đi nhanh theo đoàn đi, anh không sợ lạc sao?". Anh nhìn thật sâu vào mắt tôi rồi bảo: "Tôi đã lạc rồi, cô không thấy sao?" Tôi bất ngờ nhưng cũng kịp giả đò ngây ngô: "Lạc thì mở map lên mà xem...", rồi nhanh chân chạy lên phía trước.

Sai lầm của tôi là đã đánh giá quá thấp cái lạnh mùa... hè ở châu Âu. Trước khi đi,



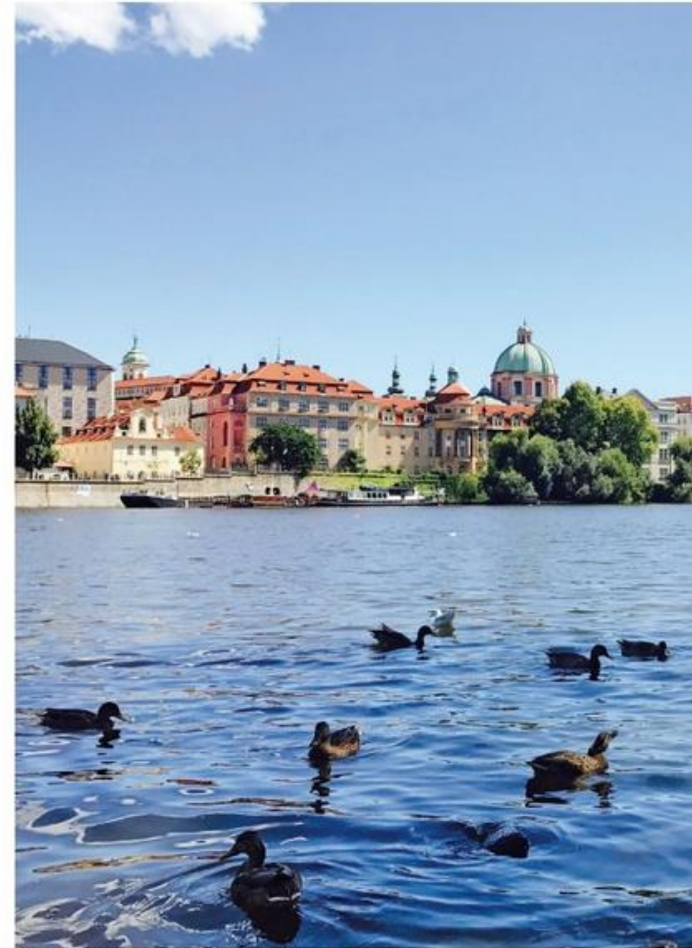
Một nghệ sĩ đường phố say sưa biểu diễn trên cầu Charles

tôi đã đọc nhiều bài báo, bảo rằng châu Âu đang trải qua mùa hè nóng nhất từ trước đến nay, có những ngày 40 độ. Nghe vậy tôi sung sướng bỏ hết áo khoác và khăn choàng các thể loại ở nhà. Sáng đó ở Praha, tôi tự tin ra đường với một chiếc váy dài chấm gối nhưng lại... hở lưng. Nhưng không ngờ giữa mùa hè

thỉnh thoảng lại có những cơn gió thốc, thậm chí mưa phùn lất phất. Dân châu Âu thấy mát mẻ, nhưng tôi thấy lạnh đến co ro. Anh chàng bèn lôi trong ba lô ra cho tôi mượn một chiếc áo khoác màu đen của DRK (Dorko) in hình một chú chó. Chàng trai hào hứng giới thiệu cho tôi về bộ sưu tập có ý nghĩa đặc biệt của DRK. Anh bảo anh ít khi mua quần áo đắt tiền (nếu không muốn nói là chỉ canh những dịp khuyến mãi khủng để mua áo thun giá 5 euro), nhưng đã hạnh phúc khi bỏ ra 40 euro cho chiếc hoodie này. "Toàn bộ lợi nhuận thu được từ bộ sưu tập này sẽ được dùng để huấn luyện guide dog - chó dẫn đường cho người mù ở Hungary. Guide dog là những chú chó cực kỳ thông minh, biết làm rất nhiều thứ, kể cả "đọc" biển báo giao thông để dẫn chủ nhân của mình đi lại một cách an toàn. Nhưng để huấn luyện ra một chú chó như vậy có khi mất cả năm trời và tiêu tốn gần 10 ngàn euro! Thật may là DRK và nhiều tổ chức khác đã đứng ra kêu gọi ủng hộ cho

việc này. Mục tiêu của họ là mỗi người mù đều có một chú chó dẫn đường". Mưa vẫn còn rơi lất phất khi chúng tôi bước đi trên những con đường đá, nhưng chàng trai Hung làm tôi cảm thấy ấm áp, không chỉ bởi chiếc hoodie.

Đoàn chia tay ở điểm cuối cùng bên bờ sông Vltava, gần Charles Bridge, một trong những chiếc cầu đá cổ nhất châu Âu do hoàng đế Charles IV khởi xướng xây dựng từ giữa thế kỷ XIV. Tôi nhìn xuống lòng sông, thích thú thấy một bầy thiên nga trắng muốt thong dong bơi dưới chân cầu. Mùa này nước cạn nên từ trên bờ nhìn xuống, tôi thấy mình cách bầy thiên nga đâu đó vài chục mét. Tôi chưa kịp mở lời tiếc nuối, anh đã nắm tay tôi quả quyết, "Tôi đưa cô qua bên kia bờ sông, cô có thể đi bộ xuống sát mép nước để nhìn bầy thiên nga ở gần hơn".



Buổi chiều bình yên bên bờ sông Vltava



Rồi anh kể cho tôi nghe câu chuyện về thiên nga mà anh biết: "Thiên nga khi còn nhỏ cũng có bộ lông xám như vịt vậy, chúng thậm chí còn không biết mình là thiên nga nữa, bởi bộ lông trắng tinh khôi chỉ trổ ra khi chúng trưởng thành. Đó, cô thấy không, bên trong chúng ta có những sức mạnh, những điều kỳ diệu mà đôi khi chính mình cũng không biết được...". Bỗng dưng tôi lại nghĩ tới những củ tulip còn sót lại sau mỗi mùa trong lòng đất. Tulip vẫn thường gây bất ngờ cho chủ vườn vì kiểu ngủ đông của mình. Trên khoảng đất trơ trọi, đôi khi chỉ lẻ loi những bụi cỏ dại, ít ai biết rằng trong lòng nó là những củ tulip còn sót lại từ năm trước, hoặc thậm chí năm trước nữa. Những củ tulip này nằm im lìm qua mùa đông, âm thầm hút chất dinh dưỡng để lớn lên rồi mùa xuân bất ngờ đâm chồi nảy lộc trổ hoa. Đến cả chủ vườn còn không biết mình có thể có bông hoa tulip đẹp nhường ấy khi xuân đến. Rất có thể, cũng có một bông tulip nào đó bên trong bạn, nó chỉ đang ngủ đông mà thôi.

Tôi đã từng chia sẻ một vài đoạn trong câu chuyện ngôn tình mà tôi đã viết trong những ngày thật dễ thương ở Praha cho bạn bè mình. Câu hỏi tôi nhận được nhiều nhất là "Chuyện này có thật không?". Tôi trả lời bằng một câu hỏi: "Chuyện này có vui không?"

Đừng say nắng ở Budapest



Du khách thong dong đạp xe và đi bộ ở làn đường riêng trên Liberty Bridge

Tôi đến Budapest vào đúng ngày kỷ niệm St. Stephen King, ngày lập quốc của Hungary 20/08. Chàng 1m92 đón tôi ở trạm RetroJet Bus, "Để cô đi một mình, tôi lo ngại cho bầy thiên nga ở Budapest quá!". Nói rồi chàng đưa tôi chiếc Weekly Pass (Chiếc thẻ tuần, đi được hầu như tất cả xe bus, xe điện, xe điện ngầm, tàu lửa, phà công cộng, giá 15 euro) đã mua sẵn trước đó, kéo vội tay tôi chạy đến trạm tram đi vào trung tâm thành phố, bởi chỉ ít phút nữa thôi pháo hoa sẽ được bắn lên rực rỡ từ các con thuyền trên dòng sông Danube, dưới chân Chain Bridge. Chúng tôi đến nơi kịp lúc, hòa vào dòng hàng ngàn người tập trung bên bờ sông để thưởng thức pháo hoa mừng ngày lập quốc. Màn trình diễn kết thúc, chúng tôi đi ngược dòng người hướng về phía Parliament House[1] nhìn công trình kỳ vỹ rọi ánh sáng vàng rực rỡ xuống dòng sông trong đêm.

1. Parliament House: Tòa nhà Quốc Hội.



Hoàng hôn trên cầu Margaret



Hôm sau, đúng giờ hẹn, chàng đón tôi tại Adagio Basilica Hostel, sở dĩ có tên này vì nó nằm ngay khu trung tâm, kế bên là St. Stephen's Basilica (nhà thờ Thánh Stephen). Kế hoạch ngày hôm ấy là chúng tôi sẽ đi sang một đảo nhỏ, đúng hơn là một cù lao nằm giữa sông Danube. "Mình có thể ra đảo bằng xe điện, nhưng tôi nghĩ cô thích đi thuyền, nhất là vào giờ này, hoàng hôn sắp đổ trên sông. Hơn nữa, bằng cách này, cô được trải nghiệm cảm giác ngắm cảnh thành phố từ dưới lòng sông, mà không phải tốn thêm tiền mua vé mua tour". Sự chu đáo của chàng làm tôi cảm động. Chúng tôi đi bộ ra cầu Margaret lúc hoàng hôn vừa phủ xuống, tôi gọi đó là chiếc cầu hai nhánh (trong đó có một nhánh dẫn ra Margaret Island, một nhánh vươn qua bên kia sông), đón một chiếc phà nhỏ băng qua đảo.

Mùa nước cạn, chúng tôi đi xuống gần mép nước, đi dọc bờ kè nhìn mòng biển bắt cá, và những bụi hoa dại màu tim tím

mà tôi không biết tên mạnh mẽ bám trụ trên triền đá. Đi bộ mỏi chân, chúng tôi dừng lại chia nhau một lon Soproni. Tôi bảo mình nên chia nhau uống một lon thôi, vì tôi không uống được nhiều, rất dễ say. Chàng đồng ý, "Tốt nhất nên như vậy, đây là IPA của vùng Sopron, có 4.8 độ thôi, bình thường tôi uống đến năm lon không ăn thua, nhưng hôm nay tôi muốn tỉnh táo để đưa cô đi tham quan thành phố". Chúng tôi ngồi uống bia, ngắm nhìn tàu thuyền qua lại. Trên những con thuyền lung linh đó là những du khách có lẽ rủng rỉnh tiền bạc hơn, đang thưởng thức bữa tối lãng mạn trên sông. Còn tôi là một đứa hầu bao khiêm tốn mê đi đây đó. Nhưng tôi không thấy có vấn đề gì về sự khác biệt ấy. Tôi thấy mình hạnh phúc được ngắm nhìn những thứ đẹp đẽ này, được hít thở bầu không khí trong lành này, và được có những phút giây thong thả lười biếng ngồi đây.



Thành phố Budapest nhìn từ Margaret Island

Bên kia, thành phố đã lên đèn. Mấy ngụm Soproni làm cả người tôi nóng rực đầy bức bối. Tôi cảm thấy mình có quá nhiều năng lượng cần được giải tỏa. Đọc được điều đó qua gương mặt nóng bừng



của tôi, chàng trêu đùa: "Cô nóng rồi, mình đi tắm khoáng đi. Hồ Szechenyi sau 7 giờ đã vắng hơn một chút và lại còn giảm giá nữa". Tôi thanh toán 5.200 forint phần mình (tầm 400 nghìn đồng),

còn chàng trả từ một chiếc thẻ gì đó như thể thẻ thành viên. Chàng bảo đó là "Recreation card" (tạm gọi là thẻ giải trí) mà công ty cấp cho nhân viên dùng vào mục đích thư giãn sau giờ làm, có thể là đi ăn ở nhà hàng, đi tắm khoáng nóng, mát-xa cho giãn gân cốt... "Không nhiều lắm đâu, mỗi tháng được tầm 80 euro. Nhưng vậy cũng vui rồi, mỗi tuần có thể thưởng cho bản thân một lần thư giãn", chàng nói. Tôi có chút ghen tỵ, nhưng thấy vui là chính, công ty gì mà tâm lý vậy chứ!

Chàng bảo sự "tâm lý" đó là một trong những điều giữ chân chàng với chỗ làm hiện tại. Chàng đã chứng kiến những hoạt động nho nhỏ mà cool ngầu không kém của các chị em. Có lần, họ gom góp những chiếc túi xách của mình không còn dùng nữa, cho vào đầy túi nào dầu gội, sữa tắm, nào sơn móng tay, kem chống nắng... để tặng cho những phụ nữ khó khăn trong cộng đồng. Ở trong một môi

trường ấm áp dễ thương như vậy, chàng cảm thấy dễ chịu.

Tôi vừa thả người trong làn nước vừa nghe anh kể những câu chuyện nho nhỏ dễ thương, thấy cơ thể mình được xoa dịu. Được một lúc, anh kéo tôi lên ngồi trên các bậc thang gần thành hồ, tự nhiên nắm lấy bàn chân tôi vừa xoa vừa bảo: "Tôi vừa kiểm tra trên điện thoại, hôm nay đôi chân này đã đi hơn 17 ngàn bước rồi..." Cảm giác dịu dàng xâm lấn lấy cả cơ thể tôi, cùng với cuộc đấu tranh trong đầu, "có rút chân lại hay không?". Cuối cùng, cơ thể rã rời của tôi đã thắng. Nó bảo rằng: "Tao mệt, tao cần được mát-xa!" Tối muộn, chàng đi bộ đưa tôi về hostel, không quên dừng lại ở quán Kebab mà chàng yêu thích mua cho tôi một phần nóng hổi, thơm lựng. Tôi thấy bảng giá để chỉ 499 forint. Đã trải qua những ngày đắt đỏ ở Thụy Sĩ rồi Áo, nên một bữa tối chưa tới 40 nghìn đồng đã đủ làm tôi thấy hạnh phúc.

Chúng tôi tìm một băng ghế gỗ ở Deak Square ngồi ăn Kebab, sau lưng là đám đông những người trẻ đang ngồi uống bia tám chuyện xung quanh một chỗ thoạt nhìn như hồ bơi cạn nước. Thì ra, đó là nơi từng được dự định xây nên nhà hát quốc gia, nhưng không hiểu vì sao công trình đã chết rất sớm ngay khi mới bắt đầu. Nơi xây cất dang dở đó sau này có một quán bar được dựng nên tên là The Hole, điểm hẹn hò tụ tập ưa thích của những người trẻ ở Budapest. Anh chàng háo hức cho biết tôi đang được nhìn thấy một Budapest nhộn nhịp và thịnh vượng hơn nhiều so với cách đây chừng mười năm, khi làn sóng các công ty đa quốc gia chưa chuyển văn phòng từ Tây Âu sang Trung và Đông Âu mạnh mẽ như bây giờ. Trong mười năm qua, khi giá thuê văn phòng và nhân công ở các nước Tây Âu ngày càng đắt đỏ, nhiều công ty đã mở rộng văn phòng và tuyển dụng nhân sự ở các nước như Hungary, Slovakia, Czech, Poland (Trung Âu) và gần đây là Romania

và Bulgaria (Đông Âu). Những người trẻ được học hành đến nơi đến chốn và lưu loát tiếng Anh như anh có cơ hội được làm việc cho Vodafone, T-Mobile, Diageo, Morgan Stanley, Tata... với mức thu nhập cao gấp hai, ba lần mức lương tối thiểu ở nước mình. Nhờ vậy, có một thế hệ trẻ được đi du lịch đó đây, như anh đi nghỉ hè ở Ý, Hy Lạp, Czech..., điều mà trước kia không hề phổ biến.

Rồi sao nữa? Bạn bè vẫn luôn hỏi tôi phần kết của câu chuyện ngôn tình ở Budapest như thế nào. Tôi thường tìm cách thoái thác, "bạn ơi, bạn đi mà đến Budapest đi, biết đâu bạn cũng sẽ có một câu chuyện đẹp, và một cái kết đẹp của riêng bạn".

Giành nhau chiếc bánh ống khói

Món ngọt ưa thích của du khách khi đến Praha có lẽ là chimney cake (bánh ống khói). Các video clip về du lịch của thành phố này cũng ít khi thiếu cảnh nhân vật chính háo hức mua một chiếc bánh ống khói trông thật hoành tráng rồi vừa thưởng thức vừa xuýt xoa. Nhưng anh bạn người Hungary của tôi tỏ ra bất bình vì điều này, cho rằng người Czech đã cuỗm ý tưởng về chiếc bánh độc đáo này từ người Hung. Anh còn hùng hổ kể cho tôi nghe những bằng chứng cho thấy món bánh ống khói có nguồn gốc từ Hungary, khi nó được nhắc

đến lần đầu tiên trong các văn bản cổ từ năm 1679, và công thức làm bánh cũng được ghi lại trong một quyển sách nấu ăn năm 1781. Anh bảo rằng thậm chí một tổ chức ở Hungary còn yêu cầu các cửa hàng bán bánh ở Czech phải gọi đích danh món này là "Hungarian Chimney Cake" hoặc một cái tên hoàn toàn khác không phải là bánh ống khói.

Thấy anh bạn giàu lòng yêu nước của mình bực bội, tôi bèn đồng cảm kể cho anh nghe câu chuyện buồn của nước mắm và nhiều đặc sản khác xứ mình như phở, nước dừa, đang có mặt ở nhiều nước trên thế giới trong cái mác "made in Thailand". Thấy có vẻ vấn đề nan giải chưa biết khi nào tìm được lối ra, tôi chuyển hướng, "Hay kể tôi nghe về món nào khác của Hung mà không phải tranh giành với ai đi!" Vậy là anh chàng nhanh chóng quên hết mọi bực dọc, hào hứng kể tôi nghe về paprika - món ớt bột đặc trưng Hungary dùng để nấu chung với gà, bò, thịt heo,

xúc xích, khoai tây hoặc nấm. Anh bảo hầu như bữa ăn nào của người Hung cũng có paprika, cũng giống như nước mắm trong bữa ăn của người Việt vậy. Tai nghe mắt thấy không bằng... miệng nếm, nên tôi giả bộ ngây ngô hỏi bột ớt cay xè chắc ít người ăn được lắm hả. Anh chàng lắc đầu nguẩy nguậy, bảo cái màu đỏ nhìn cho đẹp và dậy mùi thơm thôi chứ thực chất có nhiều loại không cay, trẻ con cũng ăn được. Tôi bảo không tin. Thế là để tăng phần thuyết phục, anh xắn tay vô bếp nấu ngay một nồi gà paprika rõ kỳ công. Kỳ công là vì phải tự tay cắt cắt bằm bằm mấy củ hành tây, gà thì phải ướp trong bột paprika cả tiếng đồng hồ cho thấm gia vị. Tội nghiệp, mét chín mà dễ bị mét sáu lừa như vậy, chân dài để làm gì không biết. Đó là chưa kể tôi còn kén cá chọn canh nữa, đòi ăn cánh gà thay vì ức hay đùi (từ bé tôi có tật thích gặm xương, ăn miếng thịt không xương không sụn không gân thấy tẻ nhạt vô cùng). Khi gà thấm vị rồi, chàng bắt chảo lên bếp cho nóng, rồi đảo

sơ mớ hành tây cắt hột lựu, cả gian bếp dậy mùi thơm phức. Đảo xong thì cho gà vào hầm liu riu đến khi thịt mềm và nước sốt sánh lại vàng ươm. Paprika mà chàng dùng là một loại được làm ở miền Nam Hungary (Szeged, Kalocsa), có vẻ như đó là nơi mà khí hậu và thổ nhưỡng phù hợp nhất để trồng ớt. Tôi được một phần gà nóng hổi ăn cùng với mì Ý (mì luộc kỹ chứ không sường sượng như ở Ý). Anh bạn tôi quả đã thành công với vai trò đại sứ du lịch, tôi không ngờ món này hấp dẫn đến vậy. Bụng nghĩ thầm: "Có bột paprika thì mình cũng nấu được chứ bộ!". Tôi bèn lên Google Việt Nam tìm kiếm thì thấy trang thương mại điện tử nào ở nhà cũng có bán cả rồi, từ Lazada cho đến Shopee, Tiki, cả Aeon Mall, Nam An Market... Dẫu vậy, tôi vẫn muốn tự mình mang về một túi paprika từ Hungary, hẳn phải có sự khác biệt nào đó chứ nhỉ, nên anh bạn tôi mỗi lần rời quê nhà quay lại Scotland học đều mang theo mấy gói paprika gói ghém cẩn thận trong hành lý.

Từ dạo chia tay nhau ở Budapest, anh bạn vẫn thường xuyên gửi cho tôi xem hình những bữa ăn với paprika mà anh nấu. Có hôm, anh làm một cái lò ngoài vườn, rồi treo nồi lên đó, hầm liu riu một nồi khoai tây, xúc xích với bột paprika. Cả nhà vừa ngồi rôm rả trò chuyện trong vườn, vừa chờ đợi bữa trưa đang sôi liu riu trong nồi, thật thi vị biết bao. Anh kể cho tôi nghe câu chuyện về đất đai ở Budapest, mà tôi thấy y hệt như chuyện ở Việt Nam mình vậy. Nhà anh được xem là một trong những ngôi nhà có vườn rộng rãi nhất khu, nhưng thực chất nó chỉ là một nửa mảnh đất thuở ban đầu. Đại loại là ông nội đã cho bố mẹ anh một mảnh đất, nhưng đôi vợ chồng trẻ làm nghề giáo viên không có tiền để xây nhà bèn cắt một nửa mảnh đất bán đi. Vậy mà bây giờ, khi dân cư ngày càng đông đúc, người ta lại bắt đầu chia nửa cái một nửa ấy ra để bán. Tôi chọc ghẹo: "Rồi mai mốt, chúng ta sẽ chứng kiến người ta lại xẻ đôi cái một

nửa của một nửa ấy để bán đi...". Thế nào rồi cũng có cách xoay xở cả thôi.

Anh nói về chuyện phải bán đi một nửa mảnh đất để lấy tiền xây nhà khiến tôi thấy có gì đó quen quen. Tình huống này tôi đã gặp nhiều, nghe nhiều ở quê mình rồi. Những ngôi nhà cứ thế mà thu hẹp lại. Không gian sống của người ta cứ thế mà co cụm lại. Những thửa ruộng cò bay thẳng cánh ở miền Tây quê tôi - vựa lúa của cả miền Nam - may mắn được đường sá "cắt" qua bỗng chốc lên đời. Từ đất canh tác, người ta gom góp tiền bạc để chuyển đổi mục đích sử dụng thành đất thổ cư, rồi chia thửa tách nền. Ban đầu, cái nền nhà còn khá rộng rãi, ngang 6 mét dài 20 mét, vậy là đủ xây cái nhà cấp 4 cùng mảnh vườn con con phía sau và cái sân be bé phía trước. Nhưng mảnh đất con con ấy cũng không yên thân, rồi nó cũng nhanh chóng được xẻ làm đôi, "ngang 3 dài 20 thì cũng cất được cái nhà. Ăn nhiều chứ ở bao nhiêu?" Bạn tôi bảo

đồng lương giáo viên ở xứ anh thấp lắm (Chắc chắn, bạn có thể đoán tôi đã trả lời anh rằng lương giáo viên xứ tôi cũng thế thôi. Hay là lương giáo viên xứ nào cũng thế nhỉ?). "Lương giáo viên các trường công ở Hung không khá hơn mấy so với những người làm phục vụ trong nhà hàng, nghĩa là đâu đó 300 euro mỗi tháng. Vậy nên mới có những câu chuyện như đôi vợ chồng bạn bố mẹ tôi, đã có tuổi rồi, cũng làm nghề giáo viên, họ đã bỏ nghề và sang Anh tìm kiếm một cơ hội đổi đời. Từng là những người đứng trên bục giảng, được người người kính trọng, đám học trò thì cứ đến dịp lại cung kính mang đến biếu những chai rượu được gói ghém cẩn thận, họ chấp nhận làm những công việc tay chân nặng nhọc như lấy order trong một cửa hàng thức ăn nhanh hoặc quán cà phê để đổi lại khoảng thu nhập hơn 2.000 euro mỗi tháng. Tôi không đánh giá, vì mỗi người có những lựa chọn riêng cho cuộc đời mình, nhưng tôi thấy không vui". Là một câu chuyện chảy máu

chất xám thôi mà, có xa lạ gì với tôi đâu, cô gái đến từ một nước đang phát triển mà lên báo đọc mỗi ngày đều thấy người ta ca thán về chuyện nhân tài có cơ hội ra nước ngoài học hành tu nghiệp rồi chẳng mấy ai quay về. Tuy đã quen rồi, nhưng tôi cũng suy tư nhiều với câu chuyện ở Hung. Đối với tôi, Hung là một đất nước yên bình, và nhìn sơ qua về đời sống vật chất thì rõ ràng có nhiều thứ hơn hẳn quê tôi. Những phố phường rộng thoáng sạch sẽ, những công trình cổ kính lẫn hiện đại ấn tượng, hệ thống giao thông công cộng giải quyết khá tốt nhu cầu đi lại cơ bản của đa số người dân... Vậy mà người ta vẫn ra đi đó thôi. Khi nói đến câu chuyện chảy máu chất xám, phải chăng vấn để không nằm ở chỗ nước mình có "đủ nghèo" để phải ra đi hay không, mà là những nơi khác có "đủ giàu" để hấp dẫn người ta không? Bởi lẽ, con người luôn hướng đến những điều tốt hơn, đẹp hơn, hạnh phúc hơn trong cuộc sống của mình, và cái quyền mưu cầu hạnh phúc

ấy là thứ không ai có quyền ngăn trở hay phán xét.

À, nhờ nói chuyện với anh chàng người Hung mà tôi mới nhận ra mình thật may mắn. Một trong những điều tuyệt vời của những chuyến đi là thế, không phải để biết thế giới ngoài kia hay ho như thế nào, mà là đi và nhận ra nhà mình cũng "được" lắm chứ chẳng chơi. Anh bạn tôi bảo ở nước anh không có biển, không có bãi biển. Đứa dốt địa lý là tôi bèn lôi bản đồ châu Âu ra xem và tủm tỉm cười đúng là vậy thật. Chả bù cho Việt Nam mình, biển chạy dọc chiều dài đất nước, nước ấm quanh năm, hầu như mùa nào cũng ào xuống mà tắm được, vài lúc sóng gió hoặc nước đục chút thôi. Dẫu vậy, tôi cũng không lấy gì làm bất ngờ trước thông tin này, bởi hằng năm, du khách Nga và nhiều nước Bắc Âu vẫn sang Việt Nam và các nước Đông Nam Á ấm áp khác để tìm chỗ tránh đông và tận hưởng chút nắng vàng biển xanh đó thôi.

"Tiết lộ" thứ hai của anh bạn Hung mới làm tôi thấy buồn cười và bất ngờ: "Tôi chưa bao giờ được bay... nội địa cả. Vì nước tôi nhỏ xíu hà, ngồi lên máy bay chưa kịp thắt dây an toàn là đã tới nơi rồi. Thật ra trước kia cũng từng có đường bay nội địa, nhưng sau này, khi đường sá ngày càng được mở mang thì những chuyến tàu lửa, xe bus, xe hơi riêng có thể mang người ta đến bất cứ đâu ở Hung một cách vô cùng thuận tiện, nên đường bay ấy cũng không còn ai khai thác cả". Hóa ra, một điều rất "bình thường" ở nước mình, là những chuyến bay nội địa, lại là "hàng hiếm" ở chỗ người ta. À, mà có riêng gì Hung đâu, nước láng giềng của mình là Singapore, thì người dân họ cũng có bao giờ biết mùi "bay nội địa" đâu cơ chứ. Mùa dịch này, bạn bè tôi ở các nước mỗi khi nhắn tin thăm hỏi nhau vẫn thường hay bày tỏ sự "ghen tỵ" với tôi khi tôi vẫn có thể bay đi đổi gió đây đó trong nước: Năm 2020, tháng 5 mới thấy tôi ra đảo Phú Quốc ở resort, ăn hải sản

và tắm biển, tháng 6 thấy tôi lên Đà Lạt hưởng chút không khí cao nguyên mát lành, sáng đi dạo đồi thông, tối cuốc bộ chợ đêm xì xụp sữa đậu nành, tháng 10 lại thấy tôi ra Huế thăm đất cố đô. Anh bạn tôi, một bác sĩ làm việc ở khoa cấp cứu của một bệnh viện ở Singapore kể: "Cả năm rồi có được đi đâu đâu, phần vì nhân viên y tế phải tập trung chống dịch, phần vì có muốn đi "đổi gió" một chút thì cũng làm gì có chỗ nào mà đi. Singapore từ đầu này đến đầu kia đi MRT dữ lắm cũng một tiếng là hết rồi, chỗ đâu mà lên rừng xuống biển như mày chứ".

Paris
có gì ngoài tháp Eiffel,
nhà thờ Đức Bà
và Bảo tàng Louvre?

Paris là thành phố đầu tiên tôi đặt chân đến ở châu Âu, nhưng ấn tượng ban đầu chẳng mấy đậm sâu, đến mức tôi chả có cảm hứng để viết gì, mãi cho đến khi xem series *Emily in Paris* chiếu trên Netflix. Cuộc sống kỳ lạ vậy đó, nhiều khi người ta cần ai khác nhắc nhở mới nhớ ra mình đã có những thứ rất quý giá. Đôi khi cái tôi nông cạn phải chờ người khác tung hô cái gì của mình thì mới thấy tự hào.



Mùa thu Paris trong tôi là những chiều lang thang đi nhặt hạt dẻ

Có một người bạn bất ngờ hỏi tôi thích gì nhất ở Paris, và câu trả lời của tôi khiến... chính tôi cũng bất ngờ:

1. Tiệm bánh ngọt. Luôn có bánh mới ra lò, nóng hổi, thơm phức. Nào là

croissant, nào là bánh danish nhân nho, rồi đủ loại donut vừa trơn vừa đường, bánh táo, macarons, bánh tart táo, các loại bánh phô mai, bánh sô-cô-la... giá cũng rất dễ chịu, chừng 1-2 euro/cái.

2. Những quán cà phê nhỏ xinh.
3. Sông Seine và những chiếc cầu.
4. Những hàng cây dẻ mùa thu lá nhuộm vàng, hạt dẻ rơi xuống đầy mặt đất, tha hồ đi nhặt. Nhưng đây là một loại dẻ khác, khá đắng, không phải loại hạt dẻ thường mà mình ăn được. Sau đợt luộc hạt dẻ đắng ngắt, chúng tôi lò mò lên mạng đọc mới biết hạt dẻ trồng trên đường và các công viên là loại có nguồn gốc từ Ấn Độ và không ăn được.

Và không hề có tháp Eiffel.

Không có nhà thờ Đức Bà.

Không có Bảo tàng Louvre.

Nhưng cũng chẳng sao, cảm giác có những lý lẽ riêng của nó. Mình không nhất thiết phải thích cái mà hầu như ai cũng thích.

Những tiệm bánh ngọt ở Pháp đẹp và thơm đến mức làm động lòng một đứa không có thói quen ăn sáng bằng đồ ngọt như tôi (Tôi nhớ mình đã rất thất vọng với bữa sáng do chủ nhà Airbnb chuẩn bị cho mình ở Ý, cả chục món nhỏ nhỏ, nhưng tuyệt nhiên không có lấy một chút gì là đồ mặn. Tôi thở dài trong lòng, "một cái trứng cũng không có ư?"). Vậy mà tôi đã say mê những tiệm bánh ở Paris. Phải nói rằng đó không phải là lần đầu tiên tôi ở trong tiệm bánh ngọt hàng mấy chục loại như thế. Tôi từng làm thêm trong một tiệm bánh ngọt, bánh mì và cà phê của người Việt ở Sydney trong gần hai năm, như nguồn thu nhập để trang trải chi phí học hành đắt đỏ. Bên cạnh nghề làm nail, làm lò bánh mì và bánh ngọt có lẽ là một trong những nghề phổ biến nhất

của người Việt ở hải ngoại. Nhiều người lý giải rằng người Việt học hỏi được bí kíp làm bánh mì và bánh ngọt từ thời Pháp thuộc, nên đã đem những bí quyết ấy vào kinh doanh khi đi ra nước ngoài. Ở Úc, mỗi ngày, mở trang *Việc tìm người* của báo *Chiêu Dương* ra sẽ thấy chiếm hết cả trang báo đa số là những mẩu rao vặt "Cần thợ làm bánh mì", "Cần cô bán bánh mì"... Tôi cũng từng làm một "cô bán bánh mì" như thế cho một tiệm bánh và cà phê nhỏ ở cạnh ga xe lửa Epping (nằm trên đường từ nhà ở khu Ấn Độ Parramatta đến Đại học Macquarie ở North Ryde, Sydney). Công việc của tôi trong những ngày đầu tiên, với lương học việc 6 đô la Úc/giờ, là nhớ mặt bánh và thuộc tên bánh. Những cái tên quá đỗi xa lạ cộng với giọng đặc trưng của người Úc khiến tôi vô cùng vất vả trong những ngày đầu: ginger bread, short bread, custard tart, brownie, carrot cake, cinnamon donut, snails... rồi vô số các loại bánh nhân mặn như meat pie, chicken pie, sausage rolls...

Nhưng thế giới ấy vẫn không bõ bèn gì khi so sánh với những tiệm bánh ngọt tôi đã thấy ở Paris. Những chiếc tủ kính sáng choang, đèn vàng ấm áp càng làm cho cái màu bánh nướng trở nên mời gọi hơn khiến ai ai cũng phải đói con mắt.



Những tiệm bánh ở Paris luôn là một kỷ niệm ngọt ngào trong tôi theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng

Lần đầu đi châu Âu của tôi là vào mùa thu, giá cả mọi thứ dễ chịu chứ không đắt đỏ như mùa hè, nên tôi bay hẳn với Singapore Airlines (hàng không 5 sao, nghe sang ghê luôn), bay từ Changi thẳng tới sân bay Charles de Gaulle. Lần thứ hai đi châu Âu là mùa hè, mùa cao điểm, nên với chừng ấy tiền (21 triệu), tôi chẳng tài nào tìm được một cặp vé khứ hồi dù đã đặt trước những hai tháng. Lần đó, tôi mất 26 triệu mà chỉ bay được với Air China, mòn mỏi quá cảnh ở Bắc Kinh 5 tiếng lượt đi và 8 tiếng lượt về. Lại nói về sân bay Charles de Gaulle, hai đứa con gái ngây ngô tưởng rằng thành phố này chỉ có mỗi một cái sân bay này thôi, khiến cho ngày cuối, trước khi rời Paris để bay tới Venice phải trải qua một sự cố nhớ đời: Hai đứa đã book chuyến bay giờ sớm nhất của Ryan Air mà không biết rằng từ Airbnb của mình ra sân bay Orly mất một tiếng rưỡi đồng hồ, nếu phải đi lúc sáng sớm thì hầu như không có phương tiện công cộng nào cả. Thế mới có chuyện hai

đứa thức dậy lúc 3 giờ sáng, lục tục gói ghém hành lý rồi kéo ra khỏi nhà lúc 4 giờ, lên một chiếc Uber, đi mấy chục cây số tới một trạm xe bus chuyên chở ra sân bay. Từ trạm đó xe chạy thêm chừng một tiếng nữa mới tới sân bay. Sau lần đó, hai chị em tự nhủ với lòng là sẽ không bao giờ bay những chuyến sớm như vậy nữa. Chúng tôi giữ lời thề đó cũng được hơn hai năm rồi. Không biết khi nào "dòng đời cuốn xô", tạm quên chuyến đi nhọc nhằn ấy, có lẽ chúng tôi lại ham của rẻ mà chọn một chuyến bay sớm nữa.

Chúng tôi ở Airbnb của một chủ nhà người Việt ở Paris, cách trạm metro khoảng 10 phút đi bộ. Trong 10 phút đi bộ này, tôi cảm nhận rõ rệt Paris vào thu khi đi giữa làn gió lành lạnh (xin lỗi độc giả, thật ra nó chỉ "lành lạnh" đối với người châu Âu thôi, chứ với người Việt, đặc biệt là người từ phương Nam ấm áp, thì cái lạnh này là "lạnh teo", có điều "lạnh teo" nghe không thơ, không thu,

nên tôi giả bộ ghi "lành lạnh"), thi thoảng vài chiếc lá mới ngả vàng rơi vương trên áo, trên tóc, trên vali, và trên đầu là cả một khoảng trời xanh thẳm, cao vút). Khu nhà rộng, với sân vườn có những cây hoa hồng cao quá đầu. Phát hiện đáng giá của chị em tôi là trên đường từ nhà ra gần trạm metro có một tiệm bánh ngon. Sở dĩ gọi là "phát hiện đáng giá" vì nó giúp tôi tiết kiệm kha khá chi phí ăn uống trong mấy ngày ở đây. Tiệm làm ngày nào bán ngày đó, nên bánh lúc nào cũng nóng hổi, thơm nức. Sáng sáng, chúng tôi tạt qua đây mua mỗi đứa một cái bánh ngọt, croissant hay danish có nho khô bên trong là đã có một bữa sáng ngon lành. Có bữa tôi còn mua đem theo một ổ baguette nhân cá ngừ nữa, làm một bữa trưa chất lượng. Thật ra, cái khúc baguette đó phải to gấp đôi ổ bánh mì Sài Gòn ở nhà. Nên tôi gặm từ đầu buổi tới cuối buổi vẫn còn... y nguyên. Những lúc ăn uống tiết kiệm như vậy là để... bù cho mấy lúc được cô bạn thích khám phá

rủ đi quán này quán kia. Có lần cổ rủ đi quán cà phê Le Nemours trong phim *The Tourist*, cảnh Angelina Jolie nhận được bức thư của người tình, đọc xong đốt phi tang ngay tại chỗ. Nghe là thấy rạo rực muốn đi ngay rồi. Quán khá đông, nhưng thật may, do chỉ có hai đứa nên chúng tôi chọn được chiếc bàn nhỏ phía bên ngoài, hệt như trong phim. Có điều, điểm khác nhau rõ rệt giữa phim và đời là Angelina Jolie sang trọng biết bao nhiêu, ngồi chưa nóng ghế, đọc xong thư của người tình đã rời đi ngay, còn hai đứa tôi thì ngồi rị mọ coi thực đơn, coi món nào ngon, đẹp và vừa túi tiền. Tại sao phải đẹp? Tại vì chúng tôi nhất định sẽ chụp ảnh lại bữa ăn ở quán này, như một kiểu "đánh dấu" rằng mình đã đến đây. Niềm vui cạn cợt biết bao. Nhưng không sao, vui là được, hà cớ gì phải sâu sắc hàn lâm mới được. Cuối cùng, chúng tôi mỗi đứa gọi một món chính và một ly Spritz. Paris là nơi tôi uống Spritz lần đầu tiên. Nghe bảo đây là loại thức uống có nguồn gốc từ Ý, được

tạo nên từ rượu đắng và nước soda. Với tôi, đây là một loại cocktail khá dễ uống vì có vị ngọt, có ga và hương thơm tươi mát, nhờ cách pha thông thường gồm ba phần prosecco (vang sủi bọt), hai phần rượu mùi Aperol và một phần Soda. Cho món chính, tôi chọn "beef tartare", lần đầu tiên ngây ngô, cứ nghe "beef" là cứ tưởng một thể loại steak gì đó (tôi rất mê steak). Nào ngờ beef tartare là thịt bò tái xay nhuyễn, được làm thành hình như một chiếc bánh, trông rất hấp dẫn nhưng tôi lại không ăn được thịt tái, nên đành ngậm ngùi gắp mấy cọng salad chán phèo đi kèm ăn dằn bụng. Kể từ đó, khi xem thực đơn các nhà hàng mình ghé, tôi đều né "tartare". Học phí cho một từ "tartare" này có giá 20 euro. Số tiền này có khi tôi mua được cả một quyển từ điển 500.000 từ chứ chả chơi.

Nhân đây mới nhớ, sai lầm lớn nhất trong lần đầu tiên đi Châu Âu là nghe theo lời đồn "Châu Âu văn minh,



Theo dấu bộ phim "The Tourist", chúng tôi đến Le Nemours



người ta xài thẻ hết rồi, nên đem thật ít tiền mặt thôi, tránh bị móc túi cướp giật nữa". Kết quả là tôi chỉ cầm theo một ngàn euro tiền mặt, và nó đã hết veo gần một nửa chỉ sau mấy ngày ở Paris. Cái ngốc nghếch nữa là rõ ràng biết tiền lớn (500 euro) khó xài, nhưng khi người ta đổi cho mình, bảo là cầm vậy cho gọn thì tôi cũng xuôi xuôi theo. Hậu quả là đưa tờ tiền đó ra mua đồ ở các tiệm nhỏ nhỏ tất nhiên ai cũng ngần ngại và từ chối. Nhờ vậy mà tôi có một trải nghiệm khá dễ thương khi đi mua đồ, hình như là trên đường lên đồi Montmartre, tôi mua một chiếc nón cao bồi khá ngầu, giá chỉ có 10 euro (hẳn là một chiếc nón made in China rồi chứ trông mong gì, nhưng mở miệng ra bảo "à cái nón này mình mua ở Pháp" nghe cũng oách chứ nhỉ?) nhưng không có tiền lẻ để trả. Trong người chỉ còn mỗi tờ 500 euro bị hết chỗ này đến chỗ kia từ chối. Anh bạn bán hàng, tôi nghĩ chắc không phải vì cần bán món đồ 10 euro, mà vì muốn giúp con nhỏ lớ ngớ lạ nước lạ cái

thì đúng hơn. Anh bảo chỉ có ngân hàng mới chịu đổi cho tờ tiền này thôi. Nói rồi anh kêu chúng tôi đứng đây trông hàng cho anh, anh chạy qua ngân hàng cách đó mấy căn đổi tiền giúp. Sự thật là lúc đó vừa mừng vừa lo. Lo vì sao người ta tốt bụng quá vậy, có khi nào ảnh cầm tiền đi luôn không? Có khi nào ảnh không phải là người bán hàng ở tiệm này không? Và đây là một cái bẫy lừa đảo thường gặp cho mấy cô nàng ngáo ngơ mang tiền mặt mệnh giá lớn đến Paris? Đứng hồi hộp ngóng trông một chút thì anh bạn trở về. Hú hồn.

Không riêng gì Paris, nhiều hàng quán ở Châu Âu cũng không nhận thanh toán qua thẻ. "Cash only" (chỉ nhận tiền mặt) là chiếc bảng thông báo lạnh lùng thường thấy trước quầy thu ngân hoặc trong các bài review. Chúng tôi đã có một kinh nghiệm đau thương khi đến Florence, cô bạn tôi nghe bảo có một quán steak ngon nổi tiếng lắm, muốn đến ăn một bữa sang

cho biết. Hai đứa đã hết tiền mặt, nên lên mạng search trước xem quy định của nhà hàng như thế nào thì thấy ghi là Nhà hàng không nhận thẻ tín dụng. Hai đứa nghĩ bụng: "Nếu họ ghi vậy, nghĩa là họ nhận debit card, mình có debit card mà". Thế là hai đứa hí hửng ăn uống, ăn xong, khi họ bảo "Không nhận tất cả các loại thẻ", thì một đứa ngồi lại chờ, một đứa phải chạy ra ngoài, đi bộ vòng vòng tìm cây ATM và rút tiền, mất phí hết 5 euro. Hôm sau, rút kinh nghiệm, tôi còn 100 đô la Mỹ trong người, bèn đi tìm một quầy đổi tiền để đổi ra euro dùng tạm. Đi một vài nơi, tôi bất ngờ khi được biết phí đổi 100 đô la Mỹ là 19.9 euro (bạn không nghe lầm đâu, là 19.9 euro đó). Khi tôi phàn nàn về mức phí cắt cổ này, cô nhân viên chỉ lạnh lùng buông một câu: "Bởi vì đây là Ý!". Ồ, sao từ Paris mà tôi đã lan man sang tận Florence rồi nhỉ? Không sao cả, đôi chân được xê dịch nơi này nơi kia thì tâm hồn cũng được quyền lãng đãng đây đó chứ!

Ngắm cảnh, nghe người



Cưới từ cái nhìn đầu tiên

Tôi không định đến Đức, nhưng dòng đời xô đẩy, chị em bạn dì đang "cắm chốt" ở Munich nên tôi cũng bắt một chuyến FlixBus đến đây ăn nhờ ở đậu theo nghĩa đen. Ở Munich, tôi không biết gì ngoài English Garden, do suốt ngày bạn lôi ra đây, mượn cớ là đi đạp xe ngắm thiên nhiên hữu tình và rèn luyện sức khỏe, nhưng thực chất là tò mò nên ra Eisbach coi dân tình tắm nude (khỏa thân). Lần đầu nghe nói đến tắm khỏa thân, tôi e dè hỏi thẳng bạn đi chung, "Ê mày, thường mấy chỗ này thì ai muốn vô đó cũng phải khỏa thân hết phải không? Chứ không lẽ mình mặc đồ đầy đủ vô đó

ngắm thiên hạ?". May quá, Eisbach là một câu chuyện khác, ra đó ai thích mặc thì mặc, ai thích cởi thì cởi. Bọn tôi đến nơi, kiếm một gốc cây khóa xe đạp lại rồi trải bạt ra ngồi ở chỗ sát bên suối. Ngó quanh một lượt, cũng thấy "choáng" với mấy màn khỏa thân 100% như lời đồn. Nhưng thường đó là những bác đã có tuổi, tóc lốm đốm muối tiêu hoặc đã trắng phơ. Các chị hot hot cũng chỉ dám nằm phơi ngực trần chứ không dám cởi hẳn mảnh tam giác be bé cuối cùng. Các thanh niên trai tráng cũng ít thấy chàng nào khỏa thân toàn bộ. Dẫu vậy, nhìn những mảng ngực trần vạm vỡ dưới nắng mùa hè cũng đủ thấy quyến rũ lắm rồi.

Mùa hè, mỗi nhóm ra đây đều đem theo một tấm bạt, ít đồ ăn đồ uống, sandwich kẹp thịt nguội gì đó, ai thích tắm thì xuống tắm, ai lười thì nằm dài trên bãi cỏ tắm nắng, đọc sách. Mấy đoạn có cầu bắc qua, mấy bạn trẻ trẻ máu me cũng ra đó nhảy ùm xuống suối, mặt rạng ngời

hạnh phúc. Tôi thấy nụ cười đó rất quen. Nụ cười hồn nhiên sảng khoái vô lo mà tôi đã từng có những năm tuổi thơ ở quê nhà, trưa trưa trốn mẹ đi chơi cùng lũ trẻ con hàng xóm, rồi cả đám leo lên cây bần, cây dừa de ra mé sông mà nhảy xuống.

Nhưng tắm nude vẫn chưa phải là thứ gây cho tôi nhiều cảm xúc nhất ở Đức. Người bạn ở Munich giới thiệu cho tôi một chương trình truyền hình thực tế mà mới nghe tên tôi đã nghĩ nó thật điên rồ, *Married at first sight* - Cưới từ cái nhìn đầu tiên! *Married at firt sight* là chương trình truyền hình thực tế có nguồn gốc từ Đan Mạch, sau đó được du nhập sang khoảng hai mươi nước khác ở châu Âu và Mỹ, Úc, New Zealand, Nam Phi... Đúng như tên gọi, những người chơi sẽ được ban tổ chức, với sự tư vấn của các chuyên gia trong những lĩnh vực tâm lý, xã hội học... chọn cho mình một người phù hợp. Điều đáng nói là họ không hề được liên lạc, trò chuyện, thậm chí không được biết

mặt nhau cho tới giờ G - lúc chính thức bước vào lễ đường và phải trả lời trước sự chứng kiến của đông đảo bạn bè, người thân hai bên một trong những câu hỏi quan trọng nhất đời người: Mình có đồng ý lấy người kia làm chồng/ vợ hay không? Nghe nói hằng năm, riêng tại Đức có đến sáu, bảy ngàn người gửi hồ sơ tham dự chương trình.

Tôi còn chưa tin vào "Love at first sight" - yêu từ cái nhìn đầu tiên thì nói gì đến cưới. Khi kể về chương trình này với bạn bè mình, tôi cũng nhận được phản ứng tương tự. Tuy vậy, khi bình tâm trở lại mới thấy rằng, điều khiến người ta dè dặt với một chương trình truyền hình thực tế như thế này là vì câu hỏi: "Quyết định ngay trong lần đầu gặp nhau, liệu các cặp này có sống hạnh phúc lâu dài bên nhau?" Thế nhưng nhiều người đã quên rằng, dù có được tìm hiểu nhau cặn kẽ kỹ càng, thậm chí có đôi quen nhau mười năm cưới nhau về rồi ly hôn cũng chẳng

hiếm hoi. Vậy thì việc tìm hiểu nhau lâu hay mau không phải là yếu tố quyết định sự lâu bền của một cuộc hôn nhân. Có chăng, việc tìm hiểu đủ dài giúp người ta an tâm hơn về quyết định của mình vào thời điểm đó mà thôi. Và trong trường hợp xấu nhất, khi sự tác hợp của ban tổ chức lẫn các chuyên gia không cho ra quả ngọt, khi cặp đôi về chung một nhà rồi mà lại nhận ra mình đã sai lầm thì sao? Thì cũng như bao cuộc hôn nhân khác, dù đau đớn, chúng ta vẫn được quyền sửa sai. Có điều, sửa sai được trong bao lâu lại là câu chuyện khác. Bạn tôi bảo tại Đức, luật quy định các cặp vợ chồng chỉ được phép ly hôn ít nhất là một năm sau khi ly thân. Điều này có nghĩa là: "Có khi lỡ miệng một giờ, lần sau chữa lại phải chờ... sang năm!"

À, rồi đến Đức mà không uống bia thì rõ phí. Nên tôi cũng theo bạn đi uống bia Đức với trai Đức xem sao. Theo thói thường, lúc cụng ly tôi lơ đễnh nhìn đâu

đâu. Chàng trai bảo người Đức lúc cụng ly đều nhìn vào mắt nhau, ai không nhìn là sẽ bị lời nguyền "bad sex" (đời sống tình dục tệ) trong suốt... bảy năm! Trời ơi, vậy mình nhìn vào mắt ngay đi người ơi, một ngày "bad sex" là một ngày hoang phí rồi, ở đó mà bảy năm!



Munich ngọt ngào một buổi sớm mai

Chiếc lò vi sóng bị kỳ thị

Đi quanh một vòng, tôi càng cảm nhận rõ ràng được câu nói "mọi thứ đều là tương đối". Cái mình cho là đẹp là ngon, chắc gì đã báu đối với người khác. Chẳng nói chi xa xôi, nói riêng về "nết ăn" của từng chỗ thôi sẽ rõ. Mỗi lần ăn các món pasta ở Ý, tôi thường có cảm giác khó chịu vì sợi mì còn cứng, khi nhai nghe sựt sựt, bột bột như thể nấu chưa chín. Mỗi lần tự mình chế biến, tôi chẳng bao giờ làm theo hướng dẫn trên bao bì (ví dụ loại này nấu 8 phút, loại kia nấu 10 phút), mà cứ luộc đến khi nào sợi mì mềm hẳn ra mới thôi. Người bạn Ý của tôi than phiền rằng vào nhà hàng Ý mà

gặp phải sợi mì như vậy họ sẽ phàn nàn là overcooked (nấu quá lửa). Ở Ý, tôi hầu như không tìm được pizza loại thin crust (đế cực mỏng và giòn) mà mình ưa thích mỗi khi ăn ở Domino's ở Úc. Có lẽ do tôi thích cái giòn giòn và ít tinh bột nên luôn chọn đế thin crust. Khi tự mình làm pizza tại nhà, tôi cũng mày mò làm theo công thức loại đế bánh mỏng và giòn, thay vì đế dày và mềm. Khi hỏi một người bạn Ý của mình, một anh chàng khá bảo thủ, anh bảo rằng đối với người Ý, "những kiểu bánh như vậy" không được xem là pizza thực sự. Đôi khi, tôi không quan tâm liệu cái món mình ăn có phải là "ẩm thực thực thụ" của một nước hay không, cũng không bận tâm xem mình phải chế biến kiểu cách thế nào cho đúng. Điều duy nhất quan trọng là mình đã được ăn một món và cảm thấy ngon.

Tôi cũng khá bất ngờ khi biết nhiều gia đình ở đây không có lò vi sóng để hâm thức ăn. Họ xem đó như là kẻ thù

của ẩm thực đích thực. Các món ăn cần được phục vụ nóng sốt, nấu lúc nào ăn lúc đó. Mỗi khi cần phải hâm lại, họ sẽ bỏ lên bếp hoặc bỏ vào lò nướng chứ không dùng lò vi sóng. Cái ý nghĩ làm nóng thức ăn trong một chiếc máy chỉ trong 2-3 phút khiến họ không an tâm. Hẳn nó sẽ làm thức ăn mất đi hương vị thơm ngon. Hẳn nó sẽ tiềm ẩn một nguy cơ độc hại nào đó. Có lẽ tôi hơi phiến diện khi khái quát chiếc lò vi sóng lên thành tính bảo thủ của người Ý. Nhưng với một đứa bận rộn và hay "cái khó ló cái khôn", chiếc lò vi sóng đối với tôi như một người bạn. Mấy lần về nhà muộn sau một ngày dài, tôi hâm nóng thức ăn chỉ trong vài phút. Có bận đi học xa nhà, thèm lắm một cái bánh tráng nướng nhưng bói cũng không ra chỗ nào bán than mà mua về nướng. Thế là bèn nảy ra ý định bỏ bánh tráng vô lò vi sóng. Vậy mà cũng có bánh tráng giòn rụm, thơm lựng ăn thiệt ấm lòng. Rồi cũng trong cái lò đó giữa đêm tôi còn... nướng mực một nắng, quay 5-6

phút đem ra xé sợi, thêm chén tương ớt cay nồng và một lon bia nữa là có một đêm đậm đà. Bởi thế, tôi chả có lý do gì để "kỳ thị" một cái lò vi sóng cả.

Nếu từ chuyện gu đồ ăn và cách nấu ăn mà tôi chuyển qua nói tiếp về... đàn ông thì có đường đột quá không? Nhưng có một thôi thúc kỳ lạ khiến tôi phải xếp sự khác nhau về "gu" đàn ông của mỗi người ở đây. Có lẽ vì mỗi người một gu, cái mà người này chê ỏng chê eo lại là cái mà người kia thèm khát. Cũng tại Ý, một người bạn Việt đưa chúng tôi đi mua sắm, rồi rủ thêm một cô bạn Ý cùng nhau vào một quán cà phê tám chuyện. Hai đứa ở Ý lâu ngày bắt đầu than phiền với tôi về các chàng trai địa phương, những gã theo họ là "clingy" – thích "bám" người yêu. *"Cứ mỗi lần nghe mình đi đâu là hắn lại hỏi em đi đâu, với ai, về sớm không, anh đi cùng nhé, hay anh đón nhé! Rồi suốt ngày làm gì cũng thích làm cùng nhau, đi chợ cùng nhau, nấu nướng*

cùng nhau, cái gì cũng phải dính dính lấy nhau mới chịu!", cô bạn phàn nàn. Sau mấy câu phàn nàn ấy của cô nàng thì tôi quyết định... để ngay một tấm hình thấy mặt mình trên Tinder, điều mà trước đó tôi chưa bao giờ làm (Tôi nhát gan chỉ để hình một con mèo hoặc vài câu châm ngôn hài hước nào đó). Bằng cách thu hết can đảm trưng hình mình lên, tôi muốn được match (kết hợp) với một chàng trai Ý xem sao. Cái điều mà cô gái Ý vừa chê bai đó lại chính là hình tượng người trong mộng của tôi bấy lâu nay. Đêm đó, thay vì lục đục trong phòng tắm giặt giặt phơi phơi mấy chiếc vớ và khăn mỏng để ngày hôm sau có đồ sạch sẽ mà thay như thường lệ, tôi tự cho mình lười biếng nằm dài trên chiếc ghế đọc sách êm ái và... lướt Tinder. Đừng hỏi tôi về kết quả. Tôi chỉ có thể tiết lộ là từ dạo ấy đến nay, tôi vẫn còn rảnh, và quyết định sẽ dành thời gian quý báu của mình để viết quyển sách mà bạn đang cầm trên tay đây.

Sống là chính mình ở một nơi xa



Bạn từng có cảm giác "như chim sổ lồng" ở một nơi xa?

Tôi không rõ người phương Tây khi sang các nước châu Á du lịch, họ có cảm giác "như chim sổ lồng" không, nhưng tôi thấy khi sang các nước châu Âu, nhiều người châu Á như được giải phóng khỏi những luật lệ, lề thói trước giờ vẫn hữu hình hay vô hình ngăn cản họ. Cứ nhìn vào các đôi trai gái thì rõ. À, tôi nên nói là "các cặp tình nhân" thì chính xác hơn, bởi những điều mà tôi chứng kiến đâu chỉ có trai - gái. Họ tự nhiên quàng vai, vòng tay qua eo, và hôn nhau say đắm (một nụ hôn kiểu Pháp chứ không đùa) ở nơi công cộng. Tôi nghĩ số đôi châu Á bày tỏ tình cảm ở Paris hay Venice, Rome, Santorini, Hallstatt... còn nhiều hơn cả ở chính quê nhà của họ. Một người bạn của tôi thắc mắc: "Có phải họ đang cố tranh thủ tận hưởng sự tự do thể hiện tình cảm ở nơi công cộng vốn rất hạn chế ở nhà không?" Phải thế không nhỉ? Hay chỉ đơn giản là trời lạnh quá nên họ cần lại gần nhau hơn cho ấm? À, câu trả lời của tôi thật ngớ ngẩn, vào mùa hè.

Tôi nhìn lại mình, không có đôi có cặp, nhưng vẫn có cảm giác như chim sổ lồng. Đó là lúc tôi chỉ cần khoác lên người một cái áo thun sậm màu, dáng dài, hơi rộng một chút rồi thong dong bước ra đường mà không cần mặc... áo ngực, cảm giác như được trút đi mấy ký lô trên người. Chiếc áo thì dài đấy, nhưng có vẻ hơi ngắn để làm một chiếc váy, nên mỗi khi tôi bước lên bước xuống đâu đó cũng lộ một khoảng chân hơi... cao, cái điều mà tôi sẽ chẳng bao giờ dám làm khi ở nhà. Nhưng không sao, tôi đang ở một nơi xa lạ, sẽ chẳng ai quan tâm đâu. Ai cũng đang hối hả với những công việc riêng của họ. Nhưng nếu họ để ý thì sao? Thì cũng chả sao, bởi họ có biết con nhỏ này là ai đâu, nên tôi cũng chả bận tâm.

Nếu có một tên gọi khoa học nào đó cho cảm giác này, chẳng hạn như "an toàn ở nơi xa lạ", hẳn phải có hàng triệu người đã từng trải qua. Những người hay xê dịch. Những kẻ khát khao được thoát

khỏi những ràng buộc vô hình trong xã hội mà mình đang sống, để cho những khát khao ấy được thoát ra, vụt lên, tuôn trào mạnh mẽ ở một nơi họ tin rằng không ai dòm ngó mình, không ai biết mình. Nên chúng ta dễ dàng "kể chuyện đời tôi" với một người mới gặp. Tôi nhớ mình đã tám đủ chuyện trên đời, toàn những câu chuyện ruột gan với một gã trai đi cùng tour đi bộ ở Praha. Trong khoảng 2 tiếng rưỡi, khi đoàn người đi từ nhà thờ Thánh Nicholas (điểm tập trung) qua chiếc đồng hồ cổ nhất thế giới, Nghĩa trang người Do Thái, đến quảng trường giao thoa giữa Old Town – New Town và kết thúc ở bên đây cầu Charles đủ cho tôi rỉ rả về chuyện tôi từ một kẻ vô thần biến đổi thành một người tin vào đạo Phật ra sao, cho đến quan điểm của mình về di dân và những lầm lỗi tiếc nuối trong quá khứ. Những câu chuyện cứ mạnh mẽ tuôn ra, có lẽ vì nó tin rằng con người xa lạ kia sẽ không có dịp để mà kể lại cho ai khác, và những đánh giá mà họ đưa ra cũng

chỉ nghe cho vui chứ chẳng ảnh hưởng gì đến cuộc sống của mình ngày nọ ngày kia ở cách đấy nửa vòng trái đất. À, một lần khác, tôi kể về quá khứ "bánh bèo ủy mị" của mình với một chàng trai khác đến từ Argentina. "Có một dạo, khi liên tiếp gặp phải những điều xui rủi trong cuộc sống, tôi luôn tự hỏi vì sao lại là mình, vì sao những chuyện này lại xảy đến với mình?" Anh bạn nhìn tôi rồi lạnh lùng hỏi lại: "Tại sao không phải là mình? Mình là ai mà sự xui rủi phải né mình ra?". Ồ, tôi không trông đợi sẽ nhận lại được một gáo nước lạnh như thế này. Tôi đang chờ đợi một sự đồng cảm và an ủi cơ mà? Nhưng không sao, tôi cần được nghe những thứ trước giờ mình chưa từng nghĩ đến.

Những cuộc chuyện trò ngẫu hứng trên đường đi khiến tôi nhớ tới một bài hát mà nhiều năm trước luôn nằm trong playlist của tôi và tôi đã nghe đi nghe lại không biết bao nhiêu lần. Cái đoạn mình thất tình chênh chao, tôi nghe *Tâm sự với*

người lạ của Tiên Tiên. Tôi nhìn con số 30 triệu lượt nghe bài hát này trên Nhạc Của Tui, 50 triệu lượt xem trên Youtube và biết rằng mình không đơn độc. Đâu phải chỉ mình tôi có những câu chuyện trong lòng chỉ có thể san sẻ cùng một người nào đó lạ hươ lạ hoắc cách xa mấy đại dương.

Người da đen bán hàng trên đường phố Barcelona



Những cuộc mưu sinh nhọc nhằn giữa châu Âu hoa lệ

Điều khiến lòng tôi khắc khoải nhất sau mấy chuyến đi châu Âu có lẽ là thân phận của những người da đen mưu sinh trên đường phố. Tôi đã quen với cảnh những người da đen đứng bán nước ướp lạnh, bán móc khóa trước bảo tàng Louvre ở Pháp, trước đấu trường La Mã ở Ý. Tôi cũng chẳng để ý lắm, cho đến khi đọc một vài bài chia sẻ thông tin trên các nhóm du lịch, khuyên mọi người hãy cẩn thận kẻo mua nhầm nước bẩn, bởi có thể người ta chỉ đơn thuần là nhặt lại chai nước cũ, hứng nước vòi vào ướp lạnh rồi bán lại cho khách du lịch. Tôi không rõ thực hư ra sao, có bao nhiêu phần trăm những người này bán nước bẩn, bao nhiêu phần trăm bán nước sạch, nhưng chắc chắn sau những thông tin này, cuộc mưu sinh của những người da đen đội nắng đội gió ở các khu du lịch sẽ khó khăn hơn nhiều. Dù đã quen cảnh ấy, nhưng đến Barcelona tôi thật sự bất ngờ khi gặp những tấm bạt trải trên vỉa hè, bày bán đủ thứ hàng nhái, nơi mà người

bán vừa phải lo kiếm khách, vừa phải dáo dác nhìn tứ phía để khi cần (cảnh sát tới) là gom hàng chạy ngay. Tất nhiên đó là những tấm bạt của người da đen.

Tôi liên tưởng một chút đến đoạn phim hài mình đã xem của Quang Minh – Hồng Đào tầm khoảng hai mươi năm trước. Trong đó, người chồng Việt kiều Mỹ về Việt Nam, qua Thái Lan "vui vẻ", cô vợ phải bỏ cả tiệm nail cho nhân viên trông để sang Thái Lan tìm chồng. Qua đến nơi, cô gọi về hỏi thăm tình hình cửa tiệm, đồng thời khoe rằng ở Thái muốn hàng Chanel, Gucci, LV, kiểu gì cũng có, sẽ mua cho mỗi đứa một cái đeo chơi để "lấy le". Tất nhiên đó là hàng nhái. Lúc đó, lưu vào đầu tôi một định kiến rằng có lẽ chỉ ở những nước nghèo người ta mới bán đồ nhái. Còn châu Âu đối với tôi là gì? Là nơi tạo ra các mặt hàng xa xỉ đó, và họ quyết tâm bảo vệ bằng nhiều luật lệ nghiêm ngặt. Tôi từng nghe nói nếu mang một chiếc túi nhái đi châu Âu thì rất có

thể bạn sẽ bị phạt tiền lên đến hàng chục ngàn euro. Những chiếc đĩa phim cũng vậy, (vâng, thời người ta còn phải mua phim đĩa, bỏ vào đầu đĩa hoặc máy tính để chiếu lên xem) nếu là đĩa lậu thì khi đi qua hải quan các nước cũng được đồn đại là bị phạt hàng chục triệu đồng vì vi phạm bản quyền. Những tin tức như thế càng khiến tôi tin rằng ở châu Âu chắc không có hàng nhái, cho đến khi chứng kiến cảnh những người da đen vội vã vơ những chiếc túi gắn mác Gucci, LV, Hermes chạy cảnh sát. Cuộc sống này có công bằng không? Từ lâu tôi đã không còn hỏi mình câu đó, cũng không còn an ủi mình bằng câu nói "Không có ai có tất cả, nhưng không ai không có gì cả" bởi nó thật... vô nghĩa. Có những người sinh ra đã mặc định quyền được hưởng một nền giáo dục và y tế miễn phí, người khác phải lặng lẽ gác lại ước mơ sách vở chỉ vì gia cảnh nghèo khó hoặc phải nằm chờ tử thần đến rước vì bệnh nan y mà không bói đâu ra tiền chạy chữa.

Người được an hưởng cuộc sống thanh bình, người phải mạo hiểm tính mạng để vượt qua những đường biên giới được bảo vệ gắt gao, mong cầu được sống tốt hơn. Có phải cuộc sống này không công bằng, nên có những người phải nỗ lực gấp trăm ngàn lần người khác, nên có những thứ có vẻ rất hiển nhiên với người này nhưng lại là một thành tựu cả đời của người khác? Cảm ơn những người da đen khốn khó mưu sinh trên đường phố châu Âu đã nhắc tôi nhớ và biết ơn, thấy may mắn đơn giản chỉ vì được yên tâm làm việc kiếm cơm mỗi ngày mà không lo ai rượt đuổi.

Châu Âu cũng là nơi khiến tôi hiểu thêm những khía cạnh khác của vấn đề kỳ thị chủng tộc. Sau năm năm ở Úc, tôi tưởng mình đã hiểu quá rõ về kỳ thị rồi chứ. Bởi lẽ, tôi đã chứng kiến và trải nghiệm cùng lúc hai xu hướng này: Một là người da trắng kỳ thị cộng đồng người Hoa, người Ấn, người Hàn, người Việt,

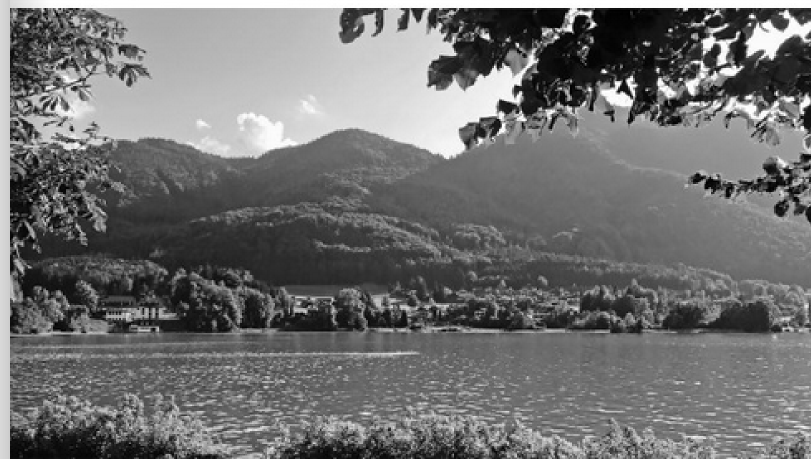
cho rằng những người nhập cư đã đến đây chỉ để ăn tiền phúc lợi (tiền do họ đóng thuế), giành công ăn việc làm của họ, khiến cuộc mưu sinh của họ và con cháu họ trở nên khó khăn hơn trước; Hai là, điều này còn đáng buồn hơn gấp vạn lần, chính những người châu Á cũng coi thường những người trong cộng đồng của mình, và nếu may mắn được ăn học đàng hoàng hoặc thành công trong việc kinh doanh, họ thích mua nhà ở khu... ít châu Á, thích dùng hàng hóa của các thương hiệu Âu Mỹ hơn, như một cách chứng tỏ đẳng cấp. Họ sẵn sàng trả cho người da trắng 20 đô la/giờ (hoặc cao hơn nữa) cho vị trí phục vụ nhà hàng, nhưng chỉ trả một nửa giá đó cho các du học sinh châu Á vì thừa biết chúng cần tiền và giá nào cũng có người làm. Tôi biết có người còn không được trả 10 đô la/giờ, mà phải qua hai tuần thử việc với mức lương 6 đô la/giờ, khi làm chính thức thì được 8 đô la, rồi dần dần mới tăng lên 9, rồi 10 đô la. Và khi đến

châu Âu, tôi mới phát hiện ra, cùng là da trắng với nhau, nhưng nhiều người dân ở các nước giàu (ở khu vực Bắc và Tây Âu) cũng kỳ thị người đến từ các nước nghèo hơn mình (ở Trung và Đông Âu). Ở Ý, người ta cho rằng mức lương ngày càng thấp là do những người nhập cư, ví dụ như người Hy Lạp, đã phá giá. Còn khi anh bạn tôi sang Anh đi học và đi làm cũng bị vài người bản xứ đổ lỗi: “Tại mày mà con tao không kiếm được việc làm, giờ nó phải thất nghiệp đây nè!”. Anh bạn tôi nhiệt tình giới thiệu: “Chỗ tôi làm đang rất cần người. Đó là một trung tâm chăm sóc cho người già yếu và những người trẻ mất năng lực di chuyển. Con ông có muốn đến đó làm không, tôi sẽ giới thiệu?”. Tất nhiên là gã người Anh không chịu, lại còn chê bai và bảo rằng con trai ông thà thất nghiệp chứ không bao giờ đi làm “cái công việc đó”. Vậy thì, người nhập cư có thật sự đã đánh cắp cơ hội việc làm của dân bản xứ không?

Uống cocktail giá 50 cent giữa thủ đô nước Áo

Người đồng hành cùng tôi trong một vài ngày ngắn ngủi ở Áo là một gã trai thất tình tan nát, cứ mười phút hắn lại vấn một điếu thuốc rồi đưa lên miệng rít suy tư. Tôi không nhớ gã đã đốt bao nhiêu điếu thuốc trong đoạn đường chưa đầy một tiếng rưỡi từ Salzburg đi Hallstatt. Lúc đầu, nghe tôi bảo muốn đi Hallstatt, gã thở dài: "Nếu tôi nói rằng Hallstatt cũng bình thường thôi, và mùa hè này đầy du khách thì sao? Tôi sẽ dẫn cô đi tới mấy con hồ khác thơ mộng, bình yên hơn thì sao? Thì cô sẽ tiếc hoài và nghĩ hoài về Hallstatt có phải không?

Con cá sẩy là con cá to, tôi biết mà". Bởi thế hôm đó, lịch trình là chúng tôi đi Hallstatt, Bad Aussee - một thị trấn nhỏ có suối và những chiếc cầu gỗ ngay trong phố, uống bia Stiegl ở nhà hàng bên hồ Fuschl và vòng qua Mondsee - nơi tôi thấy mình nghẹn ngào khi xe chạy qua những đoạn gần mép nước màu xanh ngọc, lòng hồ rộng mênh mông, không một bóng người, chỉ có những hàng cây xanh thẳm lặng im.



Đặc sản nước Áo trong lòng tôi là những vùng hồ xanh thẳm xuyến xao

Gã trai tâm sự rằng đang rơi vào lưới tình đầy bế tắc với một phụ nữ Trung Hoa đã có chồng. Trước khi tôi thắc mắc về câu chuyện trái ngang, hắn đã kịp giải thích đó là một cuộc hôn nhân bất hạnh hữu danh vô thực, từ lâu đôi vợ chồng đã giường ai nấy ngủ nhưng cô gái chưa thể ly hôn vì cô chưa hoàn thành xong giấy tờ để được độc lập ở lại Áo. Ở đây, cô đang có một công việc, và một khóa học còn dang dở. Gã trai còn tiết lộ thêm một thông tin theo tôi là động trời - cả ba đang cùng làm việc trong một công ty! Sau một vài phút tĩnh tâm để tiêu hóa những tình tiết lắt léo trong câu chuyện thật như đùa, tôi mới nhớ ra, à chuyện này cũng có phải hiếm hoi gì đâu giữa thời đại mà dù không có chiến tranh đói rét người ta vẫn mải miết tìm kiếm một phương kế để ra đi đến một miền đất hứa. Vậy nên mới có chuyện giá kết hôn giả trong các cộng đồng châu Á cũng như giá nhà, chỉ lên chứ không xuống. Nhiều ca tôi nghe kể phải chi hơn hai tỷ đồng cho một cuộc

đổi chác hôn nhân. Con người bị đem ra định giá và phân loại như hàng hóa ngoài chợ, kiểu như muốn kết hôn cùng trai tân thì chi phí sẽ cao hơn những người luống tuổi đã qua một hai lần đò. Có điều, tôi những tưởng những điều đó chỉ xảy ra ở những nơi có đông đảo cộng đồng châu Á sinh sống, như Mỹ, Úc. Nhưng không, tôi đã rơi vào câu chuyện sống động này ngay giữa lòng nước Áo. Là người ngoài cuộc, không phải mất cả gia tài, có khi cả thanh xuân để đặt vào canh bạc mang tên quốc tịch, tôi chỉ dám ghi chép và kể lại chứ không cho phép mình bình luận. Mỗi người có một con đường riêng để mưu cầu hạnh phúc mà không ai được phép nhạo báng, bỉ bai.

Anh bạn thất tình của tôi cũng chóng vánh tìm được một "bến đỗ" mới ở Vienna (tuy tôi vẫn ngờ rằng đó cũng chỉ là bến tạm). Đó là một buổi chiều mùa hè, nắng nhuộm vàng những ngả đường, góc phố, chúng tôi gặp Anna và John đang ngồi

uống bia ở một góc đường kế bên hostel. Tôi ban đầu tò mò không rõ mối quan hệ giữa cô gái trẻ xinh mơn mởn và người đàn ông trung niên này là gì. Họ ngồi uống bia, trò chuyện và đốt thuốc cho nhau, cử chỉ rất thân mật. Tôi còn tưởng họ là một đôi cho đến khi Anna cho biết cô là một trong những người làm dịch vụ hỗ trợ cho những người đi lại bất tiện như John (ông ngồi xe lăn) khi ông đi ra ngoài. Tôi thấy họ giống như bạn, hơn là chủ và người làm thuê. Có lẽ vậy, bởi họ đã gắn bó với nhau tận 6 năm trời.

Anna vừa đốt thuốc, vừa hỏi han hành trình của tôi từ Việt Nam sang châu Âu vừa bày tỏ sự ngưỡng mộ bởi cô gái trẻ chưa bao giờ đi ra khỏi lục địa già. Tôi hào hứng rủ rê cô bé tới Việt Nam một lần cho biết, đi tắm biển ấm, ăn trái cây nhiệt đới, và ngủ giường dorm có giá chỉ 4 euro/giường (chứ không phải cái giường của tôi ở Vienne làm tiêu tốn 35 euro mỗi đêm). Anna trố mắt thích thú và hỏi tiếp

về giá... cocktail. Tôi bảo cocktail không phải là một món bình dân ở Việt Nam. Thường phải vào các quán bar sang trọng một chút để uống cocktail, 1 ly đâu đó tầm 8 - 10 euro. Lần này cô gái lại ngạc nhiên một lần nữa, bởi ngay tại Vienna – thủ đô nước Áo, Anna vẫn thường xuyên được uống cocktail giá 0.5 euro. Vâng, 0.5 euro, bạn không đọc nhầm đâu! Thật ra đó là một club dành cho sinh viên, nếu tới vào happy hour (trước 8h tối) tối Thứ Hai và Thứ Tư, bạn sẽ được uống cocktail với giá chỉ 50 cent! Thấy chúng tôi ngờ ngợ, Anna nói ngắn gọn: "Tối nay hẹn nhau 7 giờ trước cửa hostel, tôi sẽ dẫn các cậu đến đó". Nghe nói giá hời, anh bạn tôi tận dụng ngay cơ hội lấy lòng người đẹp, mạnh dạn bảo: "Tối nay uống nhiêu tôi trả hết!". 7 giờ tối, hai đứa tôi đã chuẩn bị sẵn sàng, háo hức chờ đợi được thưởng thức cocktail 50 cent mà chờ mãi chẳng thấy Anna xuất hiện, hai đứa hỏi nhau nghi ngại: "Có khi nào nhỏ không tới không?" Chờ chừng 30 phút thì cô gái

cũng xuất hiện, ba đứa vừa đi vừa chạy đến club cho kịp giờ. Đến nơi lúc 7 giờ 57 phút, chúng tôi không kịp thở lấy hơi, việc đầu tiên cần làm là gọi ngay... 9 ly cocktail! Chỉ tới khi lục lọi trong túi ra kiếm mấy đồng tiền xu để trả cho mớ cocktail vừa xếp đầy mặt bàn, chúng tôi mới tin rằng mình đang uống cocktail ở thủ đô nước Áo với giá nửa euro!

Caregiver - cái nghề kỳ lạ

Những gì đọng lại rõ ràng trong ký ức của tôi về Anna có lẽ là cái nghề caregiver khá đặc biệt của cô. Tôi thích từ caregiver (người chăm sóc) trong tiếng Anh hơn khi nói đến những người làm công việc đặc biệt này, nghe trong đó có thật nhiều trân trọng và biết ơn. Cô làm tôi nhớ đến Ben (do Paul Rudd thủ vai) trong *The Fundamentals of Caring*, một bộ phim từ 2016. Mọi thứ tưởng chừng như đơn giản, gói gọn trong 5 chữ ALOHA (lời chào của người Hawaii): Ask, Listen, Observe, Help, Ask again (Hỏi, Lắng Nghe, Quan Sát, Giúp đỡ, Hỏi tiếp) mà anh được dạy trong một khóa huấn

luyện dài 6 tuần để có được chứng chỉ hành nghề chăm sóc. Nhưng thực tế, năm chữ ấy không đủ giúp anh thực hiện công việc mà mình được trả 9 USD/giờ.

Một người bạn của tôi từng làm công việc tương tự để kiếm sống trong thời gian du học ở Scotland. Anh bảo rằng đó là một công việc kỳ lạ, vì khách hàng của anh là những người già trên 90 tuổi, đa số là đàn ông. Những người vợ (ít tuổi hơn) vẫn còn khỏe mạnh, khi cần đi ra ngoài mua sắm thức ăn hoặc các thứ linh tinh khác cần có người ở nhà trông nom người chồng già của mình. Làm công việc này ở tuổi 19, 20, khoảng cách thế hệ giữa anh và những khách hàng của mình cũng làm nên nhiều điều thú vị. Hẳn là vậy, khi sống trên đời này gần một thế kỷ, người ta chắc chắn có nhiều chuyện để kể. Nhiều người trong số họ đã trải qua những biến động lịch sử như chiến tranh thế giới thứ hai, hoặc từng tranh tài ở những giải bóng đá thế giới! Công việc của anh bạn tôi là

nấu thức ăn, pha trà, đôi khi có thể giúp đỡ họ đi vệ sinh hoặc tắm rửa. Nhưng đôi khi, tất cả những gì anh cần làm chỉ là ngồi nghe họ kể chuyện.

Bạn tôi bảo rằng thời gian đầu, anh rất thích công việc này bởi được trả một mức lương khá cao, khoảng 10 euro mỗi giờ (khi đi phụ quán cà phê, anh chỉ được trả 7 euro/giờ). Thế nhưng sau đó khoảng 2 năm, dù không khá giả hơn về tiền bạc, anh vẫn quyết định dừng công việc này bởi nó mang đến cho anh quá nhiều cảm xúc không thể chịu đựng nổi. Làm bạn với những người trên 90 tuổi nghĩa là bạn hãy chuẩn bị sẵn sàng tinh thần để nhận tin xấu về sự ra đi của họ bất cứ lúc nào. Hầu như tuần nào anh cũng nhận được tin có người mất. Người này ra đi và thay vào đó là những khách hàng mới. “Có lần, tôi nhận được cuộc điện thoại báo tử khi đang trên đường tới nhà họ và chỉ còn cách đó 5 phút...”, anh bạn tôi kể lại. Day dứt nhất trong lòng anh có

lẽ là một lần anh kiên quyết từ chối món quà từ một người khách thân thiết, "Đó là những ngày trước Giáng sinh, biết tôi thích thơ nên ông cụ đã mua cho tôi một quyển thơ Scotland như một món quà. Nhưng tôi không thể nhận bất cứ thứ gì từ những khách hàng của mình, đó là một nguyên tắc mà bất kỳ người làm caregiver nào cũng không được vi phạm. Và sau đó, tôi nhận được tin ông đã mất, ngay vào ngày Giáng Sinh".

Dẫu vậy, công việc của người chăm sóc không phải bao giờ cũng chỉ có những cảm giác đau lòng đến vậy. Rất nhiều lúc khác, anh bạn tôi cảm thấy mình thật sự làm được việc có ý nghĩa. Đó là khi khách hàng của anh là một cậu bé tầm hai mươi tuổi mắc chứng tự kỷ. Cha mẹ của cậu ấy luôn lo lắng đến một ngày cả hai người họ đều không còn trên cõi đời này, lúc đó, cậu có tự lo liệu được cho cuộc sống của mình không? Công việc của anh là đưa cậu bé ra ngoài, hướng dẫn và tập cho cậu

có thể tự mình làm những việc đơn giản như gọi món ở nhà hàng, mua cà phê, trả tiền... Với hai mươi giờ mỗi tuần, sau hơn một năm, cậu bé đã rất tiến bộ và có thể giao tiếp tốt hơn trước. Đó có lẽ là niềm an ủi lớn lao đối với một người làm công việc này.

Nghe câu chuyện của anh bạn, tôi bỗng dưng nhớ tới một công việc cũng kỳ lạ không kém: một việc lương thiện, lương hậu hĩnh, người làm cũng cần tiền nhưng không tài nào tiếp tục được. Hướng dẫn viên du lịch cho công ty tôi trong chuyến đi Nhật mấy năm trước kể anh từng có một thời gian vừa học vừa làm ở Nhật, ngày nào cũng làm việc ở khách sạn từ sáng sớm đến tối mịt (bao gồm cả những việc nặng nhọc như khuân vác hành lý cho khách) mà thu nhập chỉ vừa đủ trang trải. Một thời gian sau, anh được giới thiệu làm thông dịch viên tiếng Việt cho sở cảnh sát ở Nhật. Công việc được trả lương rất cao, lại nhàn hạ, chẳng

phải động tay động chân gì. Anh được trả lương theo giờ, nếu làm hai giờ mười phút đều được hào phóng làm tròn thành ba giờ để trả công. Thoạt nghe, cứ tưởng rằng đó là một công việc đáng mơ ước nhưng ít ai biết những căng thẳng cảm xúc mà anh phải chịu đựng. Nhiệm vụ của anh là phiên dịch mỗi khi cảnh sát bắt được các tội phạm là... người Việt, đa phần là trộm cắp vặt. Cảm giác vừa giận, vừa thương, vừa xấu hổ mỗi khi nhận một ca phiên dịch khiến anh phải từ bỏ dù rất tiếc khoản thu nhập hời bị mất.

Người già ở lục địa già

Tôi có một sở thích là chụp ảnh những khoảnh khắc đầy ngẫu hứng của các cặp đôi trên đường đi. Có lẽ đó là một khoái cảm kỳ lạ. Có khi đó là những cặp nam thanh nữ tú ngọt ngào, có khi đó là những cặp đồng tính, hoặc có khi đó là những cụ ông cụ bà tuổi thất thập cổ lai hy. Tôi nhớ tôi đã theo sau một đôi cụ ông cụ bà như thế thật lâu khi đi từ nhà ga xe lửa ở Madrid về Airbnb. Đó là một chiều tháng Mười, mưa thu lất phất, gió thốc từng cơn, nhưng nhìn họ chậm rãi đi bên nhau (có thể là thong dong, có thể là vì họ đã chẳng thể đi nhanh được nữa), tôi lại thấy ấm áp trong lòng. Có thể

cùng người mình yêu già đi, và còn được đi bên nhau, đó chắc chắn là một niềm hạnh phúc lớn lao.



Chiều thu Madrid có lạnh chút nào đâu, nhỉ?

Tôi bỗng có một tò mò, muốn biết nhiều hơn về cuộc sống của những người

già ở lục địa già này. Người già ở lục địa già. Tôi muốn biết nhiều hơn những gì mình từng mặc định rằng: "Đa số người già ở các nước phát triển thường bị đưa vào nhà dưỡng lão, sống những tháng ngày cô quạnh, con cháu lâu lâu thăm viếng vì họ quá bận rộn với cuộc sống riêng và cũng chẳng có ý niệm báo hiếu như người châu Á". Và tôi cảm thấy mừng vì mình đã hỏi thêm. Cuộc sống của người già ở lục địa già nên gọi là "cô đơn" "đáng thương" hay "độc lập", "tự tôn"?

Tháng 9/2020, nghe tin bà nội của một người bạn mình ở châu Âu được đưa vào bệnh viện để khám một cơn cảm cúm giữa lúc làn sóng Covid thứ hai đang hoành hành, tôi đặt ra cho bạn hàng loạt câu hỏi: Ai đưa bà vào bệnh viện vào lúc này? Nguy hiểm quá, lỡ chẳng may lây bệnh Covid thì sao?... Các nhà dưỡng lão là nơi ghi nhận số ca mắc bệnh nhiều nhất ở giai đoạn 1. Nếu một thành phố nào đó có số ca bệnh tăng đột biến trong một ngày,

chẳng hạn hôm qua mới vài chục mà hôm nay lên đến mấy trăm thì đa số là do hôm đó có đợt xét nghiệm ở các nhà dưỡng lão.

Cả bà nội lẫn bà ngoại của bạn tôi đều đã ngoài 80. Hai người đều sống một mình tại nhà riêng của họ, con cháu chỉ thăm nom và giúp đi mua sắm nhu yếu phẩm mỗi tuần một lần. "Thông thường, ở tuổi này, họ được chính phủ chi trả cho chi phí người chăm sóc hai lần/ngày (mỗi lần chừng 30 phút, vừa đủ để làm vệ sinh cá nhân, nấu vài món ăn đơn giản). Những người sức khỏe kém hơn có thể được thăm nhiều lần hơn". Lần đầu tiên nghe chuyện này, tôi thấy thương cảm vô cùng cho những người già cô đơn. Tưởng tượng cảnh mình già cả lụm cụm phải một mình quanh quẩn trong nhà không có người cận kề sớm hôm, tôi thấy chạnh lòng và sợ hãi. Đó không phải là tương lai mà tôi mong muốn. Tôi cố nói cho bạn tôi nghe về quan niệm chăm sóc người già ở Việt Nam và các nước châu Á: Con

cái chăm sóc cha mẹ già, cơm bưng nước rót, nếu sống riêng thì cũng có một đứa cháu họ hàng xa gần gì đấy ở cạnh kề ngày đêm làm người chăm sóc. Ngày nay, tuy có nhiều người có quan điểm mới, bắt đầu mong muốn tuổi già "Sống gần chứ không sống chung" với con, "Chơi với cháu chứ không trông cháu", nhưng ý niệm báo hiếu vẫn còn nguyên đó. Dẫu vậy, đó là lúc còn sức khỏe. Đến lúc ốm đau phải lui tới bệnh viện thì hầu như ai cũng có người kề bên chăm sóc.

Khi nói những cảm nghĩ của mình với bạn tôi, bạn bảo: "Ở đây, chúng tôi lắng nghe nhu cầu của người già, hỏi họ xem họ muốn gì và làm theo. Chúng tôi có những người già tự tôn, họ tự hào vì mình có thể tự thu xếp cuộc sống của mình mà không làm phiền con cái". Quả là một ý tưởng hay. Họ không nhìn về góc độ báo hiếu, mà nhìn vào quyền tự do cá nhân. Tôi có muốn làm một người già tự do, tự lập hay không nhỉ?

Tôi bỗng dưng lại nhớ tới những người già mình đã gặp ở Singapore, những người vẫn còn lao ra đường làm việc không nề hà ở những foodcourt (khu ăn uống): người nhận gọi món, người lau bàn ghế, người rửa chén bát và quét dọn... Tôi cũng gặp nhiều người có tuổi làm việc ở những khu bán mua tấp nập như mấy con đường sầu riêng ở khu đèn đỏ Geylang. Nhiều người lý giải việc này từ góc độ kinh tế và sức khỏe: Người già cũng muốn có việc làm để có thêm thu nhập, không muốn sống phụ thuộc vào con cái; Và nào là việc vận động tay chân giữ cho cơ thể họ khỏe mạnh, dẻo dai và trí óc bớt ù lì. Giờ đây, tôi có một ý tưởng mới để giải thích, xã hội càng phát triển, có lẽ con người ta càng có nhu cầu về sự tự do và tự tôn và đó là thứ có khả năng vực họ dậy, trong mọi hoàn cảnh, ngay cả khi sức khỏe đã xuống dốc ở tuổi xế chiều.

Xài Tinder ở châu Âu, xóa Tinder cũng ở châu Âu

Tối hôm ấy, sau khi dẫn tôi vào các cửa hàng thời trang lớn ở Rome để săn... quần áo sale, bạn tôi đưa tôi đi cà phê, ăn kem, tám chuyện cùng vài người nữa. Cuộc chuyện trò rôm rả hơn khi các cô ngồi... nói xấu trai Ý. Cô bạn phàn nàn rằng trai Ý rất lãng mạn, nhưng lại là những người rất thích làm gì cũng dính nhau như hình với bóng. Họ thích đưa đón, nấu ăn cùng nhau, đi dạo cùng nhau, làm tất tần tật cùng nhau. Vắng nhau chừng một hai tiếng đã liên tục nhắn tin, gọi điện hỏi: "Em đang ở đâu? Em có cần anh tới đón không?" Tôi

nghe bạn phàn nàn mà... tức! Tôi mạnh dạn bảo: “Đó là kiểu người tôi thích!”; Đám bạn nhìn tôi ngỡ ngàng rồi cười ha hả, sau đó kêu tôi mở Tinder lên, đăng ngay những hình ảnh mới nhất của mình lên đó để tìm được một chàng trai Ý. Đó là lần đầu tiên tôi đăng hình mình trên Tinder. Dùng app hẹn hò để tìm kiếm một người đồng hành cho một buổi khám phá thành phố, một người uống bia cùng buổi tối, nếu đó là một anh chàng địa phương thì còn có thể chỉ mình những chỗ hay ho độc nhất không xuất hiện trên bất kỳ trang web review nào... Nhưng thực tế không như tôi tưởng tượng, đời không như là mơ. Bởi tôi chỉ ở mỗi thành phố chừng bốn năm ngày, nên rất nhiều lần match xong, trò chuyện được dăm ba câu, chưa kịp hẹn hò gặp mặt nhau thì tôi đã lên tàu sang một thành phố mới. Những lời “đãi bôi” như: “Khi nào mày sang Việt Nam, tao sẽ đưa mày đi thăm thú chỗ này chỗ kia. Việt Nam tao đẹp lắm!” cũng dần trôi vào quên lãng. (À, nhớ lại thấy buồn

cười, tôi thậm chí còn soạn sẵn một... mẫu tin nhắn để trả lời cho câu hỏi “Bạn từ đâu đến?”, nhân cơ hội đó quảng bá du lịch nước mình, nào là Việt Nam có nhiều bãi biển rất đẹp, nước biển thì ấm quanh năm tha hồ mà bơi và chơi đủ loại trò chơi thể thao dưới nước chứ không phải tùy mùa như ở đây đâu. Vật giá thì rẻ thôi rồi, ở đây qua Áo ngủ hostel hết 40 euro/giường/đêm, chứ ở Việt Nam 4 euro/đêm cũng có. Đồ ăn thì cực kỳ phong phú, món Tây Ta Tàu đủ cả, bước chân ra đường lúc 2-3 giờ sáng cũng không sợ không có đồ ăn...). Vậy mà mấy năm rồi chưa nghe ai nhắn tin hỏi thăm dù chỉ là *“Xin chào. Ở đó bạn vẫn khỏe chứ?”*, nên thôi tôi cũng bỏ ý định đòi tiền quảng bá du lịch nước nhà. Cũng có nhiều ca nhìn hình đẹp như nam thần, râu quai nón nam tính, xương quai hàm góc cạnh, đẹp không thua gì các tài tử điện ảnh thì lại... không nói chuyện được gì với nhau bởi tiếng Anh của anh quá khiêm tốn mà tiếng Đức, Tây Ban Nha của tôi hoàn toàn là con số không.

À, điều buồn cười là bình thường khi ở Việt Nam, trò chuyện với người nước ngoài, tôi cứ sợ tiếng Anh của mình chưa đủ tốt, sợ là mình nói sai ngữ pháp, phát âm sai, hoặc dùng từ ngữ không phù hợp. Vậy mà đến châu Âu tôi lại có dịp "chê" các anh trai "vốn tiếng Anh khiêm tốn quá", cơ bản vì nước của họ sử dụng tiếng khác không phải tiếng Anh thôi mà.

Tinder cũng kịp cho tôi vài kỷ niệm đẹp, lâu lâu còn đem ra kể cho hội chị em. Nhiều người nghĩ xài ứng dụng hẹn hò thì chỉ có gặp "phịch thủ", tình một đêm này kia mà thôi. Nhưng tôi cũng từng gặp những chàng trai khá đàng hoàng, biết rõ là tôi sẽ sớm rời khỏi thành phố của họ, vẫn rất lịch sự ngồi cà phê cùng nhau, kể chuyện văn hóa cổ kim, rồi đưa tôi ra tận ga tàu để sang nơi khác. Đó là lần tôi đến Thụy Sĩ, nơi mà mấy đứa bạn "quỷ yêu" ở nhà bảo "trai tài chính không đó, ráng mà kiếm một anh nha!" Và tôi cũng gặp một anh trai tài chính dễ mến, anh ăn mặc gọn

gàng, chỉn chu, biết tôi thích thiên nga, anh hướng dẫn cho tôi tường tận đường đi xem thiên nga vào buổi sáng sớm. Giờ nghỉ trưa, anh tranh thủ chạy ra dẫn tôi đi cà phê, tám chuyện Đông Tây, rồi canh giờ tàu chạy, kéo phụ tôi mớ hành lý... Lúc chia tay ở ga tàu, anh bảo tôi lưu lại số WhatsApp của nhau, biết đâu sau này sang Việt Nam anh cần một người bản xứ dẫn đường. Tôi lưu tên anh vào danh bạ là David, anh nhanh nhảu bảo "Nên lưu là David - Zurich, vì biết đâu vài bữa cô lại gặp một David ở thành phố nào khác nữa". Tôi cười lớn, bảo: "Tôi biết David là một cái tên khá phổ biến, nhưng chắc là không có nhiều David gặp tôi trong chuyến đi ngắn ngủi này đâu". Vậy mà sau đó, ngay khi rời khỏi Zurich, tôi quả thật đã lưu vào danh bạ một "David - Munich" nữa. Đó là kết quả của những ngày tôi ăn dầm nằm dề ở nhà thằng bạn, nó thấy tôi ế quá đi ra đi vô ngứa mắt nên kêu: "Đưa điện thoại đây tao quẹt Tinder rồi tao chat luôn cho". Có hai điều tôi nhớ

nhất về David - Munich. Anh dùng ứng dụng thuê xe tự lái để đến đón tôi. Tôi không đánh giá anh không có tiền mua xe hay là người tân tiến, bình thường dùng phương tiện công cộng, hạn chế dùng xe riêng để bảo vệ môi trường. Với tôi, ứng dụng đó thật ngầu. Người ta chỉ cần lên ứng dụng tìm kiếm một chiếc xe trống đang đậu ở gần khu vực mình cần, thuê xe, tự lái và trả tiền theo khoảng thời gian mà mình sử dụng. Điều thứ hai, anh bảo hôm đó chỉ đi với tôi được một lúc, sau đó phải về nhà giữ... cháu để anh chị của anh có một chút thời gian đi hẹn hò cùng nhau bên ngoài. Anh bảo rằng nếu trong gia đình có trẻ con, vào dịp cuối tuần, các thành viên trong gia đình thường thu xếp trông trẻ trong vài tiếng đồng hồ để đôi vợ chồng có thời gian riêng bên nhau. Tôi không biết liệu anh có nói thật không, hay chỉ là một cách thoái thác do có cuộc hẹn sau đó cùng ai khác, nhưng ý nghĩ về việc trông con cho người khác hẹn hò làm tôi thấy ấm áp trong lòng.

Tôi ước gì tất cả những người phụ nữ có con nhỏ đều có một ai đó giúp họ trông lấy đứa trẻ ít nhất vài tiếng mỗi tuần, để họ được ngủ nướng, để họ đi gội đầu, để họ đi làm bộ móng... Tôi không hy vọng David - Munich không đi hẹn hò cùng cô nàng nào buổi chiều cuối tuần ấy, tôi chỉ hy vọng thật sự có một bà mẹ nào đó đã được đi chơi cuối tuần.

Tôi quẹt Tinder miệt mài đến... Praha thì bắt đầu thấy mệt, và chán. Những cuộc chuyện trò giống nhau cứ lặp đi lặp lại, nào là mày đến từ nước nào, ở đây bao lâu, sắp đi đâu, làm công việc gì, tìm kiếm gì trên Tinder này...? Có lúc tôi định ngoài câu trả lời về Việt Nam, cần soạn sẵn luôn vài câu về bản thân mình, như kiểu FAQs (những câu hỏi thường gặp) để khỏi mất công gõ lại. Trời ạ, đó là bệnh nghề nghiệp của những người làm nghề quản lý dự án, luôn muốn mọi thứ diễn ra gọn gàng nhanh chóng và hiệu quả. Rồi tôi quyết định xóa ứng dụng, học cách

tận hưởng niềm vui khi đi một mình. Đến Praha, tôi tìm thấy vài thông báo về các tour đi bộ khám phá thành phố miễn phí, và các tour thưởng thức bia nữa chứ. Ở đó, khi người dẫn đoàn bảo mọi người nắm tay người bên cạnh cho khỏi đi lạc, anh chàng người Hung kế bên đã nắm lấy tay tôi. Gọi "anh chàng" cho lịch sự thế thôi, chứ gương mặt này chắc chỉ đáng tuổi... sinh viên của tôi thôi, cùng lắm là mới ra trường. Và một hành trình đầy bất ngờ với chàng trai ấy chính thức bắt đầu. À, điều bất ngờ tiếp theo là chàng trai ấy cũng là David. David - Budapest.

Rồi sao nữa?

Nếu hỏi tôi sẽ đi đâu tiếp theo thì dễ dàng biết bao. Danh sách điểm đến mơ ước của tôi còn dài lắm. Biết bao vùng đất thú vị mà tôi chưa đặt chân đến. Chẳng hạn như Camino de Santiago - con đường đi bộ đến "tận cùng thế giới", hay New Zealand với đại ngàn hùng vĩ, hay... Nhìn lại những nơi mình đã đi qua, có bao nhiêu nơi mình nhất định sẽ quay lại trong lần tới? Rồi bao nhiêu nơi mình sẽ quay lại khi nào thuận tiện, khi nào mình đã đi hết danh sách của mình? Và nơi nào mình một đi không trở lại?

Tôi bỗng dưng nhớ câu chuyện của một anh bạn người Ý. Anh bảo chắc anh

sẽ không đến Mỹ, vì có thể hải quan sẽ không cho anh nhập cảnh khi xem lịch sử du lịch của anh. Không hiểu sao anh bạn tôi có hứng thú kỳ lạ với các nước như Triều Tiên, Việt Nam, Nga và đều đã đặt chân đến các nước này du lịch. Anh thậm chí còn dành ra mỗi tuần một buổi tối để học tiếng Nga, một khóa dài hạn hẳn hoi và được Lãnh sự quán cấp bằng đàng hoàng chứ không phải chỉ học cho vui. Anh kể cho tôi nghe những chuyến đi của mình và bảo rằng anh chỉ muốn quay lại những nước như Azerbaijan, nơi con người vô cùng nồng hậu, họ sẵn sàng giúp anh, thân thiện, và mời anh những bữa trưa miễn phí. Anh không muốn đến nơi mà họ không chào đón mình. Tôi hiểu, điều này cũng có vẻ bình thường, đến cái nơi mình được chào đón, ai mà chẳng vui? Thế nhưng đó không phải tiêu chí của tôi khi chọn một nơi để đến, hoặc để quay trở lại. Người ta chào đón mình, giúp đỡ mình thì tốt, nhưng họ không có nghĩa vụ phải như thế, hay nói cách

khác tôi không trông đợi người ta phải làm thế với mình mình mới cảm thấy vui. Rốt cuộc, chúng ta có những mục tiêu khác nhau khi đi du lịch. Anh bạn tôi thèm khát được chào đón. Tôi thèm sự tự do, kiểu người địa phương đừng để ý, đừng nhìn ngó gì đến tôi, cứ mặc tôi muốn làm gì làm, muốn lang thang trong những ngẫm ngợi không đầu không cuối của mình thế nào cũng được.

À, vậy là hóa ra, sau những chuyến đi, tôi đang nghĩ đến việc chọn lọc lại những điểm đến mà mình ưa thích. Tôi bỗng nhận ra đó cũng là cách mình nên áp dụng trong mối quan hệ với những người xung quanh - cho tất cả có cơ hội được biết nhau, thấy cái tốt và cái xấu, cái tươi sáng và cái u tối, cái đáng yêu và cái đáng hận... rồi mới biết mình thật sự muốn ở bên ai.

Nhưng, tôi sẽ làm gì tiếp theo với cuộc đời mình sau những chuyến xê dịch mới thật sự là một câu hỏi khó. Tiếp tục trở về với công việc quen thuộc hay thử thách

mình ở một lĩnh vực mới, tiết kiệm và đầu tư nhiều hơn để trở nên giàu có hay dành thời gian tâm sức cho việc thiện nguyện khắp năm châu, làm việc cật lực để trở thành "ai đó" trong đời hay gói ghém mọi thứ gọn gàng dung dị thảnh thơi qua ngày tháng?

À, mà hà cớ gì chúng ta phải luôn luôn có một kế hoạch cho mai sau? Vì có kế hoạch rồi thì lắm khi cũng... vỡ kế hoạch đấy thôi. Nếu không có một kế hoạch gì cụ thể cho tương lai, chúng ta có chết ngay được không? Cho mình một quãng thời gian tùy hứng, tùy duyên chẳng phải cũng có sự thú vị của riêng nó sao? Ngày mai, mình chưa cần biết sẽ đi đâu, sẽ làm gì, đạt được thành tựu gì, chỉ cần mình vẫn còn thức dậy, vẫn còn nhìn thấy ánh mặt trời, vẫn còn nghe tiếng huyên náo phố phường hay tiếng gió đưa sóng vỗ ở một vùng biển nào đó, chỉ cần mình còn áo quần lành lặn, còn đôi chân để đi, còn bữa ăn ấm lòng thì cứ tận hưởng và biết ơn hết tất thảy những điều đó, chẳng phải cũng là một thứ hạnh phúc rồi sao?

Lần nào đi châu Âu, tôi cũng nghĩ đó là lần cuối. Bởi đôi chân ham đi, cái đầu tham lam khám phá và trái tim nhiều khát khao luôn thấy thế giới này rộng lớn quá mà mình thì bé nhỏ, muốn đi cho hết thì chắc mỗi nơi chỉ đến được một lần, nhất là chốn xa xôi và đắt đỏ như châu Âu. "Đi một lần cho biết!", hay "Đi lần này nữa rồi thôi, năm sau mình sẽ để dành tiền đi Mỹ". Vậy mà có biết bao cơ duyên run rủi đã khiến tôi tích cóp những ngày phép ít ỏi và cả món tiền còm của mình để lại - làm - một - chuyến - châu Âu.

"Nhưng tôi biết mình sẽ không đợi nữa, sẽ mạnh dạn trả giá, có thể là một khoản nợ mới trong thẻ tín dụng, một vài cơ hội sự nghiệp bị bỏ lỡ, một làn da phơi nắng hè đen nhẻm và khô khốc... chỉ để được đi, được bước ra ngoài kia đón trời trong nắng ấm sông dài biển rộng, và lắng nghe trăm ngàn câu chuyện vụn vặt của con người đủ mọi màu da sắc tộc. Khi tôi tắm mình trong làn nước mát lạnh của Địa Trung Hải khi đến Cinque Terre (Ý), khi nghẹn ngào không thốt nên lời trước màu xanh ngọc mênh mang của vùng hồ Fuschlsee và Mondsee (Áo), lúc vỡ òa hạnh phúc như trẻ thơ khi được đến thật gần bầy thiên nga dưới lòng sông Vltava ở Praha (Czech), lúc đi phà trên sông Danube (Hungary) ngắm thành phố cổ tích..., hay là khi ngồi nghe kể chuyện về người già ở lục địa già, ngắm những đôi tình nhân tranh thủ hôn nhau nơi công cộng... tất cả đều đáng giá."

ISBN: 978-604-377-165-7



Giá:30.000đ